

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1108 /ĐN-UBND
VĂN PHÒNG UBND TỈNH AN GIANG
Số:.....
ĐẾN Ngày: 06/3/2024 Về việc xem xét xử lý vi phạm hành chính
Chuyên: pnc
Lưu hồ sơ số:.....

Chợ Mới, ngày 05 tháng 03 năm 2024

ĐỀ NGHỊ

Về việc xem xét xử lý vi phạm hành chính

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

Căn cứ Quyết định số 2634/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới về việc gọi công dân nhập ngũ; thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân năm 2024.

Ngày 27/02/2024 Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hội Đông tiến hành kiểm tra việc thực hiện theo lệnh gọi nhập ngũ năm 2024, kết quả kiểm tra phát hiện thanh niên Trần Quốc Nhựt, sinh năm 2005 không chấp hành lệnh gọi công dân nhập ngũ theo Lệnh gọi nhập ngũ số 34/LNN ngày 31/01/2024 của Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện Chợ Mới.

Ngày 27/02/2024 Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hội Đông lập biên bản vi phạm hành chính đối với công dân Trần Quốc Nhựt với hành vi: Không chấp hành lệnh gọi công dân nhập ngũ ghi trong Lệnh gọi nhập ngũ số 34/LNN ngày 31/01/2024 của Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện Chợ Mới.

Hành vi vi phạm được quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định 120/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 37/2022/NĐ-CP với mức phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng và biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thực hiện nghĩa vụ quân sự đối với người có hành vi vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này.

Qua rà soát, đối chiếu quy định tại Điều 38 Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 31 Điều 1 Nghị định số 37/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu; Quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia; Trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện với hình thức phạt tiền tối đa đến 37.500.000 đồng đối với hành vi vi phạm trong lĩnh vực quốc phòng cơ yếu. Theo mức phạt trên là vượt quá thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

Nay, Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang xem xét, ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với công dân Trần Quốc Nhựt, sinh năm 2005.

Kính trình UBND tỉnh xem xét./. *re*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đoàn Thanh Lộc

Số: 94 /PTP-VP
V/v trả lời kết quả thẩm định tính
pháp lý hồ sơ XPVPHC

Chợ Mới, ngày 04 tháng 03 năm 2024

Kính gửi: UBND xã Mỹ Hội Đông

Ngày 28/02/2024, Phòng Tư pháp nhận được Công văn số 302/UBND ngày 27/02/2024 của UBND xã Mỹ Hội Đông về việc thẩm định hồ sơ xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng đối với ông Trần Quốc Nhựt, về hành vi “không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ” theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định 120/2013/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Nghị định 37/2022/NĐ-CP), với khung tiền phạt từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng.

Qua nghiên cứu hồ sơ và các văn bản pháp luật có liên quan, Phòng Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Về hình thức:

Tương đối đảm bảo theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định 120/2013/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 37/2022/NĐ-CP).

Các biểu mẫu được sử dụng theo quy định của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

2. Về thẩm quyền xử phạt:

Căn cứ Điều 52 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Điều 37 Nghị định Nghị định 120/2013/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 31 Điều 1 Nghị định 37/2022/NĐ-CP), thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp này là của Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Nội dung

- Đối với tài liệu hồ sơ xử phạt: Điều chỉnh nội dung quy định tại từ khoản 1 Điều 7 Nghị định 120/2013/NĐ-CP thành khoản 3 Điều 7 Nghị định 120/2013/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Nghị định 37/2022/NĐ-CP) đúng với hành vi “không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ”.

- Dự thảo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính: Khoản 3 Điều 1 thì hành vi vi phạm được quy định tại khoản 4 Điều 7 Nghị định 120/2013/NĐ-CP là chưa chính xác.

Trên đây là ý kiến đóng góp của Phòng Tư pháp. Xin thông báo cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hội Đông được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Lê Văn Sơn

Số: 302/UBND
V/v đề nghị thẩm định hồ sơ xử
phạt vi phạm hành chính trong
lĩnh vực Quốc phòng

Mỹ Hội Đông, ngày 27 tháng 02 năm 2024

Kính gửi: **Phòng Tư pháp huyện Chợ Mới**

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 120/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng cơ yếu;

Căn cứ Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 06/06/2022 của Chính phủ: sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định 120/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 quy phạm xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu; quản lý bảo vệ biên giới quốc gia; trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Do mức phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng cơ yếu quy định tại Khoản 9, Điều 1, Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 06/06/2022 đã vượt quá thẩm quyền của Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hội Đông (UBND xã chỉ được phạt tiền 5.000.000 đồng theo quy định tại điểm 1, khoản 31, Điều 1 Nghị định 37.

UBND xã Mỹ Hội Đông kính trình phòng tư pháp thẩm định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu đối với 01 thanh niên: (Có danh sách kèm theo)

Đã có các hành vi vi phạm: Không chấp hành Lệnh gọi công dân nhập ngũ mà không có lý do chính đáng; Quy định tại Khoản 3, Điều 7, Nghị định số 120/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của Chính phủ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu. Được sửa đổi, bổ sung Khoản 9, Điều 1 Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 06/06/2022 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu; quản lý bảo vệ biên giới quốc gia; trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Đề nghị Phòng tư pháp huyện thẩm định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Hồ sơ.



Nguyễn Bảo Lộc

Số: 31./BB-VPHC

BIÊN BẢN VI PHẠM HÀNH CHÍNH
Về lĩnh vực Quốc phòng, cơ yếu

Hôm nay, hồi 07 giờ 35... phút, ngày 27/02/2024.....

Tại ⁽³⁾: Nhà thanh niên thôn Quốc Nhất số nhà 919 tổ 17,
ấp Mỹ Phước, Mỹ Hải Đông, Chi Mỏ An Giang.....

Lý do lập biên bản tại <trụ sở cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản/địa điểm khác:> ^(*) Do vụ việc phải chờ để xử minh hành vi vi phạm.....

Căn cứ: ⁽⁴⁾ Biên bản kiến tra vào lúc 05 giờ 00 phút ngày 27/02/2024 về việc thanh niên không chấp hành lệnh gọi công dân nhập ngũ năm 2024.....

Căn cứ: ⁽⁴⁾ Biên bản làm việc số 01/BB-LV hồi: lúc 07 giờ 00 phút ngày 27/02/2024 về việc thanh niên không chấp hành lệnh gọi nhập dân nhập ngũ năm 2024 của Ban CHQS xã Mỹ Hải Đông.....

Chúng tôi gồm:

1. Người có thẩm quyền lập biên bản:

Họ và tên: Nguyễn Thanh Đức..... Chức vụ: Chỉ huy trưởng.....

Cơ quan: Ban CHQS xã Mỹ Hải Đông.....

2. Với sự chứng kiến của: ⁽⁵⁾

Họ và tên: Nguyễn Văn Chai..... Nghề nghiệp: Trưởng ấp.....

Địa chỉ: Mỹ Phước, Mỹ Hải Đông, Chi Mỏ An Giang.....

Họ và tên: Phạm Văn Tê..... Nghề nghiệp: Phó ấp.....

Địa chỉ: Mỹ Phước, Mỹ Hải Đông, Chi Mỏ An Giang.....

Họ và tên: Nguyễn Văn Hùng..... Nghề nghiệp: Tổ trưởng.....

Địa chỉ: Mỹ Phước, Mỹ Hải Đông, Chi Mỏ An Giang.....

Họ và tên: Nguyễn Bảo Lộc..... Chức vụ: Phó chủ tịch.....

Địa chỉ: UBND xã Mỹ Hải Đông.....

Họ và tên:..... Chức vụ:.....

Cơ quan:.....

3. Người phiên dịch:

<Họ và tên> ^(*):..... Nghề nghiệp:.....

(Signatures)



Địa chỉ:

Tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông (bà)/tổ chức có tên sau đây:

<1. Họ và tên>(*): Trần Quốc Nhật.....Giới tính: Nam.....

Ngày, tháng, năm sinh: 21.01.2005.....Quốc tịch: Việt Nam.....

Nghề nghiệp: Công nhân.....

Nơi ở hiện tại: Mỹ Phước, Mỹ Hòa Đông, Chơ Mới, An Giang.....

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: 089205 012 586.....

ngày cấp: 11/08/2021; nơi cấp: Lưu Q.HC về T.T.XH.....

<1. Tên của tổ chức>(*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:.....; ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁶⁾.....Giới tính:

Chức danh: ⁽⁷⁾.....

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính: ⁽⁸⁾ Vào lúc 05 giờ 00 phút ngày 27.02.2024, Trần Quốc Nhật không chấp hành lệnh gọi công dân nhập ngũ số 34/LNN ngày 31.01.2024 của chỉ huy trưởng Ban CHQS Huyện Chơ Mới mà không có lý do chính đáng.

3. Quy định tại: ⁽⁹⁾ Khoản 3, Điều 7, Nghị định số 120/2013/NĐ-CP ngày 09.10.2013 của chính phủ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, công an và trật tự, an ninh xã hội tại khoản 9, Điều 4, Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 06.06.2024 của chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, công an, trật tự, an ninh xã hội, quốc gia, trên các vùng biên giới và thời lực tra của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

4. < Cá nhân/tổ chức>(*⁽¹⁰⁾) bị thiệt hại (nếu có): ⁽¹⁰⁾

5. Ý kiến trình bày của < cá nhân vi phạm/người đại diện của tổ chức>(*⁽¹⁰⁾) vi

Trần Quốc Nhật Nguyễn Văn X Nguyễn Văn Y Nguyễn Văn Z

phạm:

6. Ý kiến trình bày của đại diện chính quyền, người chứng kiến (nếu có):

Trình bày của ông Nguyễn Văn Chai, sinh năm 1985 (Trưởng ấp) thời gian qua ban chấp hành Ban CHQS xã và đoàn vận động của UBND xã đến nhà vận động thanh niên và gia đình thi hành nghĩa vụ quân sự năm 2024. Những gần đến ngày nhập ngũ thanh niên phải qua đình động của nhà bố trí làm B. Bình Dương. Tôi có đến nhà nhiều lần để trao đổi với gia đình và thanh niên đang 05 giờ 05 phút ngày 27.02.2024 có mặt tại Ban CHQS huyện Chơ. Mới lên đường nhập ngũ. Để nhập về đến sẽ bị tác động quy định của Luật nghĩa vụ quân sự.

Trình bày của ông Phạm Văn Thợ, sinh năm 1992 (Phó ấp) Tôi có chứng kiến thanh niên Trần Quốc Nhật nhân lệnh gọi công dân nhập ngũ năm 2024. Những gần đến ngày nhập ngũ tôi có đến nhà để nhắc nhở thanh niên và gia đình phải chấp hành lệnh gọi công dân nhập ngũ năm 2024 của Ban CHQS huyện Chơ. Mới đến ngày thanh niên và gia đình có tình sát may. Không chấp hành lệnh gọi tập trung theo quy định. Trước và trong ngày 27.02.2024 thanh niên và gia đình không xây dựng và sống vẫn tiếp diễn bình thường.

Trình bày của ông Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1961 (tổ trưởng) Trong thời gian qua tôi có biết thanh niên có nhân lệnh gọi công dân nhập ngũ năm 2024. Tôi có biết thanh niên cũng ban ấp xã Ban CHQS xã đoàn vận động UBND xã đến nhà thanh niên nhiều lần để vận động thanh niên chấp hành theo lệnh gọi nhập ngũ. Những gần đến ngày nhập ngũ thanh niên bố địa phương làm Bình Dương không làm việc được và trong ngày 27.02.2024 thanh niên và gia đình không xây dựng và sống vẫn tiếp diễn bình thường.

Trần Văn Thợ
Nguyễn Văn Hùng
Chai
M

7. Ý kiến trình bày của < cá nhân/tổ chức > (*) bị thiệt hại (nếu có):

8. Chúng tôi đã yêu cầu < cá nhân/tổ chức > (*) vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm.

9. Các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính được áp dụng, gồm⁽¹¹⁾

10. < Quyền và thời hạn giải trình > (*)⁽¹²⁾: Trong thời hạn < 02 ngày làm việc / 05 ngày làm việc > (*) kể từ ngày lập biên bản này, ông (bà) Trần Quốc Nhật..... là cá nhân vi phạm có quyền gửi văn bản giải trình đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang..... để thực hiện quyền giải trình.

11. Yêu cầu ông (bà) ⁽¹³⁾ là cá nhân/người đại diện của tổ chức vi phạm có mặt vào hồi giờ phút, ngày/...../....., tại⁽¹⁶⁾ để giải quyết vụ việc.

Biên bản lập xong hồi 08 giờ 15 phút, ngày 27/02/2024, gồm 03... tờ, được lập thành 02... bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà) Trần Quốc Nhật..... là < cá nhân/người đại diện của tổ chức > (*) vi phạm 01 bản hoặc cha mẹ/người giám hộ của người chưa thành niên vi phạm 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ.

< Trường hợp cá nhân/người đại diện của tổ chức vi phạm không ký biên bản vi phạm hành chính >

Lý do ông (bà) ⁽¹³⁾ Trần Quốc Nhật..... < cá nhân/người đại diện

Trần Quốc Nhật Nguyễn Văn Khoa Trần Quốc Nhật

của tổ chức> (*) vi phạm không ký biên bản: *Thanh niên không có mặt tại...
thời điểm lập biên bản*

<Trường hợp người chứng kiến/đại diện chính quyền cấp xã không ký
xác nhận việc cá nhân/người đại diện của tổ chức vi phạm không ký biên bản vi
phạm hành chính>

Lý do ông (bà) ⁽⁵⁾
<người chứng kiến/đại diện chính quyền cấp xã> không ký xác nhận:

**CÁ NHÂN/NGƯỜI ĐẠI DIỆN
CỦA TỔ CHỨC VI PHẠM**
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**CÁ NHÂN/NGƯỜI ĐẠI DIỆN
CỦA TỔ CHỨC BỊ THIẾT HẠI**
(Ký, ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI PHIÊN DỊCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

Nguyễn Thành Được

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN
(Ký, ghi rõ chức vụ, họ và tên)



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Bảo Lộc

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Văn Khiết

Nguyễn Văn Hùng

Phạm Văn Thọ

Số: 303 /TTr-UBND

Mỹ Hội Đông, ngày 27 tháng 02 năm 2024

TỜ TRÌNH

(Về việc xử lý vi phạm hành chính về lĩnh vực Quốc phòng, cơ yếu)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 120/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng cơ yếu;

Căn cứ Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 06/06/2022 của Chính phủ: sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định 120/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 quy phạm xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu; quản lý bảo vệ biên giới quốc gia; trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Do mức phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng cơ yếu quy định tại Khoản 9, Điều 1, Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 06/06/2022 đã vượt quá thẩm quyền của Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hội Đông (UBND xã chỉ được phạt tiền 5.000.000 đồng theo quy định tại điểm 1, khoản 31, Điều 1 Nghị định 37.

UBND xã Mỹ Hội Đông kính trình UBND huyện Chợ Mới ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực Quốc phòng, cơ yếu đối với 01 thanh niên: (Có danh sách kèm theo)

Đã có các hành vi vi phạm: Không chấp hành Lệnh gọi công dân nhập ngũ mà không có lý do chính đáng; Quy định tại Khoản 3, Điều 7, Nghị định số 120/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của Chính phủ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu. Được sửa đổi, bổ sung Khoản 9, Điều 1 Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 06/06/2022 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu; quản lý bảo vệ biên giới quốc gia; trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Hình thức phạt chính: Phạt tiền.

Phạt tiền với số tiền: 62.500.000 đồng (Sáu mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Quy định tại Khoản 9, Điều 1, Nghị định 37/2022/NĐ-CP.

- Tình tiết tăng nặng: không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Không.

- Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thực hiện nghĩa vụ quân sự đối với người có hành vi vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này.

Kính trình UBND huyện Chợ Mới xem xét, chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bảo Lộc

BAN CHQS HUYỆN CHỢ MỚI
BAN CHQS XÃ MỸ HỘI ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
DANH SÁCH THANH NIÊN CHÔNG LỆNH GỌI NHẬP NGŨ NĂM 2024

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Tôn giáo	Trình độ học vấn	Đảng	Đoàn	CMKT	Họ và tên cha	Họ và tên mẹ	Hộ khẩu thường trú	Ghi chú
1	Trần Quốc Nhựt	21/01/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Trần Văn Việt	Lưu Thị Thùy Trang	Mỹ Phước	Loại 3

Mỹ Hội Đông, ngày 27 tháng 02 năm 2024

KT. CHỈ HUY TRƯỞNG
PHÓ CHỈ HUY TRƯỞNG



Trương Văn Nhân

Số: 1130/QĐ-UBND

Mỹ Hội Đông, ngày 10 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MỸ HỘI ĐÔNG

Căn cứ Điều 54 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Điều 10 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hội Đông về việc ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hội Đông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Giao quyền xử phạt vi phạm hành chính cho các ông có tên sau đây:

- Ông Phạm Văn Phúc, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hội Đông
- Ông Nguyễn Bảo Lộc, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hội Đông

2. Phạm vi giao quyền: Giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thường xuyên.

3. Nội dung giao quyền:

a) **Phó Chủ tịch UBND xã Phạm Văn Phúc:** Thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng các biện pháp ngăn chặn và đảm bảo xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 119 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) các lĩnh vực: Y tế; thuốc, mỹ phẩm và trang thiết bị y tế; bảo hiểm y tế; giáo dục nghề nghiệp; bình đẳng giới; dân số; lao động, bảo hiểm xã hội, đưa người Việt Nam đi lao động nước ngoài; giáo dục; bảo trợ, cứu trợ xã hội và bảo vệ, chăm sóc trẻ em; hôn nhân và gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình; dạy nghề; hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp; an toàn thực phẩm; văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tăng số vô tuyến điện; báo chí, xuất bản; quyền tác giả; liên quan đến hành vi đăng phát, cung cấp, đưa tin, công bố thông tin sai sự thật.

b) **Phó Chủ tịch UBND xã Nguyễn Bảo Lộc:** Thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng các biện pháp ngăn chặn và đảm bảo xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 119 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) các lĩnh vực: Bảo vệ môi trường; tài nguyên nước và khoáng sản; đất đai; đo đạc, bản đồ; thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, phòng, chống thiên tai; giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; thủy sản; khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; kế hoạch và đầu tư; hợp tác xã; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hóa chất, phân bón, vật liệu nổ công nghiệp; thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; điện lực, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; sở hữu công nghiệp; dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí; kế hoạch và đầu tư; thống kê; thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp; an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống tệ nạn xã hội; giao thông đường thủy nội địa; giao thông đường bộ; quốc phòng, cơ yếu; xây dựng, kinh doanh bất động sản, khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật, quản lý phát triển nhà ở công sở; kế toán, kiểm toán độc lập; quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, dự trữ quốc gia, kế hoạch và đầu tư; thuế; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; giá, phí, lệ phí, hóa đơn.

4. Thời hạn được giao quyền: Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành cho đến ngày 31 tháng 12 năm 2023.

5. Được thực hiện các thẩm quyền của: Chủ tịch UBND xã quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, kể từ ngày 10 tháng 10 năm 2023.

Điều 2. Trong khi tiến hành các hoạt động xử phạt vi phạm hành chính, các ông có tên tại Điều 1 Quyết định này phải chịu trách nhiệm về những quyết định của mình trước pháp luật và trước người giao quyền xử phạt.

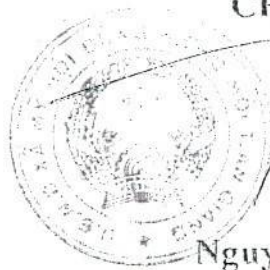
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hội Đông về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính.

Điều 4. Các Phó Chủ tịch UBND xã, Văn phòng Ủy ban nhân dân, Thủ trưởng các ban ngành, các đơn vị liên quan, Trưởng ấp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT. Đảng ủy: HĐND xã;
- UBNDTTQVN xã;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA

**Về việc thanh niên không chấp hành Lệnh gọi
nhập ngũ thực hiện nghĩa vụ quân sự năm 2024**

Lúc 05 giờ 00 ngày 27 tháng 02 năm 2024.....

Tại: ⁽¹⁾ Ban Chỉ huy Quân sự huyện Chợ Mới.....

Chúng tôi gồm:

Ông (bà): ⁽²⁾ Nguyễn Văn Thi..... - ⁽³⁾ Bí thư - Chủ tịch UBND xã

Ông (bà): ⁽²⁾ Phạm Thị Thủy Duyệt..... - ⁽³⁾ Phó Bí thư Đảng ủy.....

Ông (bà): ⁽²⁾ Nguyễn Thanh Duyệt..... - ⁽³⁾ Chỉ huy trưởng.....

Ông (bà): ⁽²⁾ Lê Công Duyệt..... - ⁽³⁾ CC-TU Pháp - Hòa Hòa.....

Ông (bà): ⁽²⁾ Trương Văn Nhàn..... - ⁽³⁾ Phó Chỉ huy trưởng.....

Ông (bà): ⁽²⁾..... - ⁽³⁾.....

Với sự chứng kiến của:

Ông: ⁽³⁾ Trương Quốc Thịnh....., sinh năm: 23/1/1985...(Là thanh niên chấp hành theo Lệnh gọi nhập ngũ).

Địa chỉ: ⁽⁵⁾ số nhà....., ấp Mỹ Hòa....., xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Ông: ⁽³⁾ Nguyễn Văn Thuận....., sinh năm: 10/10/2000...(Là thanh niên chấp hành theo Lệnh gọi nhập ngũ).

Địa chỉ: ⁽⁵⁾ số nhà....., ấp Mỹ Hòa....., xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Tại Ban CHQS huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã Mỹ Hội Đông thực hiện kiểm tra thực tế và lập biên bản ghi nhận về việc có..... thanh niên không chấp hành Lệnh gọi công dân nhập ngũ nghĩa vụ quân sự của Chỉ huy trưởng Ban CHQS huyện Chợ Mới.

Bao gồm các thanh niên có tên dưới đây:

1. Ông: Trần Quốc Nhật....., sinh năm: 21/01/2005...

Địa chỉ: số nhà....., ấp Mỹ Phước....., xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

2. Ông:....., sinh năm:.....

Địa chỉ: số nhà....., ấp....., xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Tất cả những thanh niên nêu trên đã nhận hoặc được thông báo về Lệnh gọi nhập ngũ nghĩa vụ quân sự, đã biết về thời gian, địa điểm ghi trong Lệnh gọi công dân nhập ngũ nghĩa vụ quân sự của Ban CHQS huyện Chợ Mới nhưng đến ~~17~~ giờ, 00...phút, ngày 27 tháng 02 năm 2024 không có mặt tại Ban CHQS huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang mà không có lý do chính đáng.

Biên bản lập xong lúc 17...giờ.00...phút cùng ngày./.

CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thanh Đạt

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Lương Văn Nhân

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thi
Phạm Thị Thủy Dương

Nguyễn Bảo Lộc

Lê Công Độ

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Thường
Nguyễn Văn Thường
Thịnh

Trương Quốc Thịnh

**BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ⁽¹⁾
XÃ MỸ HỘI ĐÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30../BB-LV

BIÊN BẢN LÀM VIỆC*

Hôm nay, hồi 07... giờ 00... phút, ngày 27/...02.../2024..., tại ⁽²⁾
Nhà thanh niên Trần Quốc Nhứt, số nhà 919, tổ 17 ấp Mỹ Phước,
Mỹ Hội Đông, Chợ Mới, An Giang

Chúng tôi gồm:

1. Người có thẩm quyền lập biên bản:

Họ và tên: Nguyễn Thanh Duân Chức vụ: Chỉ Huy Trưởng
Cơ quan: Ban Chỉ huy xã Mỹ Hội Đông

2. Người chứng kiến (nếu có):

Họ và tên: Nguyễn Văn Hùng Nghề nghiệp: B' trưởng
Địa chỉ: Mỹ Phước, Mỹ Hội Đông, Chợ Mới, An Giang
Họ và tên: Nguyễn Văn Chai Nghề nghiệp: Trưởng ấp
Địa chỉ: Mỹ Phước, Mỹ Hội Đông, Chợ Mới, An Giang
Họ và tên: Tham Văn Tê Nghề nghiệp: Phó ấp
Địa chỉ: Mỹ Phước, Mỹ Hội Đông, Chợ Mới, An Giang
Họ và tên: Nghề nghiệp:
Địa chỉ:

3. < Cá nhân/Tổ chức >^(*) bị thiệt hại (nếu có): ⁽³⁾

4. < Cá nhân/Tổ chức >^(*) có liên quan trực tiếp đến vụ việc:

<Họ và tên>^(*) Trần Quốc Nhứt Giới tính: Nam
Ngày, tháng, năm sinh: 21.01.2005 Quốc tịch: Việt Nam

(Signatures)

Inal the wqlw 2

7. Lời khai của <*cá nhân/tổ chức*>^(*) có liên quan trực tiếp đến vụ việc:

8. Ý kiến trình bày của người chứng kiến (nếu có):

...trình bày của ông Nguyễn Văn Chai sinh năm: 1985... (Tên ông áp
thời qua qua bản thân cùng Ban CHQS xã và đoàn viên đảng của UBND
xã đến nhà văn đảng thanh niên và gia đình thi hành nghĩa vụ quân
sử năm 2024. Nhưng gần đến ngày nhập ngũ... Thanh và gia đình đảng của
nhà bố đi làm ở tỉnh Long, tôi có đến nhà nhiều lần để trao đổi với
thanh niên và gia đình... đúng 05 giờ 00 phút ngày 27 tháng 02 năm
2024 có mặt tại Ban CHQS huyện Chơ Mốt lên đường nhập ngũ.
Đề nghị về tên xử lý đúng theo quy định của Luật nghĩa vụ quân sự.

Hình ảnh của ông Phạm Văn Thế... sinh năm 1992 (Phó ấp)
 Tôi có chứng kiến thành niên Văn Quốc Nhật nhận lệnh gọi công dân
 nhập ngũ năm 2024, những gần tới ngày nhập ngũ tôi có liên lạc
 nhắc nhở thanh niên và gia đình nhiều lần về tập trung đúng theo
 thời gian và địa điểm ghi trong lệnh gọi công dân nhập ngũ năm
 2024 của Ban CHQS huyện Chí Minh. Đến ngày thanh niên
 và gia đình có tình lý do này không chấp hành về tập trung
 đúng theo quy định trước đó trong ngày 27.02.2024 thanh
 niên và gia đình không xảy ra sự cố gì, cuối cùng vẫn tiếp diễn
 bình thường.

.....Trình bày công Nguyễn Văn Hùng sinh năm 1961 (tổ trưởng HT)
Trong thời gian qua tôi có biết thành niên có nhân lĩnh gọi ông
dân nhập ngũ năm 2024. Tôi có biết ban cấp và Ban Chỉ huy
tuyên truyền xã ND xã đến nhà thanh niên nhiều lần để vận
động thanh niên chấp hành theo lệnh gọi nhập ngũ. Nhưng gần
đến ngày nhập ngũ thanh niên và gia đình bỏ địa phương đi.

Nguyen

True to the

Làm Bình Dương không liên lạc trước và trong ngày 27.02.2024 thanh
nên và quá trình không xảy ra sự cố gì, việc công vẫn tiếp diễn
bình thường.

9. Các biện pháp xử lý và ngăn chặn hậu quả do sự việc gây ra (nếu có):

10. <Tang vật/phương tiện> (*) có liên quan đến vụ việc (nếu có):

Biên bản lập xong hồi 17 giờ 35 phút, ngày 27/02/2024, gồm 03 tờ,
được lập thành 2 bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những
người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao
cho ông (bà) (6) Trần Quốc Nhứt là <cá nhân/người đại
diện của tổ chức> (*) có liên quan trực tiếp đến vụ việc 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ.

<Trường hợp cá nhân/người đại diện của tổ chức có liên quan trực tiếp đến
vụ việc không ký biên bản làm việc>

Lý do ông (bà) (6) Trần Quốc Nhứt là <cá nhân/người đại diện
của tổ chức> (*) có liên quan trực tiếp đến vụ việc không ký biên bản: Thanh niên
không có mặt tại thời điểm lập biên bản.

**CÁ NHÂN/NGƯỜI ĐẠI DIỆN
CỦA TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN VỤ VIỆC**
(Ký, ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

**CÁ NHÂN/NGƯỜI ĐẠI DIỆN
CỦA TỔ CHỨC BỊ THIẾT HẠI**
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Thành Được
NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Văn Chai

Phạm Văn Thọ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc giao Biên bản vi phạm hành chính

Lúc...08... giờ...15... ngày...27... tháng...02... năm...2024.....

Tại: ..nhà...Thạnh...miền...Ánôn...Quốc...Nhứt.....

(số nhà..... thuộc tổ.....ấp...Nhị...Phước... xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang).

Chúng tôi gồm:

Ông (bà):⁽²⁾ ...Nguyễn...Bảo...Giới..... - ⁽³⁾ ...P.C.T.UBND...xã.....

Ông (bà):⁽²⁾ ...Nguyễn...Tiến...Đức..... - ⁽³⁾ ...CH.T. Ban CHQS...xã.....

Ông (bà):⁽²⁾ ...Trương...Văn...Nhân..... - ⁽³⁾ ...P.C.T. Ban CHQS...xã.....

Ông (bà):⁽²⁾ ...Nguyễn...Văn...Chài..... - ⁽³⁾ ...Trưởng...Ấp.....

Với sự chứng kiến của:

Ông (bà):...Nguyễn...Văn...Hùng....., sinh năm:..1961.....

Địa chỉ:.....Nhị...Phước...Nhị...Đông...Chợ...Mới...An Giang..

Ông (bà):...Phạm...Văn...Đức....., sinh năm:..1992.....

Địa chỉ:.....Nhị...Phước...Nhị...Đông...Chợ...Mới...An Giang..

NỘI DUNG:

Chúng tôi tiến hành công bố và trao Biên bản số..31../BB-VPHC ngày..27..
tháng..02.. năm..2024 của UBND xã Mỹ Hội Đông về việc xử phạt vi phạm hành
chính trong lĩnh vực Quốc phòng, cơ yếu cho ông:..Ánôn...Quốc...Nhứt... sinh
năm..2005.. cư ngụ tại: ấp...Nhị...Phước... xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới,
tỉnh An Giang.

Ý kiến của người nhận Biên bản⁽⁵⁾

Biên bản kết thúc lúc .. giờ .. cùng ngày.

Biên bản được lập thành .. bản giống nhau, người được mời giữ 01 bản và UBND xã Mỹ Hội Đông giữ .. bản.

NGƯỜI NHẬN BIÊN BẢN

(Ký và ghi rõ họ tên lẫn tay)

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(Ký và ghi rõ họ tên)

CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA UBND XÃ MỸ HỘI ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

(Ký tên và đóng dấu)

02 NHÂN CHỨNG

(trong trường hợp đương sự không ký tên. Các nhân chứng ký tên và ghi họ tên vào biên bản)



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Bảo Lộc

Trương Văn Nhân

Nguyễn Văn Chai

Phạm Văn Thọ

Phạm Văn Thọ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Về việc không trao được Biên bản vi phạm hành chính

Lúc...08...giờ...25...ngày...24...tháng...2...năm...2024.

Tại: ...nhà...thành...hà Nội...Quốc...nhất.....

Số nhà....., ấp...Mỹ...Phước..., xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Chúng tôi gồm:

Ông (bà):⁽²⁾ ...Nguyễn...Báo...Giới..... - ⁽³⁾ ...P.C.T.UBND xã.....

Ông (bà):⁽²⁾ ...Nguyễn...Thành...Đức..... - ⁽³⁾ ...C.H.T...Ban...C.H.S.Xã.....

Ông (bà):⁽²⁾ ...Đoàn...Văn...Nhân..... - ⁽³⁾ ...P.C.H.T...Ban...C.H.S.Xã.....

Ông (bà):⁽²⁾ ...Nguyễn...Văn...Châu..... - ⁽³⁾ ...T.Những...Ấp.....

Với sự chứng kiến của:

Ông (bà): ...Đoàn...Quốc...nhất....., sinh năm: ...2005.....

Địa chỉ: ...Mỹ...Phước...- Mỹ...Hội...Đông...- Chợ...Mới...- An Giang.

Ông (bà): ...Phạm...Văn...Nhân....., sinh năm: ...1992.....

Địa chỉ: ...Mỹ...Phước...- Mỹ...Hội...Đông...- Chợ...Mới...- An Giang.

NỘI DUNG:

Chúng tôi có đến tại nhà của ông (bà) ...Trần...Phù...Phạm..., sinh năm: ...1977..., là...Mẹ...của thanh niên...Đoàn...Quốc...nhất....., sinh năm: ...2005...nhưng không giao được Biên bản số...3.1./BB-VPHC ngày 24 tháng 2... năm 2024... của UBND xã Mỹ Hội Đông về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Quốc phòng, cơ yếu cho thanh niên...Đoàn...Quốc...nhất.....

Vì lý do thanh niên...Đã đi... Quốc... nhập........không có mặt tại nhà.

Do đó, chúng tôi lập biên bản về việc không giao được Biên bản nêu trên cho ông (bà)...Nguyễn... Đình... Đình... Toan... sinh năm: 1977 là (...Mẹ.....) của thanh niên...Đã đi... Quốc... nhập........

Ông (bà)...Nguyễn... Đình... Đình... Toan... cam kết sẽ giao lại (hoặc thông báo) cho thanh niên...Đã đi... Quốc... nhập........ được biết, nếu không thực hiện sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Biên bản kết thúc lúc...09 giờ...30...cùng ngày.

NGƯỜI NHẬN

(Ký và ghi rõ họ tên lẫn tay)

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thành Được

Nguyễn Thành Được

CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Nhân

Nguyễn Văn Chai

Phạm Văn Thọ

Phạm Văn Thọ

Nguyễn Văn Chai

UBND XÃ MỸ HỘI ĐÔNG

(Ký tên và đóng dấu)



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Bảo Lộc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai Biên bản vi phạm hành chính

Lúc...08 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 02 năm 2024,

Tại: ...thị trấn... huyện... tỉnh... (số nhà..... thuộc tổ.....ấp... xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới,

tỉnh An Giang).

Chúng tôi gồm:

Ông (bà):⁽²⁾ ...Nguyễn... Bảo... Đức... - ⁽³⁾ ...P.C.T. UBND xã...

Ông (bà):⁽²⁾ ...Nguyễn... Thành... Đức... - ⁽³⁾ ...P.C.T. Ban CHQS xã...

Ông (bà):⁽²⁾ ...Đoàn... Văn... Sơn... - ⁽³⁾ ...P.C.T. Ban CHQS xã...

Ông (bà):⁽²⁾ ...Nguyễn... Văn... Sơn... - ⁽³⁾ ...Tổ dân... Ấp...

Với sự chứng kiến của:

Ông (bà):⁽³⁾ ...Nguyễn... Văn... Hùng..., sinh năm: ...1961...

Địa chỉ:⁽⁵⁾ số nhà....., ấp....., xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ

Mới, tỉnh An Giang.

Ông (bà):⁽³⁾ ...Phạm... Văn... Đức..., sinh năm: ...1992...

Địa chỉ:⁽⁵⁾ số nhà....., ấp....., xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ

Mới, tỉnh An Giang.

Lập biên bản về việc niêm yết công khai Biên bản vi phạm hành chính số. 3.1./BB-VPHC ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hội Đông.

Địa điểm: ...thị trấn... huyện... tỉnh... (số nhà..... thuộc tổ.....ấp... xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới,

tỉnh An Giang).

Thời gian niêm yết: từ nay đến hết ngày 08 tháng 03 năm 2024.

Biên bản được lập thành 02 bản, UBND xã Mỹ Hội Đông lưu giữ./



UBND XÃ MỸ HỘI ĐÔNG

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Bảo Lộc

**NGƯỜI CÓ TRÁCH NHIỆM
NIÊM YẾT**

Trương Văn Nhân

Nguyễn Thành Được
NGƯỜI CHỨNG KIẾN

Nguyễn Văn Chai

Phạm Văn Thọ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai Biên bản vi phạm hành chính

Lúc...08 giờ...45 phút, ngày 27 tháng 02 năm 2024,

Tại: UBND xã Mỹ Hội Đông.

Chúng tôi gồm:

Ông (bà):⁽²⁾ Nguyễn Bảo Lộc - ⁽³⁾ P.C.T. UBND xã.....

Ông (bà):⁽²⁾ Nguyễn Thành Được - ⁽³⁾ C.H.T. Ban CHQS xã.....

Ông (bà):⁽²⁾ Nguyễn Văn Chai - ⁽³⁾ Taị xã.....

Với sự chứng kiến của:

Ông (bà):⁽²⁾ Nguyễn Ngọc Lan - ⁽³⁾ CC.VP.TK xã.....

Ông (bà):⁽²⁾ Trần Công Đỗ - ⁽³⁾ CC.T.P. Hộ tịch.....

Lập biên bản về việc niêm yết công khai Biên bản vi phạm hành chính số. 31/BB-VPHC ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hội Đông.

Địa điểm: Tại UBND xã Mỹ Hội Đông.

Thời gian niêm yết: từ nay đến hết ngày 08 tháng 3 năm 2024...

Biên bản được lập thành 02 bản, UBND xã Mỹ Hội Đông lưu giữ./.

UBND XÃ MỸ HỘI ĐÔNG



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Bảo Lộc

**NGƯỜI CÓ TRÁCH NHIỆM
NIÊM YẾT**

Nguyễn Thành Được

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

Nguyễn Văn Chai

Nguyễn Ngọc Lan

Trần Công Đỗ

Số: 34 /LNN

Chợ Mới, ngày 31. tháng 01 năm 2024

Biểu số: 10/GNN-2016
Khổ biểu 21 x 29

LỆNH
Gọi công dân nhập ngũ

CHỈ HUY TRƯỞNG

Căn cứ Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015;

Căn cứ Quyết định số: 2634/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới về việc gọi công dân nhập ngũ; thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân năm 2024.

LỆNH:

Điều 1. Gọi công dân Trần Quốc Nhật sinh ngày 21/01/2005
Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Ấp (khóm) Mỹ Phước
xã (thị trấn) Mỹ Hải Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đang làm việc (học tập) tại

Con ông Trần Văn Việt

Con bà Lưu Thị Thủy Trang

Điều 2. Đúng 05 giờ 00 ngày 27 tháng 02 năm 2024 có mặt tại Ban Chỉ huy Quân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang để nhập ngũ.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã (thị trấn) Mỹ Hải Đông và công dân Trần Quốc Nhật chịu trách nhiệm thi hành Lệnh này./.

* **Chú ý:** Khi đi mang theo

Lệnh này và chứng minh nhân dân,
hoặc căn cước công dân.

CHỈ HUY TRƯỞNG



Trung tá **Đinh Văn Nhanh**

Tôi là Trần Quốc Nhật hiện ở tại ấp Mỹ Phước
xã Mỹ Hải Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang đã nhận Lệnh gọi nhập
ngũ số 34/LNN hồi 12 giờ 25 ngày 31 tháng 01 năm 2024.

NGƯỜI NHẬN LỆNH

(ký và ghi rõ họ tên)

Trần Quốc Nhật

Phụ lục 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc trao Lệnh gọi công dân nhập ngũ năm 2024

Lúc...12... giờ...25...ngày 31...tháng 01 năm 2024.

Tại: Hội trường UBND xã Mỹ Hội Đông.

Chúng tôi gồm:

Ông (bà):⁽²⁾ ...Nguyễn...Đài...Giộc..... - ⁽³⁾...P. CT. UBND xã...
Ông (bà):⁽²⁾ ...Nguyễn...Thành...Độc..... - ⁽³⁾...CT. Ban CHQS xã...
Ông (bà):⁽²⁾ ...Đoàn...Văn...Nhào..... - ⁽³⁾...P. CT. Ban CHQS xã...
Ông (bà):⁽²⁾ ...Nguyễn...Văn...Châu..... - ⁽³⁾...Trưởng Ấp.....
Ông (bà):⁽²⁾ - ⁽³⁾.....

Với sự chứng kiến của:

Ông (bà):...Đoàn...Quân...Nhật....., sinh năm:....2005.....
Địa chỉ:....Mỹ...Phước...Mỹ...Hội...Đông....Chợ...Mới...An...Giang...
Ông (bà):...Phạm...Văn...Đức....., sinh năm:....1992.....
Địa chỉ:....Mỹ...Phước...Mỹ...Hội...Đông....Chợ...Mới...An...Giang...

NỘI DUNG:

Chúng tôi tiến hành công bố và trao Lệnh gọi công dân nhập ngũ năm 2024 số...34.../LG-BCH, ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Ban chỉ huy quân sự huyện Chợ Mới.

Cho ông:....Đoàn...Quân...Nhật.....sinh năm....2005... cư ngụ tại:
ấp....Mỹ...Phước....., xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Ý kiến của người nhận Lệnh gọi⁽⁵⁾ .Đã...chấp...hành...đúng...theo...kính

gọi...cây...đầu...nhập...năm...2024...

Lý do không nhận.....

Biên bản kết thúc lúc 12 giờ 30 cùng ngày.

Biên bản được lập thành 02 bản giống nhau, người được gọi giữ 01 bản và UBND xã Mỹ Hội Đông giữ 01 bản.

NGƯỜI ĐƯỢC GỌI

(Ký và ghi rõ họ tên lẫn tay)

nhuy
Đương Quốc Nhật

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thành Được

CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA UBND XÃ MỸ HỘI ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Châu

Trương Văn Nhân



(Ký tên và đóng dấu)

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Bảo Lộc

02 NHÂN CHỨNG

(trong trường hợp đương sự không ký tên. Các nhân chứng ký tên và ghi họ tên vào biên bản)

Phạm Văn Thọ

BCHQS TỈNH AN GIANG
BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ
HUYỆN CHỢ MỚI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Số: 34 /LKT, KSK

Chợ Mới, ngày 01 tháng 01 năm 2024

LỆNH

Gọi công dân kiểm tra, khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự

CHỈ HUY TRƯỞNG

Căn cứ Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015;

Căn cứ Kế hoạch số: 617/KH-BCH ngày 07/12/2023 của Bộ CHQS tỉnh về việc tổ chức đoàn kiểm tra sức khỏe tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2024.

LỆNH:

Điều 1. Gọi công dân Trần Quốc Nhứt..... Sinh ngày 21.../...01.../2005..
Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Ấp (khóm) Mỹ Phước.....
xã (thị trấn) Mỹ Hội Đông....., huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.
Đang làm việc (học tập) tại.....
Con ông Trần Văn Việt.....
Con bà Lưu Thị Thủy Trang.....
Đúng giờ... ngày 31... tháng 01 năm 2024.
Có mặt tại Trung tâm y tế huyện Chợ Mới, để kiểm tra, khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự.

Điều 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã (thị trấn) Mỹ Hội Đông..... và công dân Trần Quốc Nhứt..... chịu trách nhiệm thi hành Lệnh này./.

* **Chú ý:** Khi đi mang theo

Lệnh này và chứng minh nhân dân,
hoặc căn cước công dân.

CHỈ HUY TRƯỞNG



Trung tá Đinh Văn Nhanh

Tôi là Lưu Thị Thủy Trang..... hiện ở tại ấp Mỹ Phước..... xã (thị trấn) Mỹ Hội Đông....., huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang đã nhận Lệnh khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự số 34.../LKT,KSK hồi 13... giờ 45... ngày 16... tháng 01 năm 2024.

NGƯỜI NHẬN LỆNH

(ký và ghi rõ họ tên)



Lưu Thị Thủy Trang

Phụ lục 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Về việc trao Lệnh gọi kiểm tra, khám sức khỏe NVQS
chuẩn bị thực lực tuyển quân năm 2024**

Lúc 13 giờ 45 ngày 16 tháng 1 năm 2024.

Tại: xã Thanh Xuân, T.ân Qu.ê Nh.ê

(số nhà..... thuộc tổ.....ấp Mỹ Ph.ê xã Mỹ Hội Đông,
huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang).

Chúng tôi gồm:

Ông (bà):⁽²⁾ Nguyễn B.ê L.ê - ⁽³⁾ P.C.T. UB. NN. xã

Ông (bà):⁽²⁾ Nguyễn Thanh Ph.ê - ⁽³⁾ C.H.T. Ban. CH. Q. S. xã

Ông (bà):⁽²⁾ Nguyễn T.ân L.ê - ⁽³⁾ P.C.H.T. Ban. CH. Q. S. xã

Ông (bà):⁽²⁾ Nguyễn V.ân Ph.ê - ⁽³⁾ Tr.ưởng. ăp

Ông (bà):⁽²⁾ - ⁽³⁾

Ông (bà):⁽²⁾ - ⁽³⁾

Với sự chứng kiến của:

Ông (bà): L.âm Th.ê Th.ê Tr.ang, sinh năm: 1977

Địa chỉ: Mỹ Ph.ê, Mỹ H.ội Đ.ông, Ch.ê M.ới, An G.iang

Ông (bà): Phạm V.ân Th.ê, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Mỹ Ph.ê, Mỹ H.ội Đ.ông, Ch.ê M.ới, An G.iang

NỘI DUNG:

Chúng tôi tiến hành công bố và trao Lệnh gọi kiểm tra, khám sức khỏe NVQS chuẩn bị thực lực tuyển quân năm 2024 số 34/LG-BCHQS, ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Ban CHQS huyện Chợ Mới.

Cho ông: T.ân Qu.ê Nh.ê sinh năm 2005, cư ngụ tại:
ấp Mỹ Ph.ê, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Ý kiến của người nhận Lệnh gọi⁽⁵⁾

Lý do không nhận thanh niên không có mặt tại nhà

Biên bản kết thúc lúc 13 giờ 55 cùng ngày.

Biên bản được lập thành 02 bản giống nhau, người được gọi giữ 01 bản và UBND xã Mỹ Hội Đông giữ 01 bản.

NGƯỜI ĐƯỢC GỌI

(Ký và ghi rõ họ tên lần tay)

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thành Đức

CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA UBND XÃ MỸ HỘI ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)



PHÓ CHỦ TỊCH

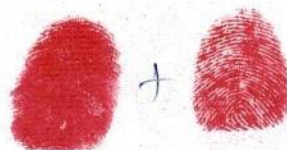
Nguyễn Bảo Lộc

Nguyễn Tấn Lộc

Nguyễn Văn Châu

02 NHÂN CHỨNG

(trong trường hợp đương sự không ký tên. Các nhân chứng ký tên và ghi họ tên vào biên bản)



Lưu Thị Thủy Trang

Pho

Phạm Văn Thờ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc không trao trực tiếp được Lệnh gọi kiểm tra, khám sức khỏe NVQS
chuẩn bị thực lực tuyển quân năm 2024

Lúc...13... giờ...5... ngày...16... tháng ...1... năm 2024.

Tại: ...nhà...đường...niên...Trần...Quê...Nhật.....

(số nhà..... thuộc tổ.....ấp...Mỹ...Phước.....xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang).

Chúng tôi gồm:

Ông (bà):⁽²⁾ ...Nguyễn...Bác...hỏi..... - ⁽³⁾ ...P.C.T...UBND xã.....

Ông (bà):⁽²⁾ ...Nguyễn...Tôn...hỏi..... - ⁽³⁾ ...P.C.T...UBND xã.....

Ông (bà):⁽²⁾ ...Nguyễn...Tôn...hỏi..... - ⁽³⁾ ...P.C.T...UBND xã.....

Ông (bà):⁽²⁾ ...Nguyễn...Vân...Chai..... - ⁽³⁾ ...T.ở...đang...áp.....

Ông (bà):⁽²⁾ - ⁽³⁾

Ông (bà):⁽²⁾ - ⁽³⁾

Với sự chứng kiến của:

Ông (bà):...Lưu...Thị...Thủy...Trang....., sinh năm: 1977.....

Địa chỉ: Mỹ...Phước, Mỹ...Hội...Đông, Chợ...Mới, An...Giang.....

Ông (bà):...Phạm...Vân...Thị....., sinh năm: 1992.....

Địa chỉ: Mỹ...Phước, Mỹ...Hội...Đông, Chợ...Mới, An...Giang.....

NỘI DUNG:

Chúng tôi có đến tại nhà của ông (bà)....Lưu...Thị...Thủy...Trang....., sinh năm: 1977....., là...mẹ.....của thanh niên...Trần...Quê...Nhật....., sinh năm: 2005...nhưng không giao được Lệnh gọi kiểm tra, khám sức khỏe NVQS chuẩn bị thực lực tuyển quân năm 2024 số...34.../LG-BCHQS, ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Ban CHQS huyện Chợ Mới về việc kiểm tra, khám sức khỏe NVQS chuẩn bị thực lực tuyển quân năm 2024 cho thanh niên...Trần...Quê...Nhật.....

Vì lý do thanh niên... không... có... một... đôi... nhà... khi... đến... đến... trao...
...lệnh gọi...

Do đó, chúng tôi lập biên bản về việc giao Lệnh gọi kiểm tra, khám sức khỏe
NVQS chuẩn bị thực lực tuyển quân năm 2024 nêu trên cho ông
(bà)...Lê...Thị...Thị...Trang..., sinh năm: 1977 là... của thanh
niên...T...Đ...Đ...Đ...Đ...

Ông (bà)...Lê...Thị...Thị...Trang...cam kết sẽ giao lại (hoặc thông báo)
cho thanh niên...T...Đ...Đ...Đ...Đ...được biết, nếu không thực hiện sẽ hoàn
toàn chịu trách nhiệm.

Biên bản kết thúc lúc 14 giờ 05...cùng ngày.

NGƯỜI NHẬN

(Ký và ghi rõ họ tên lẫn tay)



Lê Thị Thùy Trang

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(Ký và ghi rõ họ tên)

(Signature)

Nguyễn Thành Được

CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Tấn Lộc

Phạm Văn Thọ

Nguyễn Văn Chai

UBND XÃ MỸ HỘI ĐÔNG

(Ký tên và đóng dấu)

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Bảo Lộc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Làm việc với gia đình thanh niên

V/v. Văn... tổng... thanh... niên... làm... xã... khám... sức... khỏe... NVQS.....

Hôm nay, vào lúc... 1.3... giờ... 4.5... ngày... 16... tháng... 01... năm 2024.

Tại: ... nhà... thanh... niên... Trần... Quốc... Nhật.....

(số nhà..... thuộc tổ..... ấp Mỹ... Phước... xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang).

Chúng tôi gồm:

Ông (bà):⁽²⁾ ... Phạm... Thị... Thuý... Dương... - ⁽³⁾ UVTV - P.B.T. Đảng ủy... xã

Ông (bà):⁽²⁾ ... Nguyễn... Tấn... Lộc... - ⁽³⁾ P.CHT Ban CHQS... xã

Ông (bà):⁽²⁾ ... Nguyễn... Hữu... Tài... - ⁽³⁾ ĐUV - CT Hội ND... xã

Ông (bà):⁽²⁾ ... Nguyễn... Văn... Phong... - ⁽³⁾ Trưởng Công an... xã

Ông (bà):⁽²⁾ ... Lê... Ông... Dã... - ⁽³⁾ CC - TP - HT... xã

Ông (bà):⁽²⁾ ... Nguyễn... Văn... Châu... - ⁽³⁾ Trưởng ấp

Với sự chứng kiến của:

Ông (bà): ... Lê... Thị... Thuý... Trang... , sinh năm: 1977.....

Thường trú: Mỹ... Phước... Mỹ... Hội... Đông... Chợ... Mới... An... Giang.....

Ông (bà): ... Phạm... Văn... Thế... , sinh năm: 1992.....

Thường trú: Mỹ... Phước... Mỹ... Hội... Đông... Chợ... Mới... An... Giang.....

NỘI DUNG:

Hôm nay... đoàn... văn... động... UBND... xã... Mỹ... Hội... Đông... đến... nhà... thanh... niên... Trần... Quốc... Nhật... văn... động... thanh... niên... làm... xã... khám... sức... khỏe... nghĩa... vụ... quân... sự... chuẩn... bị... thực... lực... tuyển... quân... năm... 2024

* Ý... kiến... trình... bày... của... đoàn... văn... động...: Đến... nhà... thanh... niên... Trần... Quốc... Nhật... văn... động... thanh... niên... có... mặt... đúng... 7... giờ... 00... phút... ngày... 31... tháng... 1... năm... 2024... có... mặt... tại... Trung... tâm... y... tế... huyện... Chợ... Mới... làm... xã... khám... sức... khỏe... NVQS... chuẩn... bị... thực... lực... tuyển... quân... năm... 2024.....

Ý kiến trình bày của ông (bà): Lưu Thị Thùy Trang (mẹ... sinh năm)...
tôi có nhận lệnh gọi và sẽ thông báo lại cho con tôi biết...
nó thời gian về địa điểm ghi trong lệnh gọi kiểm tra khám
xử hoặc nghỉ và quân sự. Nếu tôi và con tôi không chấp
hành kiểm tra khám xử hoặc nghỉ và quân sự, con tôi và
tôi hàm xin chịu trách nhiệm trước pháp luật

Biên bản kết thúc lúc 14 giờ 00 cùng ngày, có đọc lại biên bản cho mọi người cùng nghe và thống nhất ký tên xác nhận vào biên bản./.

**ĐẠI DIỆN GIA ĐÌNH/NGƯỜI
CHỨNG KIẾN**

(Ký và ghi rõ họ tên)



Lưu Thị Thùy Trang
CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Hữu Sơn
Công bố

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Tấn Lộc
Phạm Thị Thùy Dương

UBND XÃ

(Ký tên và đóng dấu)
CHỦ CHỨC TỊCH



Nguyễn Bảo Lộc

Phạm Văn Thọ

Số: 276/LKSK

Chợ Mới, ngày 02 tháng 10 năm 2023

Biểu số: 07/GN-2016
Khổ biểu 21 x 29

LỆNH

Gọi công dân khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự

CHỈ HUY TRƯỞNG

Căn cứ Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015;

Căn cứ Quyết định số: 1826/QĐ-UBND ngày 24/8/2023 của Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới về việc tạm hoãn gọi nhập ngũ, miễn gọi nhập ngũ và công dân đủ điều kiện gọi khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự năm 2024.

LỆNH:

Điều 1. Gọi công dân...Trần Quốc Nhứt..... Sinh ngày 21/01/2005.
Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Ấp...Mỹ Phước..., xã (thị trấn)...Mỹ Hòa Đông...,
huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đang làm việc (học tập) tại.....

Con ông...Trần Văn Việt.....

Con bà...Lưu Thị Thùy Trang.....

Đúng ...4... giờ...00... ngày 03... tháng 11... năm 2023.

Có mặt tại: ...Trạm y tế xã Mỹ Hòa Đông..... để khám
sức khỏe nghĩa vụ quân sự.

Điều 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã (thị trấn) ...Mỹ Hòa Đông..... và công dân
...Trần Quốc Nhứt..... chịu trách nhiệm thi hành Lệnh này./.

* **Chú ý:** Khi đi mang theo

- Lệnh này, CMND hoặc CCCD của: Thanh niên,
cha, mẹ (bản photo);

- Nếu sinh năm 2006 mang theo giấy
khai sinh (bản photo).



Thượng tá Nguyễn Phước Hùng

Tôi là Lưu Thị Thùy Trang..... hiện ở tại ấp ...Mỹ Phước..... xã (thị trấn)
...Mỹ Hòa Đông....., huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang đã nhận Lệnh khám sức khỏe
nghĩa vụ quân sự số 276.../LKSK hồi 19 giờ 40 ngày 16 tháng 10 năm 2023.

NGƯỜI NHẬN LỆNH

(ký và ghi rõ họ tên)

Lưu Thị Thùy Trang

Phụ lục 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc trao Lệnh gọi khám sức khỏe NVQS
chuẩn bị thực lực tuyển quân năm 2024

Lúc 19 giờ 40 ngày 16 tháng 10 năm 2023.

Tại: pho Thanh... phường... quận... Quận Nhứt

(số nhà..... thuộc tổ.....ấp. Mỹ Phước.....xã Mỹ Hội Đông,
huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang).

Chúng tôi gồm:

Ông (bà):⁽²⁾ ...Nguyễn Bảo Lộc..... - ⁽³⁾ pho Chủ tịch UBND xã

Ông (bà):⁽²⁾ ...Nguyễn Thanh Phước..... - ⁽³⁾ CH.T. Ban CH.Q.S. xã.

Ông (bà):⁽²⁾ ...Nguyễn Tấn Lộc..... - ⁽³⁾ pho CH.T. Ban CH.Q.S. xã

Ông (bà):⁽²⁾ ...Nguyễn Văn Chai..... - ⁽³⁾ T. UBND ấp

Ông (bà):⁽²⁾ - ⁽³⁾

Ông (bà):⁽²⁾ - ⁽³⁾

Với sự chứng kiến của:

Ông (bà): Lưu Thị Thủy Trang....., sinh năm: 1977.....

Địa chỉ: Mỹ Phước, Mỹ Hội Đông, Chợ Mới, An Giang.

Ông (bà): Phạm Văn Thò....., sinh năm: 1992.....

Địa chỉ: Mỹ Phước, Mỹ Hội Đông, Chợ Mới, An Giang.

NỘI DUNG:

Chúng tôi tiến hành công bố và trao Lệnh gọi khám sức khỏe NVQS chuẩn
bị thực lực tuyển quân năm 2024 số 276/LG-BCHQS, ngày 02 tháng 10 năm
2023 của Ban CHQS huyện Chợ Mới.

Cho ông: Trần Quốc Nhứt.....sinh năm 2005... cư ngụ tại:
ấp. Mỹ Phước....., xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Ý kiến của người nhận Lệnh gọi⁽⁵⁾

Lý do không nhận: thanh...rica...không có mặt từ...phụ...

Biên bản kết thúc lúc 19 giờ 50 cùng ngày.

Biên bản được lập thành 02 bản giống nhau, người được gọi giữ 01 bản và UBND xã Mỹ Hội Đông giữ 01 bản.

NGƯỜI ĐƯỢC GỌI

(Ký và ghi rõ họ tên lẫn tay)

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thành Đạt

CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA UBND XÃ MỸ HỘI ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

(Ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Tấn Lộc



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Bảo Lộc

02 NHÂN CHỨNG

(trong trường hợp đương sự không ký tên. Các nhân chứng ký tên và ghi họ tên vào biên bản)



Lê Thị Thủy Trang

Phạm Văn Thò

Nguyễn Văn Chai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Về việc không trao trực tiếp được Lệnh gọi khám sức khỏe NVQS
chuẩn bị thực lực tuyển quân năm 2024**

Lúc...08... giờ...50... ngày...16... tháng...10... năm 2023.

Tại: phần thanh niên T. dân Quốc Nhứt.....

(số nhà..... thuộc tổ..... ấp Mỹ Phước..... xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang).

Chúng tôi gồm:

Ông (bà):⁽²⁾ Nguyễn Bảo Lộc..... - ⁽³⁾ phó chủ tịch UBND xã.....

Ông (bà):⁽²⁾ Nguyễn Thanh Bình..... - ⁽³⁾ CTT Ban CHQS xã.....

Ông (bà):⁽²⁾ Nguyễn Bảo Lộc..... - ⁽³⁾ phó CTT Ban CHQS xã.....

Ông (bà):⁽²⁾ Nguyễn Văn Châu..... - ⁽³⁾ T. trưởng ấp.....

Ông (bà):⁽²⁾ - ⁽³⁾

Ông (bà):⁽²⁾ - ⁽³⁾

Với sự chứng kiến của:

Ông (bà): Lưu Thị Thủy Trang....., sinh năm: 1977.....

Địa chỉ: Mỹ Phước, Mỹ Hội Đông, Chợ Mới, An Giang.....

Ông (bà): Phạm Văn Thò....., sinh năm: 1992.....

Địa chỉ: Mỹ Phước, Mỹ Hội Đông, Chợ Mới, An Giang.....

NỘI DUNG:

Chúng tôi có đến tại nhà của ông (bà) Lưu Thị Thủy Trang....., sinh năm: 1977, là me..... của thanh niên T. dân Quốc Nhứt....., sinh năm: 2005..... nhưng không giao được Lệnh gọi khám sức khỏe NVQS chuẩn bị thực lực tuyển quân năm 2023 số 276./LG-BCHQS, ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Ban CHQS huyện Chợ Mới về việc khám sức khỏe NVQS chuẩn bị thực lực tuyển quân năm 2024 cho thanh niên T. dân Quốc Nhứt.....

Vì lý do thanh niên... không có mặt tại... phòng khám... trao...
...lệnh gọi...

Do đó, chúng tôi lập biên bản về việc giao Lệnh gọi khám sức khỏe NVQS chuẩn bị
thực lực tuyển quân năm 2024 nêu trên cho ông (bà)... Lưu Thị Thủy Trang..., sinh
năm: 1977... là... của thanh niên... Trần Quốc Nhật...

Ông (bà)... Lưu Thị Thủy Trang... cam kết sẽ giao lại (hoặc thông báo)
cho thanh niên... Trần Quốc Nhật... được biết, nếu không thực hiện sẽ hoàn
toàn chịu trách nhiệm.

Biên bản kết thúc lúc 20 giờ 00 cùng ngày.

NGƯỜI NHẬN

(Ký và ghi rõ họ tên lẫn tay)


Lưu Thị Thủy Trang

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(Ký và ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thành Đạt

CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA

(Ký và ghi rõ họ tên)


Nguyễn Tấn Lộc

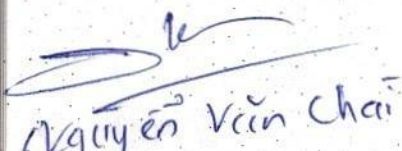
UBND XÃ MỸ HỘI ĐÔNG

(Ký tên và đóng dấu)

PHÓ CHỦ TỊCH




Nguyễn Bảo Lộc


Nguyễn Văn Chai


Phạm Văn Thô

PHỤ LỤC 04

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Niêm yết công khai về việc trao Lệnh gọi khám sức khỏe NVQS
chuẩn bị thực lực tuyển quân năm 2024**

Lúc 20...giờ 00...phút, ngày 16... tháng 10... năm 2023.

Tại: nhà thanh niên Trần Quốc Nhứt.....

(số nhà..... thuộc tổ.....ấp Mỹ Phước.....xã Mỹ Hội Đông, huyện
Chợ Mới, tỉnh An Giang).

Chúng tôi gồm:

Ông (bà): ⁽²⁾ Nguyễn Bảo Lợi.....	- ⁽³⁾ Phó Chủ tịch UBND xã
Ông (bà): ⁽²⁾ Nguyễn Thanh Phúc.....	- ⁽³⁾ CHT Ban CHQS xã
Ông (bà): ⁽²⁾ Nguyễn Tân Lợi.....	- ⁽³⁾ Phó CHT Ban CHQS xã
Ông (bà): ⁽²⁾ Nguyễn Văn Chai.....	- ⁽³⁾ Trưởng ấp
Ông (bà): ⁽²⁾	- ⁽³⁾
Ông (bà): ⁽²⁾	- ⁽³⁾

Với sự chứng kiến của:

Ông (bà):⁽³⁾ Lưu Thị Thủy Trang....., sinh năm: 1977.....

Địa chỉ:⁽⁵⁾ số nhà....., ấp Mỹ Phước, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ
Mới, tỉnh An Giang.

Ông (bà):⁽³⁾ Phạm Văn Tiến....., sinh năm: 1992.....

Địa chỉ:⁽⁵⁾ số nhà....., ấp Mỹ Phước, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ
Mới, tỉnh An Giang.

Lập biên bản về việc niêm yết công khai Lệnh gọi khám sức khỏe NVQS
chuẩn bị thực lực tuyển quân năm 2024 số 2.06/LG-BCHQS, ngày 02 tháng 10
năm 2023 của Ban CHQS huyện Chợ Mới về việc Gọi công dân khám sức khỏe
NVQS chuẩn bị thực lực tuyển quân năm 2024.

Địa điểm: tại nhà thanh niên Trần Quốc Nhứt.....

(số nhà..... thuộc tổ.....ấp Mỹ Phước.....xã Mỹ Hội Đông, huyện
Chợ Mới, tỉnh An Giang).

Thời gian niêm yết: từ ngày lập biên bản này đến hết ngày 26 tháng 10 năm 2023.

Biên bản được lập thành 02 bản, UBND xã Mỹ Hội Đông lưu giữ./.

UBND XÃ MỸ HỘI ĐÔNG

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Bảo Lộc

mm
Nguyễn Tấn Lộc

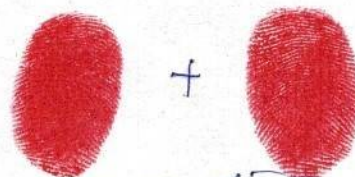
lv
Nguyễn Văn Chai

**NGƯỜI CÓ TRÁCH NHIỆM
NIÊM YẾT**

ma

Nguyễn Thành Đạt

NGƯỜI CHỨNG KIẾN



Lê Thị Thùy Trang

tho

Phạm Văn Thọ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai về việc trao **Lệnh gọi khám sức khỏe NVQS chuẩn bị thực lực tuyển quân năm 2024**

Lúc 7.00 giờ 10 phút, ngày 16 tháng 10 năm 2023.

Tại: UBND xã Mỹ Hội Đông.

Chúng tôi gồm:

Ông (bà):⁽²⁾ Nguyễn Bảo Lộc - ⁽³⁾ Phó Chủ tịch UBND xã

Ông (bà):⁽²⁾ Nguyễn Thanh Đức - ⁽³⁾ CHT Ban CHQS xã

Ông (bà):⁽²⁾ Nguyễn Văn Lộc - ⁽³⁾ Phó CHT Ban CHQS xã

Ông (bà):⁽²⁾ Nguyễn Văn Chai - ⁽³⁾ T. Trưởng ấp

Ông (bà):⁽²⁾ - ⁽³⁾

Ông (bà):⁽²⁾ - ⁽³⁾

Với sự chứng kiến của:

Ông (bà):⁽²⁾ Lê Công Đức - ⁽³⁾ CC TP HT

Ông (bà):⁽²⁾ Nguyễn Ngọc Lan - ⁽³⁾ CC VP TK

Lập biên bản về việc niêm yết công khai **Lệnh gọi khám sức khỏe NVQS chuẩn bị thực lực tuyển quân năm 2023** số 276/LG-BCHQS huyện, ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Ban CHQS huyện Chợ Mới về việc **Gọi công dân khám sức khỏe NVQS chuẩn bị thực lực tuyển quân năm 2024**.

Địa điểm: UBND xã Mỹ Hội Đông.

Thời gian niêm yết: từ ngày lập biên bản này đến hết ngày 26 tháng 10 năm 2023.

Biên bản được lập thành 02 bản, UBND xã Mỹ Hội Đông lưu giữ./.

UBND XÃ MỸ HỘI ĐÔNG

**NGƯỜI CÓ TRÁCH NHIỆM
NIÊM YẾT**



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Bảo Lộc

Nguyễn Thành Đức

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

Nguyễn Tấn Lộc

Nguyễn Ngọc Lan

Lê Công Đức

Nguyễn Văn Chai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Làm việc với gia đình thanh niên

V/v. Vấn đề thanh niên khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự.....

Hôm nay, vào lúc 13 giờ 00 ngày 31 tháng 10 năm 2023.

Tại: Nhà Thanh niên Trần Quốc Nhật.....

(số nhà..... thuộc tổ..... ấp Mỹ Phước..... xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang).

Chúng tôi gồm:

Ông (bà):⁽²⁾ Phạm Thị Thuý Phương... - ⁽³⁾ UV.T.V. - P.B.T. Đảng ủy...

Ông (bà):⁽²⁾ Nguyễn Tấn Lộc... - ⁽³⁾ P. C.H.T. Ban C.H.Q.S. xã

Ông (bà):⁽²⁾ Nguyễn Hữu Tài... - ⁽³⁾ Đ.U.V. - CT.H. M.D. xã...

Ông (bà):⁽²⁾ Nguyễn Văn Phương... - ⁽³⁾ Trưởng Công an xã...

Ông (bà):⁽²⁾ Lê Công Đức... - ⁽³⁾ CC - T.P. - HT...

Ông (bà):⁽²⁾ Nguyễn Văn Chai... - ⁽³⁾ Trưởng ấp...

Với sự chứng kiến của:

Ông (bà): Lứa Thị Thủy Trang..., sinh năm: 1977...

Thường trú: Mỹ Phước, Mỹ Hội Đông, Chợ Mới, An Giang...

Ông (bà): Phạm Văn Thúc..., sinh năm: 1992...

Thường trú: Mỹ Phước, Mỹ Hội Đông, Chợ Mới, An Giang...

NỘI DUNG:

Hôm nay đoàn văn công UBND xã Mỹ Hội Đông đến nhà thanh niên Trần Quốc Nhật vấn đề thanh niên khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự chuẩn bị trước lúc tuyển quân năm 2024.

* Ý kiến trình bày của đoàn văn công: Đến nhà thanh niên Trần Quốc Nhật vấn đề thanh niên có mặt đúng 7 giờ 00 phút ngày 31 tháng 10 năm 2023 có mặt tại trạm y tế xã Mỹ Hội Đông khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự theo lệnh gọi số 276/LKSK ngày 2 tháng 10 năm 2023 của Chỉ huy trưởng Ban C.H.Q.S. huyện Chợ Mới.

Ý kiến trình bày của ông (bà): Lưu Thị Thủy Trang (mẹ... Thanh niên)
tôi có nhận lệnh gọi và sẽ thông báo lại cho con tôi biết
rõ thời gian và địa điểm gọi trong lệnh gọi khám sức
khỏe nghĩa vụ quân sự. Nếu con tôi không chấp hành khám
sức khỏe nghĩa vụ quân sự, con tôi và tôi hoàn toàn
chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Biên bản kết thúc lúc 13 giờ 20 cùng ngày, có đọc lại biên bản cho mọi người
cùng nghe và thống nhất ký tên xác nhận vào biên bản./.

ĐẠI DIỆN GIA ĐÌNH

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(Ký và ghi rõ họ tên)



+



Lưu Thị Thủy Trang
CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Chai

Nguyễn Văn Phong

Trung tá Nguyễn Văn Phong

Lê Công Dờ

Phạm Văn Thọ

Nguyễn Hải Sơn

Phạm Thị Thủy Dương

Nguyễn Tấn Lộc
UBND XÃ



Nguyễn Bảo Lộc

PHÓ CHỦ TỊCH

TỈNH AN GIANG
HUYỆN CHỢ MỚI
XÃ MỸ HỘI ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc



Mỹ Hội Đông, ngày 03 tháng 11 năm 2023

Biểu số: 09/GNN-2016
Khổ biểu: 21x29

PHIẾU SỨC KHỎE NGHĨA VỤ QUÂN SỰ

I. SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ, chữ đệm và tên khai sinh (viết chữ in hoa): TRẦN QUỐC NHẬT
Sinh ngày: 21/11/2005 Giới tính: (nam, nữ): Nam
Nghề nghiệp trước khi nhập ngũ: Công nhân
Số CMND công dân: 0892.05012586
Con ông: Trần Văn Việt Năm sinh:
Nghề nghiệp: Làm thuê
Con bà: Lưu Thị Thuý Trang Năm sinh: 1977
Nghề nghiệp: Làm thuê
Quê quán: Xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Mỹ Phước, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Tiền sử bệnh tật: Gia đình không mắc bệnh truyền nhiễm
Bản thân (có dị hình, dị dạng) không mắc bệnh truyền nhiễm
Tôi xin cam đoan phần tự khai trên đúng với lý lịch và tiền sử bệnh tật của tôi./

**XÁC NHẬN LÝ LỊCH
CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Bảo Lộc

**XÁC NHẬN TIỀN SỬ BỆNH
CỦA Y TẾ CƠ SỞ**

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Bảo Long

Ngày 03 tháng 11 năm 2023

NGƯỜI KHAI

(ký, ghi rõ họ tên)

Trần Quốc Nhật

II. KHÁM SỨC KHỎE

- Cao: 180 / cm; Nặng: 70 / kg;
- Huyết áp: 135 / 80 mmHg;
- Thị lực:
+ Không kính: Mắt phải: 10 / 10;
+ Có kính: Mắt phải: /;
- Thính lực:
+ Nói thường: Tai phải: 5 / 5 m;
+ Nói thầm: Tai phải: 0,5 / 0,5 m;
Vòng ngực TB 84 / cm;
Mạch: 82 / lần/phút.
Mắt trái: 10 / 10
Mắt trái: /
Tai trái: 5 / 5 m;
Tai trái: 0,5 / 0,5 m.

CHỈ TIÊU	KẾT QUẢ KHÁM TUYỂN TẠI ĐỊA PHƯƠNG			KẾT QUẢ KHÁM PHỤC TRA TẠI ĐƠN VỊ		
	Điểm	Lý do	Y, Bác sĩ khám (ký, họ tên)	Điểm	Lý do	Y, Bác sĩ khám (ký, họ tên)
Thể lực	1	Đạt	YS. Nguyễn Thanh Vũ			
Mắt	1	R tốt	YS. Lê Chí Sĩ			
Tai mũi họng	1	R tốt	YS. Lê Chí Sĩ			
Răng hàm mặt	2	R2 S3	Y SL Đinh Trung Tĩnh			
Nội khoa	3	HGA				
Tâm thần kinh	1	R tốt	BSCKI. Mai Thanh Bình			
Ngoại khoa	1	K tốt	BSCKI. Nguyễn Văn Kiên			
Da liễu	1	R tốt	YS. Lê Văn Liếp			
KQ xét nghiệm (nếu có)						
Kết luận	3 (R)	Đạt	BSCKI. Võ Minh Tánh			

Ngày tháng năm 202....
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KSK NVQS HUYỆN
 (ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

 BSCKI. Võ Minh Tánh

Ngày tháng năm 202.....
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KHÁM PHỤC TRA SK
 (ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN SAO

Số: 1826/QĐ-UBND

Chợ Mới, ngày 24 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tạm hoãn gọi nhập ngũ, miễn gọi nhập ngũ và công dân đủ điều kiện gọi khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 148/2018/TT-BQP ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Bộ Quốc phòng Quy định tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; Thông tư liên tịch số 50/2016/TTLT-BCA-BQP ngày 15 tháng 4 năm 2016 của liên Bộ Công an - Bộ Quốc phòng về Quy định tiêu chuẩn chính trị tuyển chọn công dân vào phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam; Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP ngày 30 tháng 6 năm 2016 của liên Bộ Y tế - Bộ Quốc phòng Quy định việc khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự;

Theo đề nghị của Hội đồng Nghĩa vụ quân sự huyện tại Tờ trình số 744/TTr-HĐ ngày 14 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này danh sách công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự thuộc diện tạm hoãn gọi nhập ngũ, miễn gọi nhập ngũ và công dân đủ điều kiện gọi khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự năm 2024 trên địa bàn huyện Chợ Mới như sau:

* Tổng số công dân từ đủ 18 tuổi đến hết 25 tuổi, công dân từ 26 tuổi đến hết 27 tuổi có trình độ cao đẳng, đại học: 17.160 người, trong đó:

- Tạm hoãn gọi nhập ngũ, miễn gọi nhập ngũ theo Điều 41 Luật Nghĩa vụ quân sự: 3.639 công dân (Con thương binh - liệt sĩ: 07 công dân; chưa đủ sức khỏe: 1.676 công dân; lao động duy nhất: 96 công dân; có anh, em là hạ sĩ quan binh sĩ: 39 công dân; đang học các trường: 1.821 công dân).

+ Tạm hoãn gọi nhập ngũ với các lý do chính sách: 6.674 công dân (Đạo đức: 33 công dân; chưa đủ 18 tuổi: 1.499 công dân; học văn thập: 4.780 công dân; bỏ địa phương: 284 công dân; lý do khác: 78 công dân).

+ Đủ điều kiện gọi khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự: 6.847 công dân.

(Đính kèm các phụ lục kết quả xét duyệt và danh sách kèm theo).

Điều 2. Giao trách nhiệm cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức công khai danh sách tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, thị trấn trong thời hạn 20 ngày.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Hội đồng Nghĩa vụ quân sự huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và công dân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.//

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực Huyện ủy;
- UBND huyện;
- Lưu: VT, QLM35.

CHỦ TỊCH



Cù Minh Trọng

CHUNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số: 2280 Quyển: 01

Ngày 09 tháng 11 năm 2023



Phạm Văn Phúc



PHỤ LỤC: BÁO CÁO

KẾT QUẢ XÉT DUYỆT NVQS NĂM 2024

Ban hành kèm theo Quyết định số 1226/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Chơ Mơi

TT	Địa phương	Tổng số 18-27	Phụ lục I: Miễn, tạm hoãn gọi nhập ngũ theo Điều 41 Luật NVQS					Phụ lục II: Tạm hoãn gọi nhập ngũ với các lý do chính sách							Phụ lục III: Đủ điều kiện gọi sơ tuyển sức khỏe NVQS																	
			+	Miễn	Tạm hoãn				+	Chính trị	Đạo đức	Chưa đủ tuổi	Học vấn thấp	Bỏ địa phương	Lý do khác	Học vấn						Tuổi đời										
				Con thương bình, liệt sĩ	Chưa đủ sức khỏe	Lao động đơn nhất	Có anh hoặc em HSQ-B5	Đang học các trường								+	8	9	10	11	12	+	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27
	Toàn huyện	17.160	3.639	7	1.676	96	39	1.821	6.674	0	33	1.499	4.780	284	78	6.847	811	1.268	267	1.069	3.432	6.847	397	1.849	862	720	714	835	614	538	166	152
1	Hòa Bình	999	292		158	16	1	117	384		1	112	252	19		323	24	59	5	88	147	323	10	100	22	29	34	57	34	20	7	10
2	Hòa An	1.221	209		79	8		122	601		3	106	441	43	8	411	66	95	19	3	228	411	3	89	36	20	47	60	62	78		16
3	An T. Trung	1.186	147		59	6	4	78	468		3	118	334		13	571	55	117	30	75	294	571	128	61	44	54	78	67	56	39	22	22
4	Long Kiến	680	36		32	3	1		205			59	164	12		409	27	56	25	243	58	409	16	75	73	59	46	44	42	28	15	11
5	Long Giang	883	93	1	66	3	1	24	388		2	101	266	18	1	406	17	46	12	14	311	406	12	106	78	54	46	51	21	18	8	6
6	Nhơn Mỹ	1.351	329		215	1		113	470			137	333			583	86	136	23	44	263	583	26	199	79	44	44	79	43	33	3	2
7	Mỹ H. Đông	1.491	342		133	3	2	204	678			76	504	83	15	471	27	74	7	67	296	471	32	144	69	45	32	63	38	43	5	
8	Kiên An	1.504	427	1	125	14	4	283	544		2	59	469	4	10	533	129	88	17	30	269	533	15	162	72	56	44	74	36	44	17	13
9	Kiên Thành	887	231	1	140		2	88	420		2	72	338		8	236	28	47	18	71	72	236	22	114	22	26	12	22	10	8		
10	Long Điền A	1.108	280		145	17	2	116	428		4	116	269	37	2	400	108	81	9	37	165	400	17	104	51	33	38	45	45	32	19	16
11	Long Điền B	862	168	1	62	4	2	99	318		3	85	220	10		376	12	104	16	50	194	376	19	61	26	53	73	58	34	39	8	5
12	TT Mỹ Lương	671	151		57		2	92	177			20	157			343	41	55	12	31	204	343	21	98	74	45	22	15	32	23	8	5
13	TT Chợ Mới	440	81					81	201			64	121	16		158	7	14	11	74	52	158	19	32	21	9	19	14	12	11	13	8
14	Hội An	844	197		90	1	4	102	234			92	129	8	5	413	19	80	21	194	99	413	11	102	45	51	47	51	47	36	7	16
15	Mỹ An	565	204		75	2	1	126	131		8	26	96		1	230	30	36	8	1	155	230	3	70	23	23	32	34	20	20	5	
16	Tân Mỹ	1.091	137	2	107	18	6	4	517		1	134	375		7	437	55	92	13	22	255	437	13	118	69	58	55	42	39	28	10	5
17	Mỹ Hiệp	931	223	1	122		6	94	314		4	35	243	34	8	384	72	63	16	13	220	384	10	119	44	47	33	41	31	30	14	15
18	Bình P. Xuân	446	90		11		1	78	156			87	69			200	8	25	5	12	150	200	20	95	14	14	12	18	12	8	5	2



PHỤ LỤC I: Danh sách công dân nam tạm hoãn gọi nhập ngũ và miễn gọi nhập ngũ theo Điều 41 Luật NVQS năm 2024
(Kèm theo Quyết định số 1.326/QĐ-UBND ngày 24...tháng...8...năm 2023 của Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới)
XÃ MỸ HỘI ĐÔNG

BẢN SAO

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Tôn giáo	Trình độ học vấn	Đảng	Đoàn	CMKT	Họ và tên cha	Họ và tên mẹ	Hộ khẩu thường trú (ấp, xã)	Lý do
1	Bùi Thanh Duy	06/8/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Bùi Văn Lập	Lâm Thị Thùy Dương	Mỹ Hòa	THPT Lương Văn Cù
2	Phạm Quốc Thái	11/5/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Phạm Thanh Vũ	Nguyễn Thị Nương	Mỹ Hòa	THPT Lương Văn Cù
3	Nguyễn Minh Huy	23/10/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Kim Điền	Huỳnh Thị Kiều	Mỹ Hòa	THPT Chu Văn An
4	Nguyễn Hoài Phương	12/2/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Xếp	Phạm Thị Tánh	Mỹ Hòa	Cụt cánh tay phải
5	Lê Tuấn Kiệt	16/4/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Lê Minh Tuấn	Nguyễn Thị Trúc Mai	Mỹ Hòa	2 mắt Cận 3.5 diop
6	Nguyễn Quốc Thịnh	24/9/2004	Kinh	Phật	12		Đoàn	ĐH chăn nuôi	Nguyễn Văn Bưởi	Bùi Thị Thanh	Mỹ Hòa	ĐHCT chăn nuôi (2022-2026)
7	Nguyễn Hưng	17/9/2004	Kinh	Không	12		Đoàn	ĐH MTCN	Nguyễn Văn Dờ	Trần Thị Ngọc Thanh	Mỹ Hòa	ĐHMTCN (2022-2026)
8	Nguyễn Hoàng Phúc	23/11/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn Tâm	Nguyễn Thị Thu Hồng	Mỹ Hòa	2 mắt Cận 3,0 diop
9	Lê Chí Bằng	20/3/2003	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Lê Hồng Nam	Trương Thị Bé Bảy	Mỹ Hòa	2 mắt Cận 2,0 diop
10	Huỳnh Văn Chương	17/11/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH CNKT năng lượng	Huỳnh Văn Trường	Nguyễn Thị Thảo	Mỹ Hòa	ĐH CNKT năng lượng Cần Thơ (2021-3/2026)
11	Nguyễn Văn Đồng	20/12/2003	Kinh	PGHH	0		Đoàn		Nguyễn Văn Diễm	Nguyễn Thị Phương	Mỹ Hòa	Khuyết tật
12	Huỳnh Văn Hà Lan	19/9/2003	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Huỳnh Thanh Sơn	Hà Thị Kiều Diễm	Mỹ Hòa	Mất nhiều răng
13	Bùi Minh Lý	20/7/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CD CN ÔTÔ	Bùi Trung Tín	Nguyễn Thị Lệ Chi	Mỹ Hòa	CD CNKT ÔTÔ TPHCM (2021-2024)
14	Huỳnh Thành Phát	25/9/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH CNTT	Huỳnh Văn Nhân	Lâm Thị Bích Tuyền	Mỹ Hòa	ĐHCNTT An Giang (2021-2025)
15	Nguyễn Bảo Lộc	16/10/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH KT	Nguyễn Văn Hậu	Hồ Thị Thu Nhân	Mỹ Hòa	ĐHKT Cần Thơ (2020-2024)
16	Triệu Bằng Kiều	01/01/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH XD	Triệu Thành Tính	Triệu Tuyết Hồng	Mỹ Hòa	ĐH KTXD Cần Thơ (2020-2024)
17	Lưu Thuyền Tự	30/4/2001	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Lưu Hoàng Ham	Phạm Thị Phương	Mỹ Hòa	Mất nhiều răng
18	Lê Hải Bằng	17/8/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH SPMT	Lê Thanh Tuấn	Trần Thị Kiều	Mỹ Hòa	ĐHMTĐT (2022-2025)
19	Lê Quốc Hùng	21/5/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Con ngoài giá thú	Lê Thị Thu Nga	Mỹ Hòa	Gãy xương tay trái lệch trục
20	Phạm Đức Thịnh	12/7/2000	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Phạm Việt Trang	Trương Thị Mỹ Lan	Mỹ Hòa	Co rút ngón 5 tay loại 6
21	Trần Văn Cường	12/5/2000	Kinh	Phật	12		Đoàn		Trần Văn Mạnh	Trần Thị Nhiều	Mỹ Hòa	Tim có rối loạn về huyết động
22	Hồ Minh Trường	20/9/2000	Kinh	PGHH	10		Đoàn		Hồ Văn Lê	Lê Thị Hiền	Mỹ Hòa	Thừa ngón trỏ trái
23	Nguyễn Hồng Thái	16/4/1998	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn	ĐH thủy sản	Nguyễn Văn Bưởi	Bùi Thị Thanh	Mỹ Hòa	Mất nhiều răng
24	Nguyễn Hữu Thái	9/12/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Khoa học cây trồng	Nguyễn Khắc Bình	Nguyễn Thị Kim Cúc	Mỹ Thuận	ĐH "An Giang" 2022- 2026
25	Đặng Quốc Khánh	28/01/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Đặng Văn Bụng	Huỳnh Ngọc Kiều	Mỹ Thuận	2 mắt Cận 3 diop
26	Huỳnh Phú Cường	30/10/2003	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Huỳnh Kế Trung	Phan Thị Kiều Trinh	Mỹ Thuận	Gãy xương chân vận động khó khăn
27	Hà Nhựt Hào	25/11/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Ngôn ngữ Pháp	Hà Nhật Trường	Nguyễn.T.Ngọc Bích	Mỹ Thuận	ĐH Cần Thơ" 2021-2025"
28	Nguyễn Tuấn Kiệt	19/6/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Marketing	Nguyễn Văn Ô	Trần Thị Thúy	Mỹ Thuận	ĐH An Giang" 2021- 2025"
29	Lê Quốc Kiệt	16/5/2002	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Lê Thanh Tâm	Lê Thị phúc	Mỹ Thuận	2 mắt Cận 2 diop
30	Đặng Quốc Sang	1/12/2002	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Đặng Thanh Hải	Hà Phương Linh	Mỹ Thuận	Gãy xương sườn, Vỡ lách, Tràn khí màng phổi, nhồi máu thần kinh não

31	Võ Tuấn Kiệt	23/3/2002	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Võ Văn Thái	Võ Thị Trinh	Mỹ Thuận	2 mắt Cận 3 diop
32	Nguyễn Hữu Thiện	28/7/2002	Kinh	PGHH	12		Đoàn	Quản trị kinh doanh	Nguyễn Hữu Thuật	Lê Thị Thảo	Mỹ Thuận	ĐH "Công nghiệp HCM" 2020-2024
33	Nguyễn Văn Tiến	19/4/2002	Kinh	PGHH	12		Đoàn	Kỹ thuật xây dựng	Nguyễn Văn Phở	Nguyễn Thị Xuyên	Mỹ Thuận	ĐH "Cần Thơ" 2020-2024
34	Bùi Quốc Vinh	12/10/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Bùi Văn Nhân	Thị Thị Ly Em	Mỹ Thuận	Nghĩa vụ Công an 2023
35	Nguyễn Hoài Phúc	2/4/2001	Kinh	PGHH	12		Đoàn	Luật	Nguyễn Văn Hải	Ngô Thị Hương	Mỹ Thuận	ĐH "An Giang" 2020-2024
36	Trần Văn Khang	10/4/2000	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Trần Văn Thuý	Nguyễn Thị Bè Sau	Mỹ Thuận	2 mắt Cận 2,75 diop
37	Ng V Ngọc Tường	5/10/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Công nghệ TT	Nguyễn Văn Phương	Trần Thị Ân	Mỹ Thuận	2 mắt Cận 3 diop
38	Đặng Hồng Khuy	23/8/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Dược	Đặng Văn Múc	Lê Thị Quyên	Mỹ Thuận	2 mắt cận 3 diop
39	Lê Quốc Tường	9/9/1998	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH CNCK	Lê Văn Phúc	Lê Thị Kim Vân	Mỹ Thuận	Béo phì (BMI=35)
40	Nguyễn Văn Hoàng	06/12/2006	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Văn Linh	Nguyễn Thị Quy	Mỹ Hội	THPT "Lương Văn Cù"
41	Võ Phước Xuyên	27/3/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Võ Quốc Quý	Phạm Thị Thu Thủy	Mỹ Hội	THPT "Lương Văn Cù"
42	Nguyễn Võ Đồng Quân	01/10/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Đồng Hồ	Võ Thị Kim Quyên	Mỹ Hội	THPT "Lương Văn Cù"
43	Trần Minh Thắng	31/03/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Trần Minh Tinh	Phạm Thị Mỹ Dung	Mỹ Hội	THPT "Lương Văn Cù"
44	Trương Sĩ Quý	16/10/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Trương Văn Sĩ	Nguyễn Thị Tuyết Lành	Mỹ Hội	THPT "Lương Văn Cù"
45	Võ Chí Thiện	05/10/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Võ Văn Triều	Phạm Thị Hòa	Mỹ Hội	THPT "Lương Văn Cù"
46	Nguyễn Hoài Phước	25/12/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Văn Cuối	Huỳnh Thị Ngọc Châu	Mỹ Hội	THPT "Lương Văn Cù"
47	Trương Minh Tiến	17/03/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Trương Nguyễn Lộc	Trần Thị Thủy Liên	Mỹ Hội	THPT "Lương Văn Cù"
48	Võ Quốc Thương	20/8/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Võ Văn Sinh	Lâm Thị Diễm	Mỹ Hội	THPT "Lương Văn Cù"
49	Hà Bảo Ngươn	10/03/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Hà Thuận Bảo	Diệp Thị Mỹ Linh	Mỹ Hội	THPT "Lương Văn Cù"
50	Nguyễn Văn Nghĩa	26/10/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Văn Hưng	Trương Thị Thủy Diễm	Mỹ Hội	THPT "Lương Văn Cù"
51	Trương Lê Trung Hiếu	20/8/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Trương Ngọc Thạch	Lê Thị Anh Tuyền	Mỹ Hội	THPT "Lương Văn Cù"
52	Nguyễn Tuấn Anh	21/10/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Sơn Hùm	Nguyễn Thị Cà Thum	Mỹ Hội	THPT "Lương Văn Cù"
53	Lê Chí Cường	21/10/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Lê Văn Tiểu Châu	Trần Thị Kim Hòa	Mỹ Hội	THPT "Lương Văn Cù"
54	Lê Diệu Phúc	19/4/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Lê Văn Tâm	Nguyễn Thị Diễm Thủy	Mỹ Hội	THPT "Lương Văn Cù"
55	Huỳnh Ngọc Lễ	25/02/2004	Kinh	Phật	12		Đoàn		Huỳnh Văn Hậu	Trần Thị Nữ	Mỹ Hội	Nghị định 116 đang cai nghiện
56	Đặng Tiểu Tường	4/12/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Đặng Thanh Dũ	Lâm Hà Thánh Thư	Mỹ Hội	2 mắt cận 3.0(BMI=30.8)
57	Nguyễn Văn Sĩ	01/11/2003	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Văn Lơ	Nguyễn Thị Nga	Mỹ Hội	(BMI=38)
58	Huỳnh Vĩnh Phát	28/9/2002	Kinh	Không	9		Đoàn		Huỳnh Vĩnh Phúc	Lê Kim Ngọc	Mỹ Hội	2 mắt cận 3 diop
59	Ngô Trí Nguyễn	27/1/2002	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Ngô Văn Bô	Ngô Thị Phương	Mỹ Hội	ĐH Xây dựng TPHCM "2020-2024"
60	Huỳnh Hữu Nghị	10/12/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Huỳnh Văn An	Phạm Thị Kim Ngân	Mỹ Hội	ĐH Sửa chữa ô tô TP HCM "2020-2024"
61	Nguyễn Hữu Trí	02/4/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn Chay	Võ Thị Thủy	Mỹ Hội	ĐH FPT Cần Thơ "2020-2024"
62	Nguyễn Hoàng Sơn	25/11/2002	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Đức Hưng	Vàng Thị Thủy Hằng	Mỹ Hội	ĐH Khoa học TN môi trường TP HCM "2020-2024"
63	Nguyễn Phúc Khang	24/5/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn Hồ	Ngô Thị Ngọc Mai	Mỹ Hội	ĐH Điện tử Cần Thơ "2020-2024"
64	Trương Chí Hào	13/1/2002	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Trương Thị Đức	Nguyễn Thị Anh Thư	Mỹ Hội	2 mắt cận 3 diop
65	Phạm Quốc Cường	13/2/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Phạm Văn Thanh	Huỳnh Thị Phương	Mỹ Hội	ĐH Quản trị kinh doanh TP HCM "2020-2024"
66	Trần Minh Hoàng	01/1/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Trần Minh Trí	Hà Thị Thu Nga	Mỹ Hội	ĐH Giao thông vận tải TP HCM "2020-2024"
67	Huỳnh Văn Khang	08/9/2002	Kinh	PGHH	10		Đoàn		Huỳnh Phước Hậu	Võ Thị Tuyết	Mỹ Hội	2 mắt Cận 5,0 diop
68	Đanh Thanh Anh Khoa	22/4/2002	Kinh	Phật	TNPT		Đoàn		Đanh Thanh Ngọc	Lâm Thị Thủy	Mỹ Hội	ĐH Marketing An Giang "2020-2024"

69	Ngũ Thanh Nhã	16/7/2002	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Ngũ Thanh Sơn	Trương Thị Giúp	Mỹ Hội	2 mắt Cận 2,5 diop
70	Nguyễn Vĩnh Kỳ	15/10/2002	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Văn Hồng	Hà Thị Phương	Mỹ Hội	Mắt trái cận 1,5 xam da lưng nhiều
71	Ng Ngô Trường Giang	29/4/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CĐ QL nhà hàng	Ng Hà Thanh Dạn	Ngô Thị Diễm Ly	Mỹ Hội	Mắt nhiều răng
72	Nguyễn Văn Khải	04/9/2001	Kinh	Phật	9		Đoàn		Nguyễn Văn Liệt	Phạm Thị Liên	Mỹ Hội	Mắt nhiều răng
73	Phạm Quốc Vinh	28/5/2001	Kinh	Không	11		Đoàn		Phạm Văn Xệ	Hồ Thị Thanh Thúy	Mỹ Hội	mắt hai dốt ngón tay 3, 4
74	Huỳnh Quốc Thắng	26/02/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		H Thành Quốc Việt	Phan T Kim Hương	Mỹ Hội	ĐH TĐT TPHCM "2020-2024"
75	Nguyễn Quốc Huy	15/7/2001	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Văn Tiên	Lê Thị Ven	Mỹ Hội	Viêm gan B
76	Võ Đức Trọng	25/10/2001	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Võ Giang Sơn	Lê Thị Lon	Mỹ Hội	Hai mắt cận 3,75 diop
77	Nguyễn Công VT	22/10/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH BVTV CT	Nguyễn Công Hồng	Nguyễn Thị Tiên	Mỹ Hội	Mắt phải cận 7 diop
78	Nguyễn Phú Thọ	16/6/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Chăn nuôi AG	Nguyễn Văn Sơn	Lê Thị Thu Em	Mỹ Hội	Hai mắt cận 3,75 diop
79	Châu Nhựt Hào	01/6/2000	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Châu Văn Hiền	Lê Thị Kim Hương	Mỹ Hội	Cận 3.25 diop
80	Trương Quang Thiện	10/9/2000	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Trương Quang Thảo	Nguyễn T Thùy Dương	Mỹ Hội	Mắt nhiều răng
81	Nguyễn Thanh Dư	15/01/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH. Công nghệ TT	Nguyễn Văn Chương	Nguyễn Thị Diệu	Mỹ Hội	2 mắt cận 5,0 diop
82	Phạm Sim Thành	23/7/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH. CN. TM Điện tử	Vô danh	Phạm Thị Kim Em	Mỹ Hội	2 mắt cận 3,0 diop
83	Lê Hoài Trung	1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH. Thủy Sản	Lê Thành Tự	Trần Ngọc Nhâm	Mỹ Hội	2 mắt cận 5,0 diop
84	Nguyễn Thanh Huy	16/02/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH. Nông nghiệp	Nguyễn Văn Tuấn	Trần Thái Thanh	Mỹ Hội	2 mắt cận 3,0 diop
85	Phạm Đoàn Chí Bảo	1999	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Phạm Tri Hiếu	Đoàn Bích Tuyền	Mỹ Hội	Mắt nhiều răng
86	Đỗ Minh Luân	1999	Kinh	Phật	12		Đoàn		Đỗ Văn Vô	Lê Thị Kim Thúy	Mỹ Hội	Mắt nhiều răng
87	Võ Văn Công	1999	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Võ Văn Thành	Võ Thị Giúp	Mỹ Hội	2 mắt Cận 3.0 Diop
88	Trình Hải Đăng	1999	Kinh	Không	TNTHPT		Đoàn	ĐH. Công nghệ TP	Trình Minh Hải	Nguyễn Thị Kim Ngân	Mỹ Hội	2 mắt cận + loạn 3.0 Diop
89	Nguyễn Khánh Tường	04/8/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Tường Vi	Nguyễn Thị Điện	Mỹ Hòa A	THPT Lương Văn Cù
90	Nguyễn Thanh Hải	23/01/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Thanh Vũ	Trần Thị Bé	Mỹ Hòa A	THPT Lương Văn Cù
91	Nguyễn Văn Hiếu	26/11/2006	Kinh	PGHH	10		Đoàn		Nguyễn Văn Thảo	Nguyễn Thị Biết	Mỹ Hòa A	THPT Lương Văn Cù
92	Lê Trần Hoang Huy	13/12/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Lê Văn Mông	Trần Thị Thùy Dung	Mỹ Hòa A	THPT Lương Văn Cù
93	Nguyễn Hoàng Phúc	26/7/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Văn Chôm	Nguyễn Thị Nàng Út	Mỹ Hòa A	THPT Lương Văn Cù
94	Nguyễn Anh Duy	01/12/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Anh Huy	Võ Thị Thung	Mỹ Hòa A	THPT Lương Văn Cù
95	Phạm Minh Tâm	15/3/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Phạm Văn Dũng	Trần Thị Kim Châu	Mỹ Hòa A	THPT Lương Văn Cù
96	Nguyễn Văn Hào	10/3/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Văn Beo	Bùi Thị Xuyên	Mỹ Hòa A	THPT Lương Văn Cù
97	Nguyễn Thanh Nhân	9/2/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Phước Thanh	Bùi Thị Thủy Dung	Mỹ Hòa A	2 mắt cận 11 diop
98	Võ Hồng Nhí	16/12/2004	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Võ Hồng Sơn	Võ Thị Thu Lang	Mỹ Hòa A	Mắt nhiều răng
99	Nguyễn Hoàng Kha	01/11/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Chí Hiếu	Nguyễn Thị Kim Lan	Mỹ Hòa A	2 mắt cận 2.5 diop
100	Triệu Thành Nhân	10/9/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Dược	Triệu Thanh Hữu	Huỳnh Thị Huệ	Mỹ Hòa A	CĐYK.TPHCM(2022-2025)
101	Lê Thành Đạt	05/6/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CNTT	Lê Văn Thành	Cao Thị Mỹ Chi	Mỹ Hòa A	ĐHTĐT.TPHCM(2022-2026)
102	Nguyễn Nhựt Anh	28/5/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Xét nghiệm y học	Nguyễn Thanh Dũng	Nguyễn Thị Hoài Linh	Mỹ Hòa A	ĐHYD.CT(2022-2026)
103	Lê Hữu Lộc	06/2/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Hệ thống TT quản lý	Lê Trung Lương	Trần Thị Thủy Phượng	Mỹ Hòa A	ĐH.TPHCM(2022-2026)
104	Nguyễn Văn Phúc	18/6/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CNTT	Nguyễn Văn Hùng	Bùi Thị Chi	Mỹ Hòa A	ĐH.AG(2022-2026)
105	Lý Trường Vỹ	05/8/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	NNTNTN	Lý Văn Trường Vinh	Thái Thị Khánh Linh	Mỹ Hòa A	ĐH.AG(2022-2026)
106	Nguyễn Văn Trọng	08/5/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	QTKD	Nguyễn Văn Beo	Bùi Thị Xuyên	Mỹ Hòa A	ĐH.AG (2022-2026)

107	Nguyễn Trung Vinh	07/1/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Giáo dục thể chất	Nguyễn Văn Hiền	Trương Thị Kỳ	Mỹ Hòa A	ĐH.ĐT(2022-2026)
108	Phan Hữu Phúc	15/3/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CNTT	Phan Thế Khương	Đinh Thị Kim Thoa	Mỹ Hòa A	CD.CT(2022-2025)
109	Nguyễn Thanh Hồng	11/11/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Thiết Kế Đồ Họa	Nguyễn Thanh Tùng	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Mỹ Hòa A	CD.CT(2022-2025)
110	Lý Minh Trung	27/7/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	OTKĐ	Lý Văn Thành	Bùi Thị Tuyết	Mỹ Hòa A	ĐH.AG (2022-2026)
111	Nguyễn Phước Vinh	27/4/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn Đạt	Nguyễn Thị Kim Dón	Mỹ Hòa A	2 mắt cận 3.0 Diop
112	Lý Trường An	25/9/2003	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Lý Quốc Bảo	Lâm Thanh Kiều	Mỹ Hòa A	2 mắt cận 3.0 diop
113	Trình Khương Duy	20/5/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Lê Hậu Phúc	Trình Thị Huệ Văn	Mỹ Hòa A	2 mắt cận 3.0 diop
114	Võ Trí Tâm	07/2/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Võ Văn Cốp	Võ Thị Em	Mỹ Hòa A	Chiều cao 1m52
115	Võ Minh Luân	19/4/2003	Kinh	Phật	11		Đoàn		Võ Văn Tuấn	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Mỹ Hòa A	B20
116	Võ Thiện Phúc	18/10/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Võ Giác Toàn	Bùi Thị Thu Hồng	Mỹ Hòa A	2 mắt cận 4.0D
117	Ngô Văn Vũ Bảo	25/4/2003	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Ngô Văn Tây	Hà Thị Bích Thủy	Mỹ Hòa A	Mất nhiều răng
118	Nguyễn Thanh Tịnh	13/5/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	C.SND	Nguyễn Thanh Tùng	Nguyễn Thị Diễm Kiều	Mỹ Hòa A	ĐHC.SND. Thủ Đức (2021-2025)
119	Nguyễn Tân An Thành	01/7/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	T.CNH	Nguyễn Văn Kỳ	Cao Thị Tuyết Lan	Mỹ Hòa A	ĐH. AG (2021-2025)
120	Nguyễn Hữu Tài	06/10/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	NNCNC	Nguyễn Hữu Cồ	Trần Thị Thanh	Mỹ Hòa A	ĐH. CT (2021-2025)
121	Nguyễn Trần Việt Khang	10/10/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Cg Kh	Nguyễn Văn Việt	Trần Thị Kiều Ngân	Mỹ Hòa A	ĐH. NCT (2021-2025)
122	Bùi Tuấn Duy	15/9/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	QTKĐ	Bùi Hữu Thao	Hồ Thị Cẩm Hà	Mỹ Hòa A	ĐH. CNT.PHCM (2021-2024)
123	Nguyễn Ngọc Trọng	04/5/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Sư Phạm	Nguyễn Văn Vĩnh	Trương Thị Bích	Mỹ Hòa A	ĐH. AG (2021-2025)
124	Nguyễn Trương Giang	26/9/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	C.NLT	Nguyễn Hữu Tài	Trương Thị Mỹ Hạnh	Mỹ Hòa A	ĐH. SG (2020-2025)
125	Nguyễn Quốc Tế	24/12/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	K.TCK	Nguyễn Thanh Tuấn	Lâm Thị Cẩm Nhung	Mỹ Hòa A	ĐH. CT (2020-2024)
126	Nông Dân Trọng	02/11/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐD	Nông Dân Trí	Nguyễn Thị Thu Nga	Mỹ Hòa A	Tay Thừa Ngon
127	Huỳnh Hải Bằng	14/8/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	K.TĐ/TVT	Huỳnh Ngọc Phước	Trần Thị Thủy	Mỹ Hòa A	ĐH. CT(2020-2024)
128	Nguyễn Văn Minh	18/7/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	NNTN	Còn ngoại giả thủ	Nguyễn Thị Kiều Em	Mỹ Hòa A	ĐH. AG (2020-2024)
129	Dương Phạm Hoàng Huy	20/2/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	K.T.ĐD	Dương Ngọc Thạch	Phạm Thị Tiến	Mỹ Hòa A	2 mắt cận 4.0 diop
130	Bùi Văn Khang	28/3/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Y Học	Bùi Văn Sau	Lê Thị Niềm	Mỹ Hòa A	ĐH. NTT (2019-2025)
131	Lê Bá Phú	14/4/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Kinh tế	Lê Bá Trí	Lê Thị Kim Châu	Mỹ Hòa A	ĐH. HSTP (2019-2025)
132	Võ Đức Long	05/4/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Y Học	Võ Đức Vinh	Nguyễn Ngọc Bích	Mỹ Hòa A	ĐH. NCT (2018-2024)
133	Nguyễn Minh Trọng	09/9/2000	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Văn Bơ	Nguyễn Thanh Dung	Mỹ Hòa A	Gãy xương, biến dạng, liệt trục
134	Phan Văn Lợi	15/9/2000	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Sơn	Phan Thị Tư	Mỹ Hòa A	Sai khớp cổ tay, vận động đau
135	Võ Ngọc Linh	26/5/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Võ Ngọc Điện	Đặng Thị Ly	Mỹ Hòa A	2 mắt cận 3.0 diop
136	Võ Thanh Tấn	14/8/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Võ Thanh Nguyên	Dương Thị Diễm	Mỹ Hòa A	Gãy xương cần chân
137	Võ Tấn Quốc	11/10/1999	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Võ Văn Bè	Phạm Thị Lưu	Mỹ Hòa A	2 mắt cận 2.0 diop
138	Nguyễn Hữu Trọng	04/12/1997	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	B.VTV	Nguyễn Thanh Tùng	Lê Thị Thâm	Mỹ Hòa A	Mất nhiều răng
139	Nguyễn Kiên Quốc Phú	30/6/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Quốc Cường	Kiều Thị Ngọc Nhung	Mỹ Tân	THPT Lương Văn Cù
140	Đinh Đức Khang	08/8/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Đinh Văn Tùng	Phan Thị Bích Lan	Mỹ Tân	THPT Lương Văn Cù
141	Phan Nhật Tân	23/9/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Phan Nhật Trường	Lê Thị Thâm	Mỹ Tân	THPT Lương Văn Cù
142	Phạm Nguyễn Quốc Khánh	30/11/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Phạm Quốc Nam	Nguyễn Thị Cẩm Tú	Mỹ Tân	THPT Lương Văn Cù
143	Nguyễn Hoàng Phúc	05/01/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn	CNTT	còn ngoại giả thủ	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	Mỹ Tân	ĐH TPHCM 2022-2026
144	Nguyễn Thanh Tiến	11/01/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn	K.T phần mềm	Nguyễn Thanh Tùng	Trần Thị Thâm	Mỹ Tân	ĐH TPHCM 2022-2026

145	Nguyễn Đức Thịnh	03/01/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn	sửa chữa ô tô	Nguyễn Văn Đạt	Đỗ Thị Phương	Mỹ Tân	CĐ nghề AG 2022-2025
146	Trần Minh Nhân	02/01/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn	Tiếng Hàn Quốc	Trần Minh Lý	Phan Thị Thu Lan	Mỹ Tân	CĐ TPHCM 2022-2025
147	Nguyễn Hữu Nhân	02/12/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn	KT phần mềm	Nguyễn Văn Beo	Huỳnh Kim Liên	Mỹ Tân	ĐH CT 2022-2026
148	Võ Văn Được	04/7/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Võ Văn Đoàn	Đặng Thị Thúy	Mỹ Tân	2 mắt cận 2.0 diop
149	Nguyễn Thái Thông	20/4/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn	Sư phạm Toán	Ng. Thanh Phong (chết)	Mai Thị Liên	Mỹ Tân	ĐH ĐT 2022-2026
150	Phan Trần Hải Đạt	09/4/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn	KTXDCT giao thông	Phan Trần Trường Hải (chết)	Nguyễn Xuân Ngọc	Mỹ Tân	ĐH CT 2022-2026
151	Nguyễn Hữu Tình	14/4/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn	CNTT	Nguyễn Văn Nguyên	Lê Thị Thủy	Mỹ Tân	CĐ FPT CT 2022-2025
152	Phan Chí Nghị	24/6/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn	CN ô tô	Phan Từ Việt Tín	Ng. Thị Ngọc Thúy (chết)	Mỹ Tân	CĐ nghề AG 2022-2025
153	Lương Thanh Long	31/3/2003	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Lương Văn Thuyền	Nguyễn Thị Vừa Em	Mỹ Tân	co rút ngón 1 tay (p)
154	Lâm Quốc Kiệt	16/4/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Sư phạm hóa học	Lâm Minh Quang	Nguyễn Thị Diễm	Mỹ Tân	ĐH AG 2021 - 2025
155	Nguyễn Hữu Kiệt	25/8/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CNTT	Nguyễn Thành Tú	Lê Thị Mết	Mỹ Tân	ĐH AG 2021 - 2025
156	Cao Nhứt Hào	21/11/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CNTT	Cao Văn Tú	Bùi Thị Trúc Ly	Mỹ Tân	ĐH AG 2021 - 2025
157	Bùi Tuấn Kiệt	12/8/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Kỹ thuật cơ khí động lực	Bùi Hữu Duy	Trần Thị Thủy Hằng	Mỹ Tân	ĐH Cần thơ 2021-2025
158	Huỳnh Thanh Thường	01/6/2003	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Huỳnh Văn Vui Em	Phan Thị Thùy Trang	Mỹ Tân	2 mắt cận 3.0 diop
159	Phan Nguyễn Quốc Huy	28/4/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Tài chính-ngân hàng	Phan Quốc Tựu	Nguyễn Thị Huyền Trang	Mỹ Tân	ĐH AG 2020-2024
160	Nguyễn Hữu Đức	03/6/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CNTT	Nguyễn Hữu Lý	Lê Thị Lài	MHB	ĐH CT 2020-2024
161	Võ Văn Định	10/2/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Xây dựng	Võ Văn Đoàn	Đặng Thị Thúy	Mỹ Tân	ĐH CT 2020-2024
162	Hồ Hoàng Kiệt	05/4/2002	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Hồ Văn Hát (chết)	Hoàng Thị Tuyết Hồng	Mỹ Tân	Lao động duy nhất
163	Nguyễn Lý Minh Tuấn	23/6/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CNTT	Nguyễn Minh sang	Lý Thị Kim Thiện	Mỹ Tân	ĐH TPHCM 2020-2024
164	Nguyễn Hữu Tấn	12/12/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Kỹ thuật điện	Nguyễn Hữu Quyền	Lý Thị Hồng Yến	Mỹ Tân	ĐH Cần Thơ 2020-2024
165	Võ Văn Sĩ Luân	2001	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Võ Văn Công	Nguyễn Ngọc Mai	Mỹ Tân	Thoát vị bẹn chưa phẫu thuật
166	Bùi Quốc Kiệt	18/11/2001	Kinh	PGHH	12		Đoàn	CĐ Điện cơ khí	Bùi Văn Hùng	Võ Thị Ngọc Diệp	Mỹ Tân	đứt gân gân đi chứng tế yếu ngón 1,2,3
167	Trần Tuấn Kiệt	11/10/2001	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Trần Văn Trời	Phạm Thị Thúy	Mỹ Tân	Mất nhiều răng
168	Trần Nhứt Thanh	30/1/2000	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Trần Quốc Tuấn	Nguyễn Thị Suong	Mỹ Tân	Thấp bé nhẹ cân (Cao 1.50m)
169	Thạch Gia Lạc	17/12/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Kỹ sư xây dựng	Thạch Tuấn Hùng	Nguyễn Thị Thân	Mỹ Tân	2 mắt Cận 3.0 Diop
170	Tổng Thanh Oai	17/7/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH sư phạm AG	Tổng Văn Ngọc	Nguyễn Thị Sớm	Mỹ Tân	2 mắt Cận 5.0 Diop
171	Lê Trường Hiếu	02/10/1999	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Lê Trường Vũ	Phan Thị Ngân	Mỹ Tân	Dị dạng lồng ngực
172	Võ Lê Dẫn	06/11/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Kỹ thuật máy lạnh	Võ Văn Bờ	Lê Thị Phương	Mỹ Tân	Động kinh
173	Lâm Hoàng Bảo	01/8/1998	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Công nghệ hóa học	Lâm Thiện Bình	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Mỹ Tân	2 Mắt cận 5.0 Diop
174	Nguyễn Chấn Hưng	04/9/1998	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Chăn Nuôi	Nguyễn Văn Đạt	Đỗ Thị Phương	Mỹ Tân	Cận 3.0 Diop
175	Lê Thiện Phúc	15/5/1997	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Luật	Lê Văn Đậu (1960)	Nguyễn Thị Ngân Thoa (chết)	Mỹ Tân	Lao động duy nhất
176	Trần Hữu Khánh	28/9/2005	Kinh	PGHH	10		Đoàn		Con Ngoài giá Thứ	Trần Thị Bích Ly	Mỹ Hòa B	TT GDTX Chợ Mới
177	Lê Quang Đại Hải	06/5/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Lê Phước Minh	Cao Thị Kim Ngọc	Mỹ Hòa B	Trung cấp nghề Thủ Đức
178	Cao Văn Hiền	20/9/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Cao Văn Hiem	Võ Thị Kim Hai	Mỹ Hòa B	THPT Lương Văn Cù
179	Nguyễn Văn Phú	15/11/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Văn Hô	Nguyễn Thị Bé Tư	Mỹ Hòa B	THPT Lương Văn Cù
180	Võ Quốc Bảo	02/12/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Võ Văn Trường	Nguyễn Thị Hoa	Mỹ Hòa B	THPT Lương Văn Cù
181	Nguyễn Trọng Tín	25/02/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Vũ Hùng	Lê Thị Diễm Thúy	Mỹ Hòa B	THPT Lương Văn Cù
182	Võ Phước Hưng	21/10/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Võ Phước Lực	Trần Thị Thúy Diễm	Mỹ Hòa B	THPT Lương Văn Cù

183	Nguyễn Huỳnh Tân Đạt	01/5/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn	Nguyễn Minh Tâm	Huỳnh Thị Hương	Mỹ Hòa B	THPT Lương Văn Cù
184	Trần Thanh Tâm	26/8/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn	Trần Thanh Phong	Trần Thị Kim Chi	Mỹ Hòa B	THPT Lương Văn Cù
185	Lai Thanh Hoàng	28/11/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn	Lai Hoàng Sơn	Phạm Thị Ngọc Tuyền	Mỹ Hòa B	TC KT công nghệ AG
186	Nguyễn Duy Hòa	29/6/2006	Kinh	PGHH	10		Đoàn	Nguyễn Thành Tân	Lương Thị Tâm	Mỹ Hòa B	THPT Lương Văn Cù
187	Trần Thiên Phước	30/8/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn	Trần Văn Chính	Nguyễn Thị Oanh	Mỹ Hòa B	TC KT công nghệ AG
188	Trần Minh Hồ	26/04/2003	Kinh	PGHH	10		Đoàn	Trần Văn Hiệp	Lê Thị Lệ Hương	Mỹ Hòa B	Gãy xương cánh tay (T), kết hợp xương còn dụng cụ
189	Nguyễn Tiến Đạt	18/03/2002	Kinh	PGHH	9		Đoàn	Nguyễn Văn Trường	Ngô Thị Thanh Nhân	Mỹ Hòa B	Thế lực (1,52m, 39kg)
190	Đào Lê Khôi Trọng	27/04/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Đào Văn Vĩnh	Lê Ngọc Tuyền	Mỹ Hòa B	ĐH.TPHCM (2020-2024)
191	Nguyễn Văn Đoàn Khang	18/12/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Nguyễn Văn Ch	Nguyễn Thị Nhân	Mỹ Hòa B	ĐH.CT (2020 - 2024)
192	Nguyễn Hải Long	29/6/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Nguyễn Thanh Phương	Huỳnh Thị Huyền Giao	Mỹ Hòa B	ĐH. AG (2021 - 2025)
193	Nguyễn Ngọc Hải	10/7/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Nguyễn Phi Thăng	Nguyễn Thị Thắm	Mỹ Hòa B	ĐH.CT (2021 - 2026)
194	Nguyễn Duy Tân	11/06/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Nguyễn Văn Mên	Đinh Kim Đơn	Mỹ Hòa B	CD. NAG (2021 - 2024)
195	Trần Vĩnh Phú	01/01/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Trần Nguyễn Phú	Lê Hoàng Vĩnh Nguyên	Mỹ Hòa B	ĐH. AG (2021 - 2024)
196	Nguyễn Trọng Nghĩa	17/7/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Con ngoại giả thủ	Nguyễn Thị Bích Lan	Mỹ Hòa B	ĐH.CT (2021 - 2025) Cận nghèo
197	Nguyễn Trần Thái	28/3/2003	Kinh	PGHH	12		Đoàn	Nguyễn Thanh Văn	Trần Thị Huyền Sương	Mỹ Hòa B	(2022-2025)CDN.AG
198	Lê Trọng Nguyên	15/4/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn	Lê Sĩ Linh	Trần Thị Cẩm Lam	Mỹ Hòa B	2 mắt Cận 2,25 diop
199	Nguyễn Thành Quý	01/11/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Nguyễn Thanh Điền	Hồ Thị Diễm	Mỹ Hòa B	CD Nghề AG (2022-2025)
200	Nguyễn Hoàng Quý	16/11/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Nguyễn Văn Hiến	Võ Thị Hồng Anh	Mỹ Hòa B	ĐH AG (2022-2026)
201	Lê Hoàng Quốc Anh	11/6/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Lê Phước Sang	Đặng Thị Xuân Nhi	Mỹ Hòa B	ĐH AG (2022-2026)
202	Thái Trần Hồng Thạch	9/12/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Thái Văn Sơn	Trần Thị Thu Hà	Mỹ Hòa B	CDN.AG (2022-2025)
203	Huỳnh Thuận Vĩ	15/8/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Huỳnh Trung Hiếu	Đỗ Thị Kim Cương	Mỹ Hòa B	ĐH CT (2022-2026)
204	Nguyễn Vũ Đức Duy	9/8/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Nguyễn Vũ Phương	Đỗ Thanh Sơn	Mỹ Hòa B	ĐH AG (2022-2026)
205	Lê Đỗ Tia	16/3/1999	Kinh	PGHH	12		Đoàn	Lê Trường Giang	Bùi Thị Hiền	Mỹ Hòa B	Thế lực (1.50m, 43kg)
206	Lai Thanh Nhã	29/8/1999	Kinh	PGHH	TNPT		Đoàn	Lai Thanh Hòa	Kiều Thị Bình	Mỹ Hòa B	Mắt nhiều răng
207	Lê Hoàng Quốc Chương	19/05/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Lê Phước Sang	Đặng Thị Xuân Nhi	Mỹ Hòa B	2 mắt cận 3.0 diop
208	Đặng Quốc Cường	14/02/1998	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Đặng Ngọc Bảo	Huỳnh Thị Kim Thoa	Mỹ Hòa B	2 mắt Cận 2,25 diop
209	Nguyễn Thanh Long	23/11/1998	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Nguyễn Hoàng Thanh	Nguyễn Thị Hạnh	Mỹ Hòa B	Viêm vùng mạc sắc tố
210	Vũ Thanh Vĩnh	22/3/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Vũ Thanh Thơm	Nguyễn Thị Đào	Mỹ Thành	2 mắt cận 2,5 diop
211	Dương Khánh Vinh	6/12/2004	Kinh	PGHH	9		Đoàn	Dương Văn Sĩ	Nguyễn Thị Thu Lũ	Mỹ Thành	2 mắt cận 2.5 diop
212	Lê Quang Thắng	21/5/2004	Kinh	PGHH	11		Đoàn	Lê Quang Tuấn	Dương Thị Thủy Vy	Mỹ Thành	2 mắt cận 5 diop
213	Nguyễn Vũ Khang	12/10/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Nguyễn Hữu Thoại	Nguyễn Thị Huỳnh Như	Mỹ Thành	CD CNKT CT (2022-2025)
214	Vân Hồng Hào	6/4/2004	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn	Vân Thanh Hậu	Lê Văn Diệp	Mỹ Thành	ĐH.CTTP CT (2022-2026)
215	Lê Bửu Bình	17/9/2004	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn	Lê Bửu Tâm	Nguyễn Thị Ngọc Lý	Mỹ Thành	ĐH Kiến trúc TPHCM (2022-2026)
216	Hồ Quốc Việt	30/4/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Hồ Văn Sinh	Trần Thị Kim Cương	Mỹ Thành	ĐH KTPM TPHCM (2022-2026)
217	Lê Nguyễn Hữu Ngân	5/11/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Lê Minh Hữu	Nguyễn Thị Thắm	Mỹ Thành	ĐH CNTT AG (2022-2026)
218	Hồ Lê Hoài Hậu	17/9/2004	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn	Hồ Hoài Nhân	Lê Thị Kim Hương	Mỹ Thành	ĐH Ngoại Ngữ AG (2022-2026)
219	Nguyễn Chí Nguyên	29/4/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Nguyễn Ngọc Khoa	Nguyễn Thị Kim Trang	Mỹ Thành	ĐHCN CT (2022-2026)
220	Trần Văn Bình	15/9/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Trần Văn Hậu	Trần Thị Hiền	Mỹ Thành	ĐH GDQPAN ĐT (2022-2026)

221	Nguyễn Ngọc Thanh Hòa	25/6/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Thanh Bình	Nguyễn Thị Muội	Mỹ Thành	CD CNKTCK (2022-2025)
222	Lư Thành Kiệt	8/6/2004	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Lư Thành Hải	Phạm Thị Thùy Trang	Mỹ Thành	ĐHDL TPHCM (2022-2026)
223	Dương Đại Vĩ	28/2/2004	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Dương Văn Hùng	Đặng Thị Mỹ Linh	Mỹ Thành	ĐH NN CT (2022-2026)
224	Lê Quang Vinh	27/02/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Lê Văn Tùng	Hồ Thị Kim Huệ	Mỹ Thành	ĐH NNTN-AG (2022-2026)
225	Lê Hữu Toán	22/3/2004	Kinh	Phật	9		Đoàn		Lê Hữu Tĩnh	Phan Thị Mỹ Duyên	Mỹ Thành	2 mắt Cận 3.5 diop
226	Đặng Minh Tú	01/01/2004	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Nguyễn Hữu Phước	Đặng Thị Mỹ Nương	Mỹ Thành	2 mắt Cận 3.5 diop
227	Bùi Văn Linh	18/10/2003	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Bùi Văn Ngự Em	Phan Thị Chuột	Mỹ Thành	2 mắt cận 3 diop
228	Ngô Tam Đệ	04/03/2003	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Ngô Minh Thảo	Phan Thị Thủy	Mỹ Thành	2 mắt cận 3.0 diop
229	Võ Nguyên Vũ	14/02/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Võ Anh Tuấn	Lê Thị Ánh Hồng	Mỹ Thành	ĐH QTKD An Giang (2021-2025)
230	Đỗ Quốc Kiệt	10/6/2003	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Đỗ Văn Meo	Nguyễn Thị Diễm	Mỹ Thành	ĐH Kiến Trúc TPHCM (2021-2025)
231	Trần Hữu Phúc	17/11/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Trần Văn Tri	Ngô Thị Cẩm Tuyết	Mỹ Thành	2 mắt cận 4 diop
232	Phan Tấn Tài	24/01/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Phan Tấn Lộc	Nguyễn Thị Như Phát	Mỹ Thành	CD Điện Lực HCM (2021-2024)
233	Trần Tuấn Anh	18/06/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Trần Văn Phương	Đoàn Thị Thật	Mỹ Thành	CD Cơ Khí Cần Thơ (2021-2024)
234	Đoàn Việt Phát	26/10/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Đoàn Trung Tín	Trần Thị Trúc Xinh	Mỹ Thành	CD CNKT Cơ Khí Cần Thơ (2021-2024)
235	Lê Duy Khánh	24/5/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Lê Thanh Sơn	Trần Ngọc Diễm	Mỹ Thành	2 mắt cận 4,0 Diop
236	Phan Tấn Lộc	19/02/2002	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Phan Văn Phương	Lê Thị Thoa	Mỹ Thành	ĐH Y Dược Cần Thơ (2020-2024)
237	Nguyễn Hữu Lộc	30/4/2002	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Hữu Phước	Phan Thị Thủy Kiều	Mỹ Thành	ĐH FPT Cần Thơ (2020-2024)
238	Nguyễn Văn Kiên	15/4/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn Phạm	Lê Thị Tuyết Lệ	Mỹ Thành	ĐH Thủy Sản Cần Thơ (2020-2024)
239	Trương Nhật Thanh	10/6/2002	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Trương Văn Thạch	Nguyễn Thị Ngọc	Mỹ Thành	ĐH CNKT Ô TÔ TPHCM (2020-2024)
240	Nguyễn Lê Vũ Luân	05/01/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn Thân	Lê Thị Thu Hà	Mỹ Thành	ĐH FPT Cần Thơ (2020-2024)
241	Nguyễn Phước Thành	12/11/2002	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Thanh Tùng	Lê Thị Hạnh	Mỹ Thành	ĐH YD CT (2021-2025)
242	Nguyễn Duy Đông	20/3/2002	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Linh Giang	Lê Thị Thanh Hoa	Mỹ Thành	ĐH Luật và Chính Trị An Giang (2020-2024)
243	Nguyễn Hữu Bằng	11/10/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn Tùng	Lại Thị Kim Phụng	Mỹ Thành	ĐH CN cơ khí ô tô Cần Thơ (2020-2024)
244	Phan Thanh Long	31/12/2002	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Phan Thanh Liêm	Nguyễn Thị Thùy Dung	Mỹ Thành	ĐH QTKD An Giang (2020-2024)
245	Hồ Trung Tín	17/01/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Hồ Văn Thiện	Bùi Thị Thu Lan	Mỹ Thành	2 mắt Cận 5 diop
246	Cao Tuấn Kiệt	27/10/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Cao Văn Dũng	Hồ Thị Kim Thúy	Mỹ Thành	ĐH thú y Cần Thơ (2019-2024)
247	Võ Thành Trang	11/6/2001	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn	CD.Cơ khí	Võ Văn Sút	Ngô Thị Chính	Mỹ Thành	2 mắt cận 2 diop
248	Cao Anh Huy	7/01/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Cao Anh Tuấn	Phan Thị Lan Di	Mỹ Thành	ĐH makerting TPHCM (2022-2026)
249	Hồ Văn Hoài Bảo	25/3/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CD.CNTT	Hồ Thanh Bình	Nguyễn Thị Mộng Thu	Mỹ Thành	2 mắt cận 5 diop
250	Đỗ Văn Thanh Hà	20/01/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	TC BV thực vật	Đỗ Văn Thanh Sơn	Võ Thị Bích vân	Mỹ Thành	Động kinh
251	Hồ Nhật Khang	20/11/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Hồ Văn Chung	Trần Kim Loan	Mỹ Thành	Hở khớp cần, viêm khớp hàm
252	Nguyễn Tấn Duy	20/12/2000	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Ngọc Quý	Nguyễn Thị Kim Tuyền	Mỹ Thành	Hở van tim
253	Lâm Minh Nhựt	20/5/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CD.Điện công nghiệp	Lâm Văn Tàu	Nguyễn Thị Sen	Mỹ Thành	2 mắt cận 2.5 diop
254	Trần Phú Thạnh	18/02/2000	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn	ĐH.QTKD	Trần Thanh Võ	Huỳnh Ngọc Diễm	Mỹ Thành	2 mắt cận 2.5 diop
255	Lê Trần Trí Nhân	30/12/2000	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Lê Văn Hai (chết)	Trần Thị Dúng	Mỹ Thành	2 mắt Cận 3 diop
256	Lại Văn Giang	20/6/1999	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Lại Văn Thế	Nguyễn Thị Lan	Mỹ Thành	2 mắt Cận 3 diop
257	Nguyễn Lê Nguyên Khang	11/11/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH.Nông nghiệp	Trần Tấn Tài	Nguyễn Thị Thùy Vân	Mỹ Thành	2 mắt cận 1.75 diop
258	Trần Ánh Sáng	28/7/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Trần Văn Minh	Phan Thị Hồng Nhanh	Mỹ Thành	Mắt ngón tròn phải

259	Lê Nguyễn Hữu Nghĩa	1999	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn	ĐH Nông nghiệp	Lê Minh Hữu	Nguyễn Thị Thắm	Mỹ Thạnh	2 mái căn 2.5 diop
260	Lê Tân Phát	21/11/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn		Lê Văn Tâm	Nguyễn Thị Liên	Mỹ Thạnh	ĐH CNTT Tôn Đức Thắng (2022_2026)
261	Nguyễn Tuấn Kiệt	19/9/2004	Kinh	Phật	TNTHPT	Đoàn		Nguyễn Văn Thôn	Lê Thị Ngọc	Mỹ Thạnh	ĐH CNTT An Giang (2022_2026)
262	Nguyễn Ngọc Thát	13/4/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn		Nguyễn Thanh Tân	Nguyễn Thị Đào	Mỹ Thạnh	ĐH FPT Cần Thơ QTKD (10/2022_10/2026)
263	Võ Lê Trung Tin	1/8/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn		Võ Minh Thạc	Lê Thị Mỹ Anh	Mỹ Thạnh	ĐH Nam Cần Thơ QLCN (2022_2026)
264	Lê Minh Tuấn	12/9/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn		Lê Minh Thông	Trần Thị Kim Hạnh	Mỹ Thạnh	ĐH Nam Cần Thơ (2022_2026)
265	Trần Hữu Nhật	9/4/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn		Trần Nghĩa Nhân	Phan Thị Đẹp	Mỹ Thạnh	CDKTKT Cần Thơ thú y (6/9/2022_10/2025)
266	Nguyễn Bạch Khoa	14/7/2004	Kinh	Phật	TNTHPT	Đoàn		Nguyễn Văn An	Trần Thị Kiều Trang	Mỹ Thạnh	ĐH Bảo Vệ Thực Vật AG (2022_2026)
267	Nguyễn Thanh Huy	18/8/2004	Kinh	Phật	TNTHPT	Đoàn		Nguyễn Văn Mười	Huỳnh Thị Mai Thảo	Mỹ Thạnh	ĐH FPT CNTT (2022_2026)
268	Nguyễn Hoàng Phong Mỹ	14/6/2004	Kinh	Phật	TNTHPT	Đoàn		Nguyễn Văn Dương	Nguyễn Thị Thảo	Mỹ Thạnh	ĐH CN Cần Thơ (2022_2026)
269	Quang Nhật Tân	20/10/2004	Kinh	Phật	TNTHPT	Đoàn		Quang Văn Mạnh	Dương Thị Huyền	Mỹ Thạnh	CD Nghề AG kế toán (2022_2025)
270	Đỗ Minh Văn	19/6/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn		Đỗ Minh Hùng	Dương Thị Thu	Mỹ Thạnh	CD Cần Thơ CNTT (2022-2025)
271	Trần Minh Nhật Thiên	25/10/2004	Kinh	Phật	TNTHPT	Đoàn		Trần Minh Như	Nguyễn Ngọc Hạnh	Mỹ Thạnh	ĐH KHTT KT Hóa (2022_2026)
272	Hồ Minh Thông	24/6/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn		Hồ Văn Bình	Nguyễn Thị Hồng Loan	Mỹ Thạnh	CD GTVT HCM công nghệ oto (2022_4/2025)
273	Trần Văn Phúc	12/7/2003	Kinh	Phật	TNTHPT	Đoàn		Trần Văn Lèo	Nguyễn Thị Thuý	Mỹ Thạnh	CD Nghề TPHCM (2022-2025)
274	Đinh Hoàng Phúc	08/3/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn		Đinh Văn Lộc	Lê Thị Thanh Thủy	Mỹ Thạnh	ĐH Ngoại ngữ TĐT (2021 - 2025)
275	Hà Nguyễn Thanh Hào	30/8/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn		Nguyễn Văn Xuân	Hà Thị Kim Yến	Mỹ Thạnh	ĐH Sư Phạm KT HCM(2021 - 2025)
276	Bùi Trần Hữu Nhân	08/11/2003	Kinh	Phật	TNTHPT	Đoàn		Bùi Văn Vỹ	Nguyễn Thị Cẩm Thư	Mỹ Thạnh	ĐH Nông Lâm Thủy sản Thủ Đức (2021-2025)
277	Trần Nguyễn Gia Bảo	26/05/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn		Trần Nhật Lâm	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Mỹ Thạnh	ĐH QLKS An Giang (2021-2025)
278	Ngô Tiến Sĩ	11/12/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn		Ngô Văn Hiền	Nguyễn Thị Hạnh	Mỹ Thạnh	ĐH KT Cần Thơ (2021-2025)
279	Phan Việt Thái	29/8/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn		Con ngoài gia thú	Lê Thị Kim Loan (Chết)	Mỹ Thạnh	Lao động duy nhất
280	Đinh Hoàng Phúc	10/02/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn		Đinh Quang Vinh	Huỳnh Thị Bích Thuận	Mỹ Thạnh	ĐH ngôn ngữ Anh TĐT (2020-2024)
281	Đinh Hoàng Thái Duy	14/11/2002	Kinh	Phật	TNTHPT	Đoàn		Đinh Văn Khuyển	Phạm Thị Mỹ Khả	Mỹ Thạnh	ĐH CNTT Cần Thơ (2020-2024)
282	Hà Duy Phút	07/4/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn		Hà Văn Huy	Lê Thị Hạnh	Mỹ Thạnh	ĐH CN ôtô An Giang (2020-2024)
283	Huỳnh Bùi Lộc	16/8/2002	Kinh	PGHH	12	Đoàn		Huỳnh Văn Tiếp	Trần Thị Mỹ Hạnh	Mỹ Thạnh	Gãy xương chân P dưới 1 năm vận động khó
284	Lê Văn Sang	19/9/2002	Kinh	PGHH	12	Đoàn		Lê Văn Liêm	Bùi Thị Bích Trang	Mỹ Thạnh	Căn 3 Diop
285	Đinh Thanh Duy	29/6/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn		Đinh Văn Mỹ	Võ Thị Thu Cúc	Mỹ Thạnh	ĐH Ngoại Ngữ NTT (2019-2024)
286	Đỗ Vũ Bằng	19/3/2001	Kinh	Phật	TNTHPT	Đoàn		Đỗ Văn Bảo	Huỳnh Thị Thắm	Mỹ Thạnh	Căn 5.0 diop
287	Nguyễn Thanh sang	2/7/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn		Nguyễn Thanh Phong	Nguyễn Thị Hậu	Mỹ Thạnh	Nhẹ cân, mắt răng nhiều
288	Lại Hoàng Len	20/01/2000	Kinh	CG	TNTHPT	Đoàn		Lại Hoàng Tiên	Phan Thị Đào	Mỹ Thạnh	Em tại ngũ (năm 2022)
289	Đỗ Quang Kỳ	8/2/2006	Kinh	PGHH	11	Đoàn		Đỗ Phương Hùng	Đỗ Thị Hào	Mỹ Đức	THPT Lương Văn Cù
290	Nguyễn Văn Toàn	18/12/2006	Kinh	PGHH	11	Đoàn		Nguyễn Văn Tâm	Dương Ngọc Đăng	Mỹ Đức	THPT Lương Văn Cù
291	Đỗ Thanh Công	18/8/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn	Số Toán	Đỗ Thanh Lung	Ng Thị Thu Thủy	Mỹ Đức	ĐH AG 2022-2026
292	Kiều Lê Duy	15/11/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn	CNKJ ĐĐT	Kiều Thanh Phong	Lê Thị Xuân Thy	Mỹ Đức	ĐH AG 2022-2026
293	Nguyễn Phan Tuấn Kiệt	16/6/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn	KTPM FPT	Nguyễn Văn Hồ	Phan Kim Hào	Mỹ Đức	ĐH CT 2022-2026
294	Nguyễn Phú Hữu	4/9/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn	Du Lịch	Nguyễn Thái Sơn	Nguyễn Thị Mỹ Lợi	Mỹ Đức	ĐH BD 2022-2026
295	Lê Phúc Lộc	1/1/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn	Ol VT	Lê Hoàng Vĩnh Phúc	Hà Thanh Giảng	Mỹ Đức	ĐH TPHCM 2022-2026
296	Kiều Minh Hiếu	19/12/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT	Đoàn	CNTT	Kiều Minh Trung	Nguyễn Thị Quý	Mỹ Đức	ĐH AG 2021-2025

297	Lê Thanh Phát	7/10/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Dược	Lê Văn Hoành	Đỗ Thị Ngọc Lan	Mỹ Đức	ĐH Dược CT 2021-2025
298	Lê Hoàng Linh	10/30/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CNTT	Lê Văn Tia	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Mỹ Đức	ĐH AG 2021-2025
299	Nguyễn Võ Song Toàn	2/01/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CNTT	Nguyễn Kim Bao	Võ Thị Hoa	Mỹ Đức	ĐH TPHCM 2021-2025
300	Nguyễn Đức Duy	3/5/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	SP Toán	Nguyễn Văn Tấn	Nguyễn Thị Thu Trang	Mỹ Đức	ĐH SP AG 2021-2025
301	Đỗ Tuấn Anh	25/10/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CNKT ô Tô	Đỗ Văn Lộc	Nguyễn Thị Huệ Chi	Mỹ Đức	ĐH Nam Cần Thơ 2020-2024
302	Nguyễn Anh Tiến	23/3/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CN ô Tô	Nguyễn Anh Tuấn	Kiều Thị Xuân Huyền	Mỹ Đức	ĐH TPHCM 2020-2024
303	Lê Đức Anh	26/7/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Lê Văn Vạng (chết)	Lê Thị Bích Vân	Mỹ Đức	Mắt cận 4,0 diop
304	Lê Thành Nam	27/06/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Trần Thanh Hoàng	Lê Thị Bích	Mỹ Đức	cận 4,0 diop
305	Kiều Phước Quá	29/07/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Kiều Văn Ứng	Nguyễn Thị Thu Sương	Mỹ Đức	Thấp bé nhẹ cân
306	Phạm Chí Nguyên	30/08/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Dược	Phạm Phong Phú	Huỳnh Mai	Mỹ Đức	ĐH. Dược NTT "2019-2025"
307	Nguyễn Ngọc Trí	28/08/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Dược	Nguyễn Ngọc Lý	Nguyễn Thị Huệ Minh	Mỹ Đức	ĐH. Dược NTT "2019-2024"
308	Lê Hiệp Thành	12/7/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Lê Thành Hiệp	Nguyễn Thị Kim Nga	Mỹ Đức	Cận 4,0 diop
309	Phạm Minh Hiền	9/8/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Phạm Văn Hầy	Nguyễn Thị Xuyên	Mỹ Đức	Gù cột sống lưng
310	Lê Quang Hiến	20/08/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Lê Văn Gương	Nguyễn T Thanh Hương	Mỹ Đức	2 mắt cận 5 diop
311	Kiều Phước Sang	7/3/2000	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Kiều Văn Giang	Nguyễn Thị Nhung	Mỹ Đức	Tay cán giá
312	Lê Cường Thanh	9/12/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Dược	Lê Văn Hoành	Đỗ Thị Ngọc Lan	Mỹ Đức	ĐH. Dược Cần Thơ "2018-2024"
313	Nguyễn Thái Sơn	1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Hoàng Nhân	Ngô Thị Tuyết Nhung	Mỹ Đức	Thoát vị vena chửa phẫu thuật
314	Lê Văn Kim Vàng	1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Lê Văn Hùng Em	Nguyễn Thị Thảo	Mỹ Đức	Lịch trực 2 tay
315	Nguyễn Phước Hậu	1998	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn Hải	Lê Thị Tuyết Nhung	Mỹ Đức	Thế lực (1,52cm, 39kg)
316	Nguyễn Anh Tuấn	24/7/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Văn Nhạo	Đỗ Thị Tú Oanh	Mỹ Phước	THPT Lương Văn Cù
317	Nguyễn Nhật Duy	5/6/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Võ Văn Vũ	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Mỹ Phước	THPT Lương Văn Cù
318	Trương Ý Nhựt	14/6/2006	Kinh	PGHH	10		Đoàn		Trần Văn Minh Phụng	Nguyễn Thị Yên	Mỹ Phước	THPT Lương Văn Cù
319	Bùi Duy Phước	14/6/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Bùi Duy Phương	Lê Thị Mỹ Linh	Mỹ Phước	THPT Lương Văn Cù
320	Kiều Minh Trí	7/4/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Kiều Công Tuấn	Phạm Thị Ngọc Thi	Mỹ Phước	THPT Lương Văn Cù
321	Lư Văn Vũ	14/3/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Lư Văn Tung	Ngô Thị Thanh Nga	Mỹ Phước	THPT Lương Văn Cù
322	Cao Văn Trọng	5/12/2006	Kinh	PGHH	10		Đoàn		Cao Văn Hùng	Đỗ Thị Lân	Mỹ Phước	THPT Lương Văn Cù
323	Nguyễn Hoàng Mỹ	12/5/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Văn Túp	Hồ Thị Thủy Vân	Mỹ Phước	THPT Lương Văn Cù
324	Đỗ Văn Phước Đạt	27/7/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Đỗ Văn Bé Tám	Trần Kim Huệ	Mỹ Phước	THPT Lương Văn Cù
325	Nguyễn Phan Nhựt Hưng	29/6/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Danh Nhựt	Phan Thị Bích Lan	Mỹ Phước	THPT Lương Văn Cù
326	Phạm Bá Lợi	9/4/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Phạm Văn Hoàng	Bùi Thị Kim Chi	Mỹ Phước	THPT Lương Văn Cù
327	Nguyễn B Phương Nam	30/12/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Văn Hồ	Bùi Thị Ngọc Thư	Mỹ Phước	THPT Lương Văn Cù
328	Nguyễn Anh Tuấn	24/7/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Văn Nhạo	Đỗ Thị Tú Oanh	Mỹ Phước	THPT Lương Văn Cù
329	Nguyễn Quang Sơn	2002	Kinh	Phật	12		Đoàn		Nguyễn Kim Toàn	Phan Thị Hoàng Yến	Mỹ Phước	2 mắt Cận 3,0 Diop
330	Lê Thanh Duy	4/2/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH.Kỹ thuật xây dựng	Lê Phước Lành	Lê Thị Mỹ	Mỹ Phước	2 mắt cận 2,0 diop
331	Phạm Văn Duy	2001	Kinh	Phật	10		Đoàn		Phạm Văn Đăng	Trần Thị Sông Tuyền	Mỹ Phước	Gãy cũ xương cẳng chân (T) 8 tháng, vận động hạn chế
332	Trần Thái Hữu Tài	16/3/2001	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Trần Văn Lót	Thái Thị Loan	Mỹ Phước	ĐH Cơ khí An Giang (2020-2024)
333	Trương Bảo Quý	31/12/2000	Kinh	Không	12		Đoàn		Trương Minh Thiện	Đinh Thị Rạng	Mỹ Phước	Hẹp bao đầu chửa phẫu thuật
334	Nguyễn Đan Trường	6/7/2000	Kinh	Phật	TNTHPT			ĐH. kế toán	Nguyễn Văn Biển	Ngô Thị Kim Kiền	Mỹ Phước	B20

335	Ngô Hoàng Phúc	11/4/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Sư Kĩ	Ngô Văn Sướng	Kiều Thị Chơ	Mỹ Phước	2 mắt Cận 5 diop
336	Nguyễn Quang Vinh	28/5/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Kỹ thuật xây dựng	Nguyễn Đăng Trọng	Trần Thị Thu Thảo	Mỹ Phước	2 mắt Cận 3 diop
337	Nguyễn Văn Vững	2000	Kinh	Phai	0		Đoàn		Nguyễn Văn Lực	Trương Thị Lụa	Mỹ Phước	Mắt nhiều răng
338	Trần Vũ Xuân-Bách	1/1/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Kỹ Thuật Miền	Trần Thanh Nguyên	Nguyễn Thị Diễm	Mỹ Phước	2 mắt Cận 2,5 diop
339	Châu Văn Thanh	1999	Kinh	PGHH	MPT		Đoàn		Châu Văn Tùng	Lê Thị Trâm	Mỹ Phước	Xấu tay nhiều
340	Lai Văn Tiều	19/5/1999	Kinh	Phai	0,2		Đoàn		Lai Văn Tâm	Lê Thị Huyền	Mỹ Phước	Thoát vị dạ dày chưa phẫu thuật
341	Trần Văn Bêl	28/09/1997	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH CN Kỹ thuật	Trần Văn Trung	Châu Thị Thủy	Mỹ Phước	2 mắt Cận 4 diop
342	Kiên Quang Vũ	1996	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Chế tạo Máy	Kiên Quang Mai	Phạm Thị Mạnh Nga	Mỹ Phước	2 mắt Cận 3,0 diop



PHỤ LỤC III: Danh sách công dân nam đủ điều kiện gọi khám sức khỏe NVQS năm 2024

Thực hiện theo Quyết định số 1826/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới

XÃ MỸ HỘI ĐÔNG

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Tôn giáo	Trình độ học vấn	Đảng	Đoàn	CMKT	Họ và tên cha	Họ và tên mẹ	Hộ khẩu thường trú (ấp, xã)	Ghi chú
1	Nguyễn Hải Đăng	30/01/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Văn Đăng	Phạm Thị Thanh	Mỹ Hòa	
2	Nguyễn Quốc Thái	18/01/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Thanh Tâm	Nguyễn Thị Hồng	Mỹ Hòa	
3	Trần Bảo Huy	11/8/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Trần Minh Nhựt	Lê Ngọc Yến	Mỹ Hòa	
4	Trương Quốc Thịnh	23/6/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Trương Hòa Được	Huỳnh Thị Cẩm Hồng	Mỹ Hòa	
5	Nguyễn Phúc Hào	14/5/2005	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Nguyễn Văn Vũ	Nguyễn Thị Vàng	Mỹ Hòa	
6	Nguyễn Duy Lợi	19/6/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Duy Linh	Nguyễn Thị Ngọc Sương	Mỹ Hòa	
7	Huỳnh Hữu Duy	23/7/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Huỳnh Hữu Thọ	Bùi Thị Lâm	Mỹ Hòa	
8	Triệu Hoàng Vĩ	24/4/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Triệu Hoàng Việt	Đinh Thị Kim So	Mỹ Hòa	
9	Nguyễn Minh Nhứt	20/10/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Dũng	Nguyễn Thị Kim Mai	Mỹ Hòa	
10	Nguyễn Thái Tiến	21/7/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Thế Hùng	Ngô Thị Diệu Trung	Mỹ Hòa	
11	Lê Phước Hào	10/3/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Lê Phước Hiền	Nguyễn Thị Bung	Mỹ Hòa	
12	Phan Thành Hưng	18/02/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Phan Văn Cam	Nguyễn Thu Thủy	Mỹ Hòa	
13	Lê Hoài Phi	31/12/2004	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Lê Hoài Phong	Võ Thị Hồng Châu	Mỹ Hòa	LLDQ ấp
14	Nguyễn Trường Giang	14/9/2004	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Thanh An	Nguyễn Thị Ngọc	Mỹ Hòa	LLDQ ấp
15	Nguyễn Thành Trung	13/7/2004	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Hắc Lợi	Huỳnh Thị Bích Tuyền	Mỹ Hòa	LLDQ ấp
16	Trương Văn Kiệt	09/02/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Trương Văn Dụ	Triệu Thị Thanh Thủy	Mỹ Hòa	
17	Nguyễn Văn Khánh	20/02/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Con ngoài giá thú	Nguyễn Thị Thùy Trang	Mỹ Hòa	
18	Trương Phát Huy	29/01/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Trương Hòa Được	Huỳnh Thị Cẩm Hồng	Mỹ Hòa	
19	Nguyễn Văn Phúc	16/9/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Phú Cường	Nguyễn Thị Yên	Mỹ Hòa	
20	Trần Ngọc Phú	10/11/2003	Kinh	Phật	12		Đoàn		Trần Văn Thảo	Lại Ánh Nguyệt	Mỹ Hòa	
21	Lê Tuấn Kiệt	01/01/2003	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Lê Văn Nền	Nguyễn Thị Đẹp	Mỹ Hòa	Có vợ
22	Nguyễn Hoàng Anh	22/01/2003	Kinh	Phật	8		Đoàn		Nguyễn Hồng Nhựt	Nguyễn Thị Trinh	Mỹ Hòa	
23	Nguyễn Phú Thịnh	26/01/2003	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Thế Cường	Nguyễn Thị Kiều	Mỹ Hòa	
24	Trương Triệu Vĩnh	02/03/2002	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Trương Vĩnh Phương	Triệu Thị Muội	Mỹ Hòa	LLDQ ấp
25	Nguyễn Vĩnh Kỳ	29/5/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Nam Ngọc	Bùi Thị Dung	Mỹ Hòa	LLDQ ấp

26	Nguyễn Hữu Thái	15/11/2002	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Thanh Tâm	Huỳnh Ngọc Diễm	Mỹ Hòa	LL CA xã
27	Nguyễn Trung Hiếu	12/6/2002	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Con ngoài giá thú	Nguyễn Thị Thủy	Mỹ Hòa	
28	Phạm Duy Linh	15/9/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Phạm Thành Sư	Nguyễn Thị Hạnh Em	Mỹ Hòa	Có vợ
29	Nguyễn Công Thịnh Em	07/11/2001	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Văn Hồ	Trần Thị Út Nhỏ	Mỹ Hòa	
30	Huỳnh Gia Hào	15/6/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CB CN ôtô	Huỳnh Long Hồ	Trần Thị Ngọc Trinh	Mỹ Hòa	
31	Trương Vĩnh Phúc	01/4/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH luật	Trương Vĩnh Chinh	Nguyễn Thị Diệp	Mỹ Hòa	
32	Nguyễn Thanh Huy	21/6/2001	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn	ĐH CNKT	Nguyễn Văn Cai	Đoàn Thị Út Em	Mỹ Hòa	
33	Trương Văn Thắng	28/4/2001	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Trương Văn Phong	Đoàn Thị Bé Năm	Mỹ Hòa	Có vợ
34	Phạm Văn Tiểu Kiệt	08/01/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH luật	Phạm Văn Búng	Trương Thị Diệu	Mỹ Hòa	
35	Cao Trọng Hữu	14/9/2000	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Cao Văn Cảnh	Trần Thị Mỹ Loan	Mỹ Hòa	Có vợ
36	Triệu Quốc Việt	20/03/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH BVTV	Triệu Thành Tinh	Triệu Tuyết Hồng	Mỹ Hòa	
37	Phạm Quốc Đạt	18/3/2000	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn	ĐH CNKT	Phạm Văn Tín	Trần Thị Út	Mỹ Hòa	
38	Nguyễn Văn Điều	11/4/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH KT BVTV	Nguyễn Văn Lem	Lê Thị Tiếng	Mỹ Hòa	
39	Phạm Hồng Linh	24/7/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH KT phần mềm	Phạm Hồng Lân	Nguyễn Thị Cháp	Mỹ Hòa	
40	Nguyễn Văn Thường	10/10/2000	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Văn Bé Tám	Hồ Thị Lan	Mỹ Hòa	
41	Phạm Lý Quang	24/4/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CB CN ôtô	Phạm Văn Đò	Phạm Thị Kiều	Mỹ Hòa	
42	Huỳnh Dương Linh	20/12/2000	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Huỳnh Hữu Trí	Lương Thị Luy	Mỹ Hòa	
43	Nguyễn Thái Dương	19/8/2000	Kinh	Phật	12				Nguyễn Thế Hùng	Ngô Thị Diệu Trang	Mỹ Hòa	
44	Triệu Đức Minh	06/6/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH CN thông tin	Triệu Văn Năng	Nguyễn Thị Đú	Mỹ Hòa	
45	Nguyễn Hồng Di	10/9/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH cơ khí	Nguyễn Phước Thành	Nguyễn Thị Kiều	Mỹ Hòa	
46	Phạm Văn Dương	20/9/1999	Kinh	Không	TNTHPT		Đoàn	ĐH BVTV	Phạm Văn Tuấn	Nguyễn Thị Tuyết	Mỹ Hòa	Có vợ
47	Phạm Phú Hội	08/11/1998	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH PTNT	Phạm Văn Khế	Đặng Bá Lương	Mỹ Hòa	
48	Hồ Tuấn Kiệt	4/2/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Hồ Văn Hiệp	Võ Thị Kim Nương	Mỹ Thuận	
49	Huỳnh Chí Vũ	22/2/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Huỳnh Công Tạo	Trần Thị Cẩm Tú	Mỹ Thuận	
50	Trương Minh Nhật	10/1/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Trương Văn Phơi	Trần Thị Nhanh	Mỹ Thuận	
51	Nguyễn Tân Đạt	11/2/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Tân Đức	Nguyễn Thị Là	Mỹ Thuận	
52	Tôn Văn Sĩ Cò	11/1/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Tôn Văn Thanh	Hồ Thị Bé Nhỏ	Mỹ Thuận	
53	Nguyễn Minh Mẫn	30/12/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Thanh Thuận	Nguyễn Thị Thi	Mỹ Thuận	
54	Trần Lê Hữu Lam	2/3/2005	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Trần Lam Sơn	Trần Thị Mỹ Trinh	Mỹ Thuận	
55	Phạm Văn Dương	5/1/2005	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Phạm Văn Phụng	Đoàn Thị Kiều Trinh	Mỹ Thuận	
56	Huỳnh Nhật Thanh	2005	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Huỳnh Văn Thảo	Nguyễn Thị Kim Hương	Mỹ Thuận	

57	Bùi Nhĩ Khang	15/4/2005	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Bùi Văn Hiếu	Nguyễn Thị Nguyệt	Mỹ Thuận	
58	Nguyễn Nhựt ý	26/10/2005	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Ánh Thắm	Nguyễn Thị Don	Mỹ Thuận	
59	Nguyễn Trương Hoàng Huy	18/10/2005	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn Cọp	Trương Thị Phương Nhung	Mỹ Thuận	
60	Đặng Thành An	26/06/2005	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Dương Mô Ni	Đặng Thị Bé Sáu	Mỹ Thuận	
61	Trần Quốc Lợi	25/6/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Trần Duy Linh	Trần Thị Diễm	Mỹ Thuận	
62	Phạm Trọng Phúc	30/10/2005	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Phạm Văn Hạnh	Lê Thị Hương	Mỹ Thuận	
63	Nguyễn Minh Quân	29/10/2004	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Hoài Nam (chết)	Lê Thị Phương	Mỹ Thuận	
64	Huỳnh Minh Khôi	14/02/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Huỳnh Công Lập	Lâm Thị Ngọc Linh	Mỹ Thuận	
65	Đặng Hữu Khánh	6/1/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Đặng Văn Ry	Dương Thị Phương	Mỹ Thuận	
66	Huỳnh Quốc Vinh	9/1/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Huỳnh Văn Thạch	Lê Thị Thắm	Mỹ Thuận	
67	Nguyễn Phát Tí	25/5/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn No	Cù Thị Trúc	Mỹ Thuận	
68	Bùi Thái Bảo	4/7/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Bùi Văn Thái	Huỳnh Thị Ý	Mỹ Thuận	
69	Phạm Thanh Hào	16/9/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Phạm Thanh Tùng	Phạm Thị Mỹ Hiền	Mỹ Thuận	
70	Trần Văn Vĩ	16/3/2004	Kinh	PGHH	10		Đoàn		Trần Văn Khái	Nguyễn Thị Diễm	Mỹ Thuận	
71	Trần Lê Tuấn	16/5/2004	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Trần Văn Gặp	Lê Thị Lài	Mỹ Thuận	
72	Nguyễn Trọng Thiên	19/5/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Trọng Thắm	Huỳnh Thị Lệ	Mỹ Thuận	
73	Nguyễn Hoàng Thành	21/6/2004	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Văn Phổ Em	Nguyễn Thị Hoàng Kim	Mỹ Thuận	
74	Nguyễn Tuấn Kiệt	28/7/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn Thanh	Bùi Thị Bích Nhiên	Mỹ Thuận	
75	Nguyễn Văn Kiệt	15/11/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Phương	Bùi Thị Mai	Mỹ Thuận	
76	Nguyễn Minh Luân	10/9/2003	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Minh Lý	Huỳnh Thị Mung	Mỹ Thuận	
77	Trương Quốc Kiệt	15/9/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Trương Minh Trục	Nguyễn Thị Diễm	Mỹ Thuận	
78	Nguyễn Trương Tường	30/6/2003	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Bụi	Huỳnh T Bích Liên	Mỹ Thuận	
79	Nguyễn Nhựt Hào	5/3/2003	Kinh	PGHH	10		Đoàn		Nguyễn Văn Hết	Lê Thị Miên	Mỹ Thuận	
80	Nguyễn Ngọc Tân	2/1/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn Suốt	Lê Thị Trúc Ly Em	Mỹ Thuận	
81	Bùi Quốc Thiện Anh	13/5/2002	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Bùi Quốc Tiền	Nguyễn Thị Loan	Mỹ Thuận	
82	Nguyễn Hoàng Bắc	26/4/2001	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Nguyễn Hoàng Nam	Nguyễn Thị Bệt	Mỹ Thuận	LLDQ áp
83	Nguyễn Văn Vĩ Khang	10/4/2001	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Văn Tác (chết)	Nguyễn Thị Loan	Mỹ Thuận	
84	Đỗ Phú Cường	12/11/2001	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Đỗ Văn Thành	Võ Thị Hạnh	Mỹ Thuận	
85	Trần Liên Xô	24/4/2000	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Trần Văn Ni	Ngô Thị Cúc	Mỹ Thuận	LLDQ áp
86	Trần Quốc Việt	26/12/2000	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Trần Văn Hòa	Nguyễn T Kim Thùy	Mỹ Thuận	LLDQ áp
87	Nguyễn Văn Nhã	17/5/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn Hơ	Bùi Thị Dánh	Mỹ Thuận	

38	Lê Văn Nhi	29/7/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Cơ khí	Lê Văn To	Nguyễn Thị Thía	Mỹ Thuận	
39	Đặng Hữu Huy	15/5/1999	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Đặng Hữu Hồi	Nguyễn Thị Diệu	Mỹ Thuận	
90	Lê Minh Trí	6/9/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Dược	Lê Minh Đạm	Nguyễn Thị Phương Thùy	Mỹ Thuận	
91	Ngô Văn Trọng	25/12/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH KT Trồng Trọt	Ngô Văn Hải	Nguyễn Thị Quyên	Mỹ Thuận	
92	Trần Minh Thái	19/9/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH TD.TT	Trần Hòa Hưng	Nguyễn Thanh Minh Tâm	Mỹ Thuận	
93	Nguyễn Phú Quốc	6/2/1998	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Hùng Cường	Kiều Thị Phương Dung	Mỹ Thuận	
94	Lê Bảo Toàn	10/12/1998	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Lê Tính Nhiệm	Trần Thị Phụng	Mỹ Thuận	
95	Phan Hữu Nghĩa	25/2/1998	Kinh	PGHH	10		Đoàn		Phan Thanh Hùng	Đặng Thị Trúc Ly	Mỹ Thuận	Có Vợ
96	Đặng Thanh Tuấn	1/1/1997	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH CNTP	Đặng Văn Trinh	Cùng Thị Tuyết	Mỹ Thuận	
97	Đỗ Văn Định	11/01/2006	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Đỗ Thanh Bình	Nguyễn Thị Thúy	Mỹ Hội	
98	Nguyễn Quốc Khánh	16/02/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Quốc Kỳ	Trần Như Phương	Mỹ Hội	
99	Nguyễn Nhật Toàn	01/01/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Thành Hiếu	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	Mỹ Hội	
100	Lâm Hiếu Thảo	18/01/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Lâm Phước Thọ	Huỳnh Thị Bích	Mỹ Hội	
101	Phạm Minh Lý	14/2/2005	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Phạm Thanh Hải	Phạm Thị Hằng	Mỹ Hội	
102	Nguyễn Hữu Trọng	06/01/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Hữu Hạnh	Phạm Thị Mỹ Duyên	Mỹ Hội	
103	Hồ Khoa Vi	03/02/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Hồ Nhựt Linh	Phan Thị Bé Năm	Mỹ Hội	
104	Huỳnh Thanh Trí	25/4/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Huỳnh Văn Tâm	Huỳnh Thị Cẩm Hương	Mỹ Hội	
105	Nguyễn Sơn Em	20/12/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Hào	Kiều Thị Mỹ Lan	Mỹ Hội	
106	Trần Gia Phú	09/05/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Trần Văn Nhu	Đặng Thị Kim Thảo	Mỹ Hội	
107	Nguyễn Hoài Nam	05/07/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Niệm	Nguyễn Thị Thủy Hằng	Mỹ Hội	
108	Đỗ Đức Hưng	09/05/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Đỗ Đức Vinh	Lê Thị Thu Vân	Mỹ Hội	
109	Nguyễn Phước Điền	14/10/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Thanh Nhân	Nguyễn Thị Cẩm Uyên	Mỹ Hội	
110	Huỳnh Nhựt Thành	11/07/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Huỳnh Văn Thái	Nguyễn Thị Oanh	Mỹ Hội	
111	Lê Trọng Nghĩa	13/6/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Lê Quang Giùm	Nguyễn Thị Thu Hà	Mỹ Hội	
112	Trương Võ Hoàng Khang	25/06/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Trương Trường Qui (chết)	Võ Thị Dị	Mỹ Hội	
113	Nguyễn Phúc An	30/3/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Hò	Ngô Thị Ngọc Mai	Mỹ Hội	
114	Đặng Thành Đủ	21/04/2005	Kinh	Hiếu Nghĩa	12		Đoàn		Đặng Việt Hùng	Phạm Thị Muộn	Mỹ Hội	
115	Huỳnh Nhựt Thanh	16/04/2005	Kinh	Đạo Phật	12		Đoàn		Huỳnh Văn Thảo	Nguyễn Thị Kim Hương	Mỹ Hội	
116	Bùi Nguyễn Ngọc Thanh	09/11/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Bùi Thiện Toàn	Nguyễn Thị Kim Yên	Mỹ Hội	
117	Lê Thành Trúc	14/06/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Lê Thành Bảo	Nguyễn Thị Sơn	Mỹ Hội	
118	Đoàn Văn Tị	11/6/2004	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Văn Hiền	Đoàn Bé Bảy	Mỹ Hội	

119	Lâm Thanh Hữu	29/04/2004	Kinh	Phật	12		Đoàn		Lâm Thanh Phong	Lê Thị Khỏm	Mỹ Hội	
120	Nguyễn Bảo Ân	09/3/2004	Kinh	Không	12		Đoàn		Nguyễn Bảo Long	Võ Thị Bích	Mỹ Hội	
121	Nguyễn Gia Vi	22/3/2004	Kinh	Phật	11		Đoàn		Nguyễn Thanh Tùng	Nguyễn Thị Lan	Mỹ Hội	
122	Nguyễn Tiến Đạt	21/9/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Thanh Phong	Hứa Thị Bích Hợp	Mỹ Hội	
123	Trần Thiên Hùng	05/7/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Trần Thiên Cường	Nguyễn Thị Thu	Mỹ Hội	
124	Hồ Quang Tiến	13/12/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Hồ Quang Sang (chết)	Lý Thị Mỹ Dung	Mỹ Hội	
125	Huỳnh Phước Hậu	02/12/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Huỳnh Thiện Từ	Nguyễn Thị Mộng Thúy	Mỹ Hội	
126	Lâm Tấn Đạt	01/9/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Lâm Văn Phước	Phạm Thị Thủy Liễu	Mỹ Hội	
127	Trương Hoàng Phúc	01/5/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Trương Ngọc Tứ	Phạm Thị Kiều Diễm	Mỹ Hội	
128	Nguyễn Duy Linh	02/11/2004	Kinh	Phật	12		Đoàn		Nguyễn Văn Hánh	Cao Thị Tuyết Nhung	Mỹ Hội	
129	Văng Dương Đông	27/2/2004	Kinh	Không	12		Đoàn		Văng Khương Tứ	Nguyễn Thị Phụng	Mỹ Hội	
130	Ngô Vỹ Khang	20/1/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Ngô Văn Cua	Nguyễn Thị Linh	Mỹ Hội	
131	Phạm Trần Quang Duy	18/12/2004	Kinh	Phật	12		Đoàn		Phạm Thế Trường	Trần Thị Kim Cương	Mỹ Hội	
132	Nguyễn Hoàng Khang	23/7/2003	Kinh	Không	9		Đoàn		Nguyễn Hoàng Sơn	Nguyễn Thị Thủy Dung	Mỹ Hội	
133	Võ Tiến Anh	27/7/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CD nghề AG	Võ Hiếu Hồng	Võ Thị Kiều Ngân	Mỹ Hội	
134	Nguyễn Bảo Duy	09/6/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Sơn Diễm	Võ Thị Thủy	Mỹ Hội	
135	Trần Thiên Phúc	19/5/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH kinh tế	Trần Văn Nhơn	Trương Thị Khuy	Mỹ Hội	
136	Nguy Sứ Phong	28/07/2003	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn	CD y tế	Nguy Quang Minh	Trần Thị Thủy Tiên	Mỹ Hội	
137	Ngô Hoài Anh	09/3/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH CNTT	Ngô Văn Nhơn	Nguyễn Thị Bé Bảy	Mỹ Hội	
138	Trần Văn Trung	5/8/2003	Kinh	Không	9		Đoàn		Trần Văn Giùm	Bùi Thị Bảy	Mỹ Hội	Cận nghèo
139	Nguyễn Lê Tuấn Anh	02/8/2003	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Trọng Trí	Lê Thị Ngọc Hà	Mỹ Hội	
140	Đặng Thành Giang	02/3/2003	Kinh	Phật	8		Đoàn		Đặng Văn Tùng	Trương Thị Út	Mỹ Hội	
141	Hồ Thanh Hòa	24/9/2003	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Hồ Phước Thanh	Trần Thị Phượng Em	Mỹ Hội	LLDQ áp
142	Huỳnh Ng Tuấn Kiệt	12/8/2002	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Huỳnh Thành Nhân	Trần Thị Ý Lan	Mỹ Hội	LL DQ áp
143	Nguyễn Phú Vĩnh	31/10/2002	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Văn Phú	Nguyễn Thị Liễu	Mỹ Hội	
144	Nguyễn Đức Thắng	03/3/2002	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Văn Đức	Ngô Thị Ngọc Hóa	Mỹ Hội	Có vợ
145	Lê Vĩnh Tường	01/2/2002	Kinh	Phật	11		Đoàn		Lê Vạn Lý	Hồ Thị Ngọc Diệu	Mỹ Hội	
146	Đặng Bảo Nam	9/1/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Đặng Hoàng Được	Nguyễn Thị Kim Yến	Mỹ Hội	
147	Lê Tri Đức	05/3/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Lê Vạn Lý	Trần Thị Hoa Đào	Mỹ Hội	
148	Nguyễn Anh Duy	01/1/2001	Kinh	Không	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Thành Đạt	Nguyễn Huỳnh Lan Anh	Mỹ Hội	
149	Phạm Châu Thanh	16/12/2001	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Phạm Thành Nhơn (chết)	Trương Thị Bé Xinh	Mỹ Hội	

150	Nguyễn Lâm	22/2/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn Hải	Nguyễn Thị Nhi	Mỹ Hội	
151	Nguyễn Thanh Phong	30/05/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH CNTT	Nguyễn Văn Bảy	Nguyễn Thị Che	Mỹ Hội	
152	Trương Tín An	02/9/2001	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn	ĐH Chăn nuôi	Trương Ngọc Ân	Bùi Thị Mai	Mỹ Hội	
153	Trương Minh Mẫn	01/1/2000	Kinh	Không	11		Đoàn		Trương Trúc Linh	Cao Thị Cẩm Bình	Mỹ Hội	
154	Võ Văn Ý	02/7/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH CNTT	Võ Hồng Ý	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Mỹ Hội	
155	Nguyễn Văn Chuộng	09/4/2000	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Văn Triều	Nguyễn Thị Tuyền	Mỹ Hội	Có vợ
156	Nguyễn Văn Hào	30/11/2000	Kinh	Phật	9		Đoàn		Nguyễn Văn Tạo	Dương Thu Tám	Mỹ Hội	LLDQ áp
157	Trương Văn Hai	1999	Kinh	Không	TNTHPT		Đoàn		Trương Văn Tân	Trần Thị Thu	Mỹ Hội	
158	Tô Minh Chiến	1999	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn	ĐH Điều dưỡng	Tô Văn Ngào	Phạm Thị Kim Tươi	Mỹ Hội	
159	Nguyễn Đông Giang	1999	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Hoài	Nguyễn Thị Nhàn	Mỹ Hội	Có vợ, 2 Con
160	Lâm Minh Thông	1999	Kinh	Phật	8		Đoàn		Lâm Văn Phước Thọ	Huỳnh Thị Bích	Mỹ Hội	Có vợ
161	Nguyễn Văn Mẫn	1999	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Văn Dũng	Lê Thị Thanh Hiền	Mỹ Hội	Có vợ, 1 Con
162	Phạm Văn Hậu	1999	Kinh	Không	12		Đoàn		Phạm Văn Bách	Phạm Thị Trâm Anh	Mỹ Hội	
163	Nguyễn Văn Pháp	1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Thành Vàng	Nguyễn Thị Hậu	Mỹ Hội	Có Vợ
164	Lê Hồng Phúc	1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Lê Hồng Sanh (Mất)	Võ Thị Bích Liên	Mỹ Hội	Có Vợ
165	Huỳnh Minh Thuận	1999	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Huỳnh Văn Gia	Võ Thị Mỹ Hạnh	Mỹ Hội	LLDQ áp
166	Nguyễn Tuấn Kiệt	17/12/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Hoàng Long	Lê Thị Kiều	Mỹ Hòa A	
167	Nguyễn Thanh Tùng	3/5/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Văn Khanh	Trần Thị Tráng	Mỹ Hòa A	
168	Võ Ngọc Hồ	01/7/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Võ Ngọc Trường	Bùi Thị Liên	Mỹ Hòa A	
169	Nguyễn Văn Thanh Phát	08/9/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Văn Đức	Nguyễn Thị Ngọc Lại	Mỹ Hòa A	
170	Nguyễn Minh Hiệp	12/12/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Ngọc Thơ	Trần Thị Thum Em	Mỹ Hòa A	
171	Nguyễn Phú	3/6/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Tấn Tài	Tôn Diễm Thúy	Mỹ Hòa A	
172	Nguyễn Quốc Kiệt	6/6/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Nghiệp	Nguyễn Thị Mỹ Lan	Mỹ Hòa A	
173	Nguyễn Thanh Tuấn	20/7/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Dũng	Nguyễn Thị Bích Tuyền	Mỹ Hòa A	
174	Nguyễn Quốc Kiệt	21/3/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Sơn	Nguyễn Thị Găng	Mỹ Hòa A	
175	Trần Lâm Nhứt Tường	23/9/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Trần Văn Quốc	Lâm Thị Mộng Lân	Mỹ Hòa A	
176	Nông Trần Huy Hoàng	31/10/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Con ngoài giá thú	Nông Thị Bích Tiên	Mỹ Hòa A	
177	Châu Gia Hòa	9/3/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Châu Á Thuận	Lê Thị Tuyết Nhung	Mỹ Hòa A	
178	Nguyễn Mẫn Vĩnh	24/5/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Kiệt	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Mỹ Hòa A	
179	Trần Văn Bền	6/2/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Trần Văn Tạo	Nguyễn Thị Thu Vân	Mỹ Hòa A	
180	Hồ Chí Tân	22/12/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Hồ Chí Nam	Nguyễn Thị Thu Ba	Mỹ Hòa A	

181	Võ Minh Thiết	31/5/2004	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Võ Minh Vãng	Trần Thị Kim Thoa	Mỹ Hòa A	Có vợ
182	Trần Thanh Cảnh	17/10/2004	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Trần Thanh Bo	Lê Thị Mỹ	Mỹ Hòa A	
183	Nguyễn Quốc Hào	10/2/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Trần Phương Thanh	Lê Thị Bích Nhung	Mỹ Hòa A	
184	Hồ Nhựt Tâm	04/12/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Hồ Thanh Nhựt	Dương Thị Ôi	Mỹ Hòa A	
185	Bùi Hữu Dương	05/7/2003	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Bùi Văn Hoài	Nguyễn Thị Kim Kiều	Mỹ Hòa A	LL DQTT
186	Nguyễn Hoài Duy	05/12/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Trường Vũ	Nguyễn Thị Lệ Thu	Mỹ Hòa A	LL Công An Xã
187	Ngô Thành Bi	23/5/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Ngô Văn Thon	Trần Thị Kim Hồng	Mỹ Hòa A	
188	Nguyễn Tuấn Kiệt	21/3/2003	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Công Vũ	Nguyễn Thị Nhiên	Mỹ Hòa A	
189	Hồ Nguyễn Phúc	01/10/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH KT. PM	Hồ Minh Quân	Nguyễn Thị Em	Mỹ Hòa A	
190	Võ Phúc Kiến	25/4/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH KT. NN	Võ Đức Đạt	Trương Thị Duyên	Mỹ Hòa A	
191	Trần Minh Tâm	03/10/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH QL. CN	Trần Thanh Bình	Phan Thị Phương	Mỹ Hòa A	
192	Phạm Thanh Phong	07/1/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CB. Du lịch	Phạm Thanh Bình	Phạm Thị Định	Mỹ Hòa A	
193	Trương Quang Tuấn	27/3/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Trương Văn Glau	Trần Thị Thanh Tâm	Mỹ Hòa A	LL DQTT
194	Bùi Văn Thương	28/1/2001	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Bùi Văn Trứ	Nguyễn Thị Thu Vân	Mỹ Hòa A	Có vợ
195	Phạm Hữu Thắng	01/1/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH.KT Điện	Phạm Hữu Hạnh	Võ Thị Thủy	Mỹ Hòa A	
196	Ngô Văn Thái	09/2/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH.KT PM	Ngô Văn Chai	Hồ Kim Phượng	Mỹ Hòa A	
197	Nguyễn Thái Duy	07/6/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Trường Sanh	Ngô Thị Bích Huệ	Mỹ Hòa A	
198	Nguyễn Dương Đình Quý	13/7/2000	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Trí	Dương Thị Kim Thảo	Mỹ Hòa A	Có vợ
199	Nông Thanh Phương	05/3/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Dược	Nông Thành Nhân	Trần Ngọc Glau	Mỹ Hòa A	
200	Võ Tiến Thuận	05/02/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Võ Tiến Thịnh	Nguyễn Thị Diễm	Mỹ Tân	
201	Nguyễn Thanh Tân	09/02/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Thanh Giang	Thanh Nghiêm	Mỹ Tân	
202	Trương Trung Tín	20/3/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Trương Văn Chưa	Lê Thị Mận	Mỹ Tân	
203	Võ Thái Phong	15/5/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Võ Thái Phương	Lê Thị Ái Di	Mỹ Tân	
204	Nguyễn Khánh Duy	07/5/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Hữu Phép	Nguyễn Thị Kim Thoa	Mỹ Tân	
205	Nguyễn Nhứt Huy	03/5/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Bướn	Phạm Thị Diễm	Mỹ Tân	
206	Lê Vũ Luân	01/6/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Lê Văn An (chết)	Nguyễn Thị Ngọc Giao	Mỹ Tân	
207	Hồ Huỳnh Quý	22/6/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Hồ Văn Hồ	Huỳnh Thị Mơ Mộng	Mỹ Tân	
208	Phan Ngọc Thọ	01/8/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Phan Thanh Tùng	Lâm Thị Hồng Đào	Mỹ Tân	
209	Trần Tuấn Đăng	29/8/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Trần Tuấn Anh	Nguyễn Thị Cẩm Tú	Mỹ Tân	
210	Nguyễn Quang Khánh	02/9/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Trường	Võ Thị Phương Phi	Mỹ Tân	
211	Trần Minh Nhựt	17/9/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Trần Minh Tâm	Nguyễn Thị Quyền	Mỹ Tân	

212	Ngô Hoàng Kha	02/10/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Ngô Hoàng Tuấn Em	Nguyễn Thị Khỏe	Mỹ Tân	
213	Thạch Gia Lai	07/10/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Thạch Tuấn Hùng	Nguyễn Thị Thân	Mỹ Tân	
214	Nguyễn Hữu Lộc	03/11/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Ngọc Hòa	Huỳnh Kim Xuyên	Mỹ Tân	
215	Nguyễn Trường Vỹ	07/2/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Trường Vũ	Nguyễn Thị Ngọc Thu	Mỹ Tân	
216	Lê Thái Toàn	21/5/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Lê Văn An	Phan Thị Tám	Mỹ Tân	
217	Nguyễn Tấn Tài	18/6/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Hoàng Lợi	Nguyễn Thị Mộng Tuyền	Mỹ Tân	
218	Phạm Văn Tuấn Kiệt	30/7/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Phạm Văn Tuấn	Lê Thị Ngọc Anh	Mỹ Tân	
219	Nguyễn Long Trường	26/8/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Trường Giang	Nguyễn Thị Diễm	Mỹ Tân	
220	Lê Trường Danh	15/4/2004	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Lê Trường Vũ (chết)	Phan Thị Ngân	Mỹ Tân	
221	Nguyễn Trọng Phúc	07/10/2004	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Minh Du	Bùi Thị Mít	Mỹ Tân	
222	Lê Phước Vinh	13/1/2004	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Lê Út Nhỏ	Võ Thị Bạch Tuyết	Mỹ Tân	
223	Lâm Tuấn Vũ	31/1/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Lâm Văn Hà	Huỳnh Thị Thúy	Mỹ Tân	
224	Huỳnh Phước Thiện	01/4/2004	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Huỳnh Long Bá	Nguyễn Thị Kim Viên	Mỹ Tân	LLDQ áp
225	Nguyễn Trọng Phú	01/6/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn Vũ	Phan Thị Thêm	Mỹ Tân	LL DQTT huyện
226	Phan Minh Thuận	06/9/2003	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Phan Văn Minh	Trần Thị Diễm	Mỹ Tân	
227	Huỳnh Tân Thông	05/1/2002	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Huỳnh Văn Vui Em	Phan Thị Thùy Trang	Mỹ Tân	
228	Trần Thái	30/7/2002	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Trần Văn Sơn	Nguyễn Thị Thu	Mỹ Tân	
229	Nguyễn Hoàng Mạnh	16/7/2002	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Văn Được	Bùi Thị Tuyết Nhung	Mỹ Tân	
230	Nguyễn Hoàng Phúc	02/11/2001	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Út Hiền	Nguyễn Thị Khỏe	Mỹ Tân	LLDQ áp
231	Huỳnh Thanh Phương	20/8/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CĐ cơ khí AG	Huỳnh Văn Bé	Võ Thị Sum	Mỹ Tân	
232	Nguyễn Chí Bảo	07/6/2001	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Minh Tân	Lê Thị Cẩm Hà	Mỹ Tân	
233	Phạm Ngọc Ni	25/1/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Du lịch & Văn hóa	Phạm Ngọc Dũng	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Mỹ Tân	
234	Võ Thế Bảo	29/4/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH tài chính-ngân hàng	Võ Văn Dũng	Nguyễn Thị Đẹp	Mỹ Tân	
235	Nguyễn Thành Nhân	12/4/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH kỹ thuật cơ khí	Nguyễn Thành Trọng	Nguyễn Ngọc Phi	Mỹ Tân	
236	Nguyễn Quang Linh	04/2/2000	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Chi Lăng	Võ Thị Lực	Mỹ Tân	Có vợ
237	Nguyễn Trung Kiên	15/3/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Văn hóa & Du lịch	Nguyễn Thanh Dũng	Trương Thị Thảo	Mỹ Tân	Có vợ
238	Nguyễn Gia Bảo	19/3/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Kỹ Thuật xây dựng	Nguyễn Tấn Quốc	Phạm Thị Thúy Hằng	Mỹ Tân	
239	Lâm Tri Nhân	10/11/1998	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CĐ nghề điện tử	Lâm Hữu Trí	Châu Thị Mỹ Duyên	Mỹ Tân	
240	Nguyễn Triệu Vĩ	12/4/1997	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH HCM	Nguyễn Văn Trường	Võ Thị Phương Phi	Mỹ Tân	
241	Nguyễn Thái Bảo	09/02/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn An Thái	Nguyễn Thị Nhi	Mỹ Hòa B	LL DQTT
242	Nguyễn Thanh Giàu	13/3/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Hổ	Nguyễn Thị Bé Tư	Mỹ Hòa B	

274	Hồ Phạm Nhất Kha	21/11/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CD Tin học	Hồ Minh Tâm	Phạm Thị Thắm	Mỹ Hòa B	
275	Lại Đặng Đình Vĩ	25/5/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Phát triển Nông thôn	Lại Văn Vẹn	Đặng Thị Quang Nhỏ	Mỹ Hòa B	
276	Lê Hoàng Bửu	10/5/1998	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH. Luật	Con ngoài giá thú	Lê Thị Kim	Mỹ Hòa B	
277	Võ Gia Huy	7/2/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Võ Văn Hậu	Nguyễn Bích Thủy	Mỹ Thành	
278	Nguyễn Trọng Nam	13/2/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Văn Tăng	Trần Thị Kim Quý	Mỹ Thành	
279	Huỳnh Minh Hùng	7/1/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Huỳnh Minh Nhựt	Lê Thị Trúc	Mỹ Thành	
280	Hồ Phi Phạm	3/1/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Hồ Văn Tiên	Trịnh Thị Hồng Ngân	Mỹ Thành	
281	Lê Quốc Bảo	16/2/2006	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Lê Thanh Hòa	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	Mỹ Thành	
282	Trương Minh Nhiều	16/1/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Trương Bảo Tâm	Lê Thị Có	Mỹ Thành	
283	Bùi Trọng Nhân	21/10/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Bùi Trọng Nghĩa (chết)	Dương Thủy Loan	Mỹ Thành	
284	Phạm Chí Cường	21/10/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Phạm Văn Tèo (chết)	Phạm Thị Dợt	Mỹ Thành	
285	Trần Hữu Duy	26/10/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Trần Hữu Thiện	Nguyễn Thị Thủy Oanh	Mỹ Thành	
286	Phan Thanh Vũ	22/6/2005	Kinh	PGHH	10		Đoàn		Phan Văn Hồng	Trần Thị Mỹ Phượng	Mỹ Thành	
287	Dương Thành Khoa	22/10/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Dương Hùng Cường	Trương Thị Kim Tươi	Mỹ Thành	
288	Đỗ Minh Thái	30/6/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Đỗ Ngọc Cảnh	Nguyễn Thu Hồng	Mỹ Thành	
289	Lê Triệu Việt	23/6/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Lê Tú Em	Võ Thị Miên	Mỹ Thành	
290	Hồ Tuấn Anh	12/10/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Hồ Thanh Hải	Lê Thị Chát	Mỹ Thành	
291	Nguyễn Văn Hạnh	30/3/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Đức	Nguyễn Thị Thu	Mỹ Thành	
292	Hồ Minh Khôi	19/9/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Hồ Văn Thanh	Lê Thị Phượng	Mỹ Thành	
293	Nguyễn Tấn Sang	03/8/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Quốc Việt	Nguyễn Thị Nở	Mỹ Thành	
294	Nguyễn Hoàng Gia Lâm	30/12/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Văn Phong	Nguyễn Thị Thủy	Mỹ Thành	
295	Nguyễn Chí Thiện	28/02/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Thái Sơn	Nguyễn Thị Xuân Loan	Mỹ Thành	
296	Nguyễn Quốc Trọng	7/10/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Duyên	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Mỹ Thành	
297	Đinh Tấn Phúc	14/03/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Đinh Văn Vĩnh	Lê Thị Trúc Giang	Mỹ Thành	
298	Phan Thanh Lam	25/6/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Phan Thanh Liêm	Nguyễn Thị Thùy Dung	Mỹ Thành	
299	Lê Quốc Tuấn	04/11/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Lê Quốc Bảo	Phạm Thị Thủy Trang	Mỹ Thành	
300	Lâm Chí Khang	17/09/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Lâm Văn Luân	Phạm Thị Mỹ Liên	Mỹ Thành	
301	Võ Tiểu Long	10/02/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Võ Văn Cường	Nguyễn Thị Côi	Mỹ Thành	Hộ cận nghèo
302	Phan Quốc Thái	14/7/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Phan Quốc Hân	Võ Thị Hạnh	Mỹ Thành	
303	Hồ Tuấn Kiệt	18/01/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Hồ Tấn Dũng	Nguyễn Thị Diễm Kiều	Mỹ Thành	
304	Huỳnh Văn Hào	04/5/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Huỳnh Văn Hùng	Hà Lan Thanh	Mỹ Thành	Hộ cận nghèo

243	Nguyễn Trường Thịnh	31/3/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Trường Sanh	Ngô Thị Bích Hợp	Mỹ Hòa B	
244	Hồ Hữu Toàn	10/6/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Hồ Hữu Hiền	Nguyễn Thị Thu	Mỹ Hòa B	
245	Huỳnh Công Tạng	11/3/2005	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Huỳnh Công Tâm	Trần Thị Ngọc Giàu	Mỹ Hòa B	
246	Võ Văn Quý	05/02/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Võ Thanh Hùng	Hồ T Xuân Lan	Mỹ Hòa B	
247	Trần Ngọc Qui	16/3/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Trần Thanh Hải	Nguyễn Thị Thúy Liễu	Mỹ Hòa B	
248	Nguyễn Minh Tiến	25/10/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Ly Ly	Trần Thị Thu Liễu	Mỹ Hòa B	
249	Trần Lê Hữu Duy	10/4/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Trần Thanh Hải	Lê Thị Bích Huyền	Mỹ Hòa B	
250	Nguyễn Thanh Bình	04/02/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Thanh Nhân	Lê Thị Ngọc Thơ	Mỹ Hòa B	
251	Phan Khải Oai	12/4/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Phan Hữu Trường	Thái Thị Ngọc Diệu	Mỹ Hòa B	
252	Nguyễn Minh Vỹ	25/01/2006	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Ủi Hiền	Nguyễn Thị Thu Giang	Mỹ Hòa B	
253	Nguyễn Phan Phú Tấn	13/1/2004	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Hữu Quyên	Phan Thị Ngọc Nuôi	Mỹ Hòa B	Có vợ
254	Đỗ Hoàng Phúc	2/7/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Đỗ Văn Đê	Nguyễn Thị Kiều Duyên	Mỹ Hòa B	Hộ nghèo
255	Nông Thiện Đức	29/7/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nông Văn Lâm	Huỳnh Thị Bích Liên	Mỹ Hòa B	
256	Trần Công Vinh	6/12/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Trần Thanh Toàn	Lê Thị Mỹ Tiên	Mỹ Hòa B	
257	Nguyễn Phan Đông Nhi	5/11/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn Hiệp	Phan Thị Kim Phượng	Mỹ Hòa B	
258	Kiều Thuận Phát	21/11/2002	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Kiều Quân Trường	Lê Thị Diễm	Mỹ Hòa B	
259	Nguyễn Tấn Phát	20/8/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH.CNTT	Nguyễn Tấn Quốc Bảo	Phan Thị Nhân	Mỹ Hòa B	
260	Nguyễn H Minh Nhật	12/01/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH.CN ô tô	Nguyễn Minh Thâm	Huỳnh Thị Hương	Mỹ Hòa B	
261	Nguyễn Cao Vỹ	23/02/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH.cơ khí ô tô	Nguyễn Thanh Cao	Nguyễn Thị Sang	Mỹ Hòa B	
262	Nguyễn Chí Hậu	22/10/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	Đ.KT hóa học	Nguyễn Chí Hiền	Nguyễn Thị Nhân	Mỹ Hòa B	
263	Đỗ Văn Dương	27/01/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH.CNTT	Đỗ Văn Đang	Nguyễn Thị Ngô	Mỹ Hòa B	
264	Lưu Tinh Lập	19/8/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH.CNTT	Lưu Văn Gián	Đỗ Thị Anh Thư	Mỹ Hòa B	
265	Nguyễn Xuân Trúc	02/03/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH.KT máy tính	Nguyễn Xuân Tri	Huỳnh Thị Mãng	Mỹ Hòa B	
266	Nguyễn Văn Bộ	10/6/2001	Kinh	PGHH	10		Đoàn		Nguyễn Văn An	Đặng Thị Kim Tuyền	Mỹ Hòa B	
267	Lại Thanh Nhận	26/4/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Kế toán	Lại Thanh Hòa	Kiều Thanh Bình	Mỹ Hòa B	
268	Cao Toán Quốc Huy	29/12/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH.CNTT	Cao Minh Cường	Lê Thị Xuyên	Mỹ Hòa B	
269	Nguyễn Hoàng Phúc	29/6/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Hữu Cận	Phan Thị Cẩm Linh	Mỹ Hòa B	LLDQ áp
270	Trần Ngọc Hiền	15/9/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH.CNTT	Trần Thanh Hải	Nguyễn Thị Thúy Liễu	Mỹ Hòa B	
271	Phan Vinh Thái	6/6/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Nông Học	Phan Trần Thảo Linh	Lê Thị Cẩm Mỹ	Mỹ Hòa B	
272	Nguyễn Quang Tường	17/5/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Sư Phạm	Nguyễn Lê Phước Toàn	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Mỹ Hòa B	
273	Trần Hữu Tri	22/9/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Trần Hữu Lợi	Lê Thị Mập	Mỹ Hòa B	

336	Nguyễn Tuấn Kiệt	20/02/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Quốc Việt	Trần Thị Ghi Gô	Mỹ Thạnh	
337	Lê Nhứt Khắc	05/03/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Lê Thái Tánh	Nguyễn Thị Cẩm Thúy	Mỹ Thạnh	
338	Lê Công Hậu	03/02/2006	Kinh	Phật	11		Đoàn		Lê Văn Phúc Anh	Đào Thị Xuân	Mỹ Thạnh	
339	Nguyễn Hồng Ân	13/01/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Con ngoài giá thú	Nguyễn Thị Bích Khuê	Mỹ Thạnh	
340	Lê Hùng Cường	27/02/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Lê Hồng Phong	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Mỹ Thạnh	
341	Trương Kiều Phong	19/05/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Trương Chấn Phúc	Kiều Thị Bích Tuyền	Mỹ Thạnh	
342	Phan Thanh Dương	20/10/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Phan Thanh Dũng	Nguyễn Thị Mỹ Dung	Mỹ Thạnh	
343	Đỗ Vũ Thanh	09/09/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Đỗ Văn Báo	Huỳnh Thị Thắm	Mỹ Thạnh	
344	Nguyễn Thế Duy	5/4/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Duy Tân	Nguyễn Thị Thu Sương	Mỹ Thạnh	
345	Hồ Minh Thiện Chiến	21/12/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Hồ Chí Cao	Nguyễn Thị Loan	Mỹ Thạnh	
346	Lê Gia Long	29/12/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Lê Văn Phút	Võ Thị Thu Xuân	Mỹ Thạnh	
347	Thái Tuấn Vỹ	31/10/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Thái Thành Liệt	Lê Thị Thu Loan	Mỹ Thạnh	
348	Võ Văn Phước Duy	03/04/2005	Kinh	PGHH	7		Đoàn		Võ Văn Thông	Nguyễn Thị Thuý	Mỹ Thạnh	
349	Đặng Thành Đủ	21/04/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Đặng Việt Hùng	Phạm Thị Mượn	Mỹ Thạnh	
350	Lê Hồng Khoa	8/3/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Lê Văn Lét	Nguyễn Thị Thúy Hồng	Mỹ Thạnh	
351	Nguyễn Thiện Duy	4/01/2004	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Lê Văn Hải	Nguyễn Thị Dung Chi	Mỹ Thạnh	
352	Nguyễn Văn Brasil	30/7/2004	Kinh	Phật	12		Đoàn		Nguyễn Văn Mỹ	Lê Thị Loan	Mỹ Thạnh	
353	Lê Hữu Toàn	12/11/2003	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Lê Trung Danh	Trần Thị Mót	Mỹ Thạnh	LLDQ áp
354	Hồ Thanh Phúc	23/9/2003	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Hồ Văn Mạnh	Nguyễn Thị Hồng My	Mỹ Thạnh	
355	Lê Quốc Thái	13/12/2002	Kinh	Không	12		Đoàn		Lê Quốc Toàn	Nguyễn Thị Thu	Mỹ Thạnh	
356	Hà Văn Sil	24/5/2002	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Con ngoài giá thú	Hà Thị Bé	Mỹ Thạnh	
357	Lê Tấn Phát	29/01/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Lê Văn Lôi	Lê Thị Kim Hai	Mỹ Thạnh	
358	Lê Minh Hiền	28/02/2002	Kinh	Không	TNTHPT		Đoàn		Lê Văn Sái	Nguyễn Thị Thúy	Mỹ Thạnh	
359	Lê Ngọc Phi	11/02/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Con ngoài giá thú	Lê Thị Mỹ Hương	Mỹ Thạnh	
360	Huỳnh Phước Tuấn	23/5/2001	Kinh	Phật	9		Đoàn		Huỳnh Phước Hùng	Nguyễn Thị An	Mỹ Thạnh	LLDQ áp
361	Trương Cao Phước	01/10/2001	Kinh	Phật	8		Đoàn		Trương Văn Hùm	Cao Thị Cẩm Nhung	Mỹ Thạnh	
362	Nguyễn Hữu Sơn	03/8/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn Lục	Hà Thị Thu Nguyệt	Mỹ Thạnh	
363	Trần Thiện Tâm	01/8/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Trần Thành Lợi	Đặng Thị Tuyết Giang	Mỹ Thạnh	
364	Lê Văn Chôm Em	07/12/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Lê Ngọc Thanh	Trần Thị Giếng	Mỹ Thạnh	
365	Hồ Thanh Duy	28/11/2001	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Hồ Ngọc Trinh	Lê Thị Hạnh	Mỹ Thạnh	
366	Nguyễn Trọng Dũng	20/6/2001	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn Lem	Lê Thị Tha	Mỹ Thạnh	

305	Phạm Tân Rìn	19/01/2005	Kinh	PGHH	3		Đoàn		Phạm Tấn Trọng	Trần Thị Phương	Mỹ Thành	Hộ Nghèo
306	Nguyễn Thái Anh	14/6/2005	Kinh	PGHH	3		Đoàn		Nguyễn Phúc Hậu	Nguyễn Ngọc Diệp	Mỹ Thành	
307	Lại Nhật Toàn	24/8/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Lại Nhật Trường	Ngô Thị Thúy Hằng	Mỹ Thành	
308	Nguyễn Chí Nguyên	7/6/2004	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Chí Thanh	Nguyễn Kim Phương	Mỹ Thành	LL DQ áp
309	Bùi Nguyễn Triều Vy	1/4/2004	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Bùi Quốc Tiến	Nguyễn Thị Diễm Thúy Loan	Mỹ Thành	
310	Ngô Phú Qui	5/8/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Ngô Văn Tung	Bùi Thị Buôi	Mỹ Thành	
311	Hồ Hữu Lý	15/4/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Hồ Tùng Chính	Lê Thị Loan	Mỹ Thành	
312	Lê Quốc Tuấn	23/11/2004	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Lê Quốc Việt	Mai Lê Hoa	Mỹ Thành	
313	Lư Triều Vi	6/12/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Lư Thanh An	Nguyễn Thị Thu Vân	Mỹ Thành	
314	Huỳnh Thanh Nhã	17/02/2004	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Huỳnh Thanh Phong	Nguyễn Thị Mỹ Phương	Mỹ Thành	
315	Nguyễn Thanh Hà	14/4/2003	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Trường Sơn	Đoàn Thị Sung	Mỹ Thành	LL DQTT
316	Lương Nhựt Thái	08/10/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Lương Văn Phước	Tô Thị Mỹ	Mỹ Thành	
317	Trương Hoài An	19/3/2005	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn Trường	Trương Thị Ngọc Hân	Mỹ Thành	
318	Nguyễn Quốc Huy	12/02/2003	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn Thúc	Nguyễn Thị Cà Buôi	Mỹ Thành	Hộ cận nghèo
319	Cao Hoàng Vũ	28/6/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Cao Hoàng Hiếu	Ngô Thị Thu Cúc	Mỹ Thành	
320	Trần Phú Hội	08/12/2002	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn	CD Điện	Trần Văn Dũng	Lê Thị Cuôn	Mỹ Thành	
321	Hồ Thái Bảo	18/3/2002	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn	CD Điện	Hồ Văn Năng	Trần Thị Tuyền	Mỹ Thành	
322	Đinh Văn Kiệt	15/5/2002	Kinh	Phật	9		Đoàn		Đinh Văn Rem	Trần Thị Phụng	Mỹ Thành	
323	Hồ Minh Chiến	14/01/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Hồ Tùng Chính	Lê Thị Loan	Mỹ Thành	
324	Nguyễn Quốc Thái	24/11/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Cơ khí	Nguyễn Thanh Cẩn	Cao Thị Hùng	Mỹ Thành	
325	Nguyễn Thanh Thiên	10/9/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH CNTT	Nguyễn Văn Long	Huỳnh Thị Em	Mỹ Thành	
326	Lại Phú Qui	27/9/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Sinh học	Lại Hữu Phú	Lê Thị Nhang	Mỹ Thành	
327	Lê Hữu Thống	15/6/2001	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Lê Hữu Nghĩa	Võ Thị Phương	Mỹ Thành	LLDQ TT
328	Hồ Phú Hưng	24/02/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Hồ Hoàng Huệ	Trần Thị Tư	Mỹ Thành	LLDQ Áp
329	Dương Quốc Huy	30/8/2001	Kinh	Không	TNTHPT		Đoàn		Dương Chí Hùng	Nguyễn Thị Phương	Mỹ Thành	
330	Võ Anh Hoàng	29/9/2000	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Võ Anh Dũng (chết)	Hồ Thị Viên	Mỹ Thành	LLDQ áp
331	Nguyễn Chí Tâm	30/12/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CD Công nghệ ô tô	Nguyễn Thành Trung	Nguyễn Thị Nhiên	Mỹ Thành	LLDQ TT
332	Đoàn Diên Chi Vi	2/10/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Đoàn Diên Trung	Lê Thị Rớt (chết)	Mỹ Thành	
333	Nguyễn Văn Thạch	20/12/1999	Kinh	Không	TNTHPT		Đoàn	ĐH Kỹ thuật phần mềm	Nguyễn Văn Long	Huỳnh Thị Em	Mỹ Thành	
334	Nguyễn Văn Vũ Luân	9/3/1999	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Bích	Nguyễn Thị Kim	Mỹ Thành	Có Vợ
335	Võ Văn Sĩ	26/4/1999	Kinh	Không	TNTHPT		Đoàn	ĐH CNTT	Võ Trí Hải	Phạm Thị Hồng Nga	Mỹ Thành	Có vợ

398	Lê Phước Thanh	1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CĐ Dược	Lê Văn Trí	Hồ Thị Mỹ Châu	Mỹ Phước	
399	Nguyễn Huy Phát	1999	Kinh	PGHH	THTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn Hy	Trần Thị Trọng	Mỹ Phước	
400	Lê Duy Phúc	1999	Kinh	PGHH	THTHPT		Đoàn		Lê Văn Nhân	Nguyễn Thị Thu Hương	Mỹ Phước	
401	Võ Thành Vương	28/2/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Võ Văn Thạch	Phạm Thị Ngọc Dung	Mỹ Phước	
402	Mã Chi Nguyễn	26/2/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Mã Vũ Lợi	Nguyễn Thị An Xuyên	Mỹ Phước	
403	Nguyễn Văn Tây	13/2/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Văn Nhứt Em	Nguyễn Thị Ngọc Thơ	Mỹ Phước	
404	Nguyễn Hữu Thịnh	8/2/2006	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Hữu Thiện	Trần Thị Ngoan	Mỹ Phước	
405	Nguyễn Thanh Hải	24/1/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Văn Phước	Nguyễn Thị Lan	Mỹ Phước	
406	Lê Ngọc Trọng	5/2/2006	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Lê Ngọc Huy	Đặng Thị Kim Sang	Mỹ Phước	
407	Phan Thanh Bình	8/11/2005	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Phan Văn Lắm	Nguyễn Thị Kim Phụng	Mỹ Phước	
408	Đoàn Thành Trọng	25/07/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Đoàn Văn Lượng	Hồ Thị Diễm	Mỹ Phước	
409	Phạm Lê Anh Khoa	1/10/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Phạm Kim Tụi	Lê Thị Phương	Mỹ Phước	
410	Phạm Thiên Nghi	22/4/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Phạm Thiên Ngừ	Nguyễn Thị Thùy Liên	Mỹ Phước	
411	Trần Khánh Duy	30/09/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Trần Minh Khánh	Nguyễn Thị Kim Tuyền	Mỹ Phước	
412	Trần Văn Trường	29/05/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Trần Văn Lam	Bùi Thị Lệ Quyên	Mỹ Phước	
413	Trần Thái Hữu Lộc	27/10/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Trần Văn Lót	Thái Thị Loan	Mỹ Phước	
414	Phạm Đăng Khoa	8/3/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Phạm Quốc Khanh	Lê Thị Diễm Thúy	Mỹ Phước	
415	Bùi Văn Tốt	12/9/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Bùi Văn Hiệp	Nguyễn Thị Phương	Mỹ Phước	
416	Đỗ Tuấn Duy	29/04/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Đỗ Văn Bắp	Tô Thị Tuyết Loan	Mỹ Phước	
417	Bùi Văn Nhứt Sang	25/07/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Bùi Văn Sơn	Phan Thị Cẩm Hồng	Mỹ Phước	
418	Nguyễn Chấn Vĩ	23/11/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Văn Phương	Nguyễn Thị Diễm Thúy	Mỹ Phước	
419	Lê Tấn Đạt	5/9/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Lê Thanh Hiệp	Lê Thị Kim Tiến	Mỹ Phước	
420	Nguyễn Thành Đạt	22/04/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Văn Diễm	Lê Thị Liễu	Mỹ Phước	
421	Trương Minh Nhứt	1/4/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Trương Thanh Phong	Nguyễn Thanh Tuyền	Mỹ Phước	
422	Bùi Quốc Huy	11/9/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Bùi Văn Cái	Trần Như Phương	Mỹ Phước	
423	Lê Quang Châu	18/04/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Lê Quang Anh	Đỗ Hồng Chi	Mỹ Phước	
424	Trần Quốc Nhứt	24/1/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Trần Văn Việt	Lưu Thị Thị Trang	Mỹ Phước	
425	Nguyễn Thành Vĩ	04/9/2005	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Nguyễn Hữu Thước	Võ Thị Ngọc Giang	Mỹ Phước	LLDQ áp
426	Dương Quốc Huy Hoàng	8/2/2004	Kinh	Không	11		Đoàn		Dương Ngọc Long	Trần Thị Mỹ	Mỹ Phước	
427	Nguyễn Hữu Thành	17/12/2004	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Hữu Lộc	Nguyễn Thị Kiều Loan	Mỹ Phước	
428	Trần Hoàng Phúc	21/7/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Trần Minh Tâm	Lê Thị Hạnh	Mỹ Phước	

367	Phan Duy Phúc	06/8/2001	Kinh	Công giáo	TNTHPT		Đoàn		Phan Văn Mai	Phạm Thị Mỹ Châu	Mỹ Thạnh	
368	Trần Minh Trí	19/11/2001	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Trần Minh Tùng	Nguyễn Thị Thu Vân	Mỹ Thạnh	
369	Nguyễn Hữu Đại	29/12/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH KD thương mại	Nguyễn Văn Dọt	Phan Thị Thắm	Mỹ Thạnh	
370	Lê Tiên Phàm	2/5/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Lê Văn Lợi	Lê Thị Kim Hai	Mỹ Thạnh	
371	Đặng Chí Bình	30/3/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐHCT	Đặng Văn Hò	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Mỹ Thạnh	
372	Dương Thanh Phong	11/11/2000	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn		Dương Văn Phát	Nguyễn Thị Thắm	Mỹ Thạnh	
373	Lê Long Hồ	28/08/1997	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Dược sĩ	Lê Văn Sài	Phan Thị Thanh Thúy	Mỹ Thạnh	
374	Hà Lê Thiện	28/06/1997	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn	CD điện	Hà Thanh Tâm	Lê Thị Ánh Vân	Mỹ Thạnh	
375	Hồ Thanh Phú	19/12/1997	Kinh	Không	TNTHPT		Đoàn	ĐHCNTT	Hồ Thanh Tùng	Nguyễn Thị Bèo	Mỹ Thạnh	
376	Lê Võ Trường Huy	30/12/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Lê Trường Hậu	Võ Thị Hải Yến	Mỹ Đức	
377	Đỗ Chí Công	14/8/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Đỗ Thanh Tùng	Nguyễn Thị Thu Thúy	Mỹ Đức	
378	Lê Trung Anh	3/7/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Lê Văn Đăng	Bùi Ngọc Chúc	Mỹ Đức	
379	Dương Hải Ngan	6/2/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Dương Văn Ấn	Nguyễn Kim Xuyên	Mỹ Đức	
380	Nguyễn Trọng Phúc	4/8/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Văn Quý	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Mỹ Đức	
381	Nguyễn Tấn Thành	16/3/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Tấn Tài	Bùi Thị Thùy Trang	Mỹ Đức	
382	Huỳnh Tấn Vĩ	24/6/2005	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Huỳnh Thanh Dũng Em	Nguyễn Thị Loan Em	Mỹ Đức	
383	Lê Tuấn Anh	19/8/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Lê Văn Vạng (chết)	Lê Thị Bích Vân	Mỹ Đức	
384	Quách Đình Phi	29/11/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Quách Kim Tiền	Ng Thị Ngọc Thu	Mỹ Đức	
385	Nguyễn Phúc Hải	10/3/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Võ Từ Tính	Lê Thị Thúy	Mỹ Đức	
386	Lê Nguyễn Hoài Phong	2/6/2005	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Lê Hoài Bảo	Nguyễn Thị Thùy	Mỹ Đức	
387	Nguyễn Hoàng Nhựt	17/7/2003	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Hoàng Thân	Lý Thị Kim Duyên	Mỹ Đức	Có vợ
388	Nguyễn Văn Hoài	19/1/2003	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Diệu	Nguyễn Thị Nó	Mỹ Đức	LLDQ áp
389	Nguyễn Minh Tâm	5/12/2002	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Tấn Hùng	Trịnh Linh Giang	Mỹ Đức	
390	Trần Tấn Sĩ	26/02/2002	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Trần Văn Dũng	Võ Ngọc Tiến	Mỹ Đức	LLDQ áp
391	Nguyễn Văn Vĩ	20/3/2002	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Nguyễn Văn Thuận	Nguyễn Thị Kim Hồng	Mỹ Đức	
392	Nguyễn Thái Hiệp	30/1/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Nguyễn Văn Hải	Lê Thị Tuyết Nhung	Mỹ Đức	LLDQ áp
393	Nguyễn Thái Vinh	30/04/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	CD Điện	Nguyễn Văn Tuấn	Huỳnh Thị Hương Lan	Mỹ Đức	
394	Lê Gia Đạt	2/2/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Công nghệ Ô tô	Lê Văn Lập	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Mỹ Đức	
395	Trần Đình Tuấn	2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Trần Thanh Hoàng	Phan Thị Diệu	Mỹ Đức	
396	Trần Cao Vĩ	2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn		Trần Phước Lâm	Cao Thị Kim Cương	Mỹ Đức	
397	Nguyễn Bùi Nhựt Tân	6/8/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH Công nghệ Ô tô	Nguyễn Ngọc Tựa	Lê Kiều Hoa	Mỹ Đức	

429	Huỳnh Văn Tấn Phát	22/6/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Huỳnh Văn Xuân Thi	Nguyễn Thị Hương	Mỹ Phước	
430	Nguyễn Trọng Nhân	5/3/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Toại Nguyên	Nguyễn Thị Bích Thủy	Mỹ Phước	
431	Kiều Gia Vĩ	8/11/2004	Kinh	Phật	12		Đoàn		Kiều Văn Tum	Nguyễn Thị Lã	Mỹ Phước	
432	Nguyễn Văn Vàng	21/12/2004	Kinh	Phật	12		Đoàn		Nguyễn Văn Trai	Lương Thị Lựa	Mỹ Phước	
433	Phan Trung Hiếu	23/6/2004	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Phan Thành Đông	Huỳnh Thị Mỹ Ngọc	Mỹ Phước	
434	Đỗ Văn An	9/4/2004	Kinh	Phật	12		Đoàn		Đỗ Văn Thành Khang	Lê Thị Bích	Mỹ Phước	
435	Lê Hoàng Phúc	18/3/2004	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Lê Văn Chữ	Võ Thị Thúy Hoa	Mỹ Phước	LLDQ áp
436	Lý Thanh Phong	12/8/2004	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Lý Văn Sơn	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Mỹ Phước	
437	Nguyễn Hữu Nghị	30/7/2003	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Trường	Hồ Ngọc Nhi	Mỹ Phước	
438	Phạm Thành Nhân	25/01/2003	Kinh	Phật	11		Đoàn		Phạm Văn Nghĩa	Nguyễn Thị Phương	Mỹ Phước	
439	Lê Hoàng Nam	9/12/2003	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Lê Khắc Bình	Trương Thị Nguyệt	Mỹ Phước	
440	Nguyễn Quang Chương	31/5/2003	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Quang Tú	Trương Thị Bích Ngọc	Mỹ Phước	
441	Nguyễn Tuấn Vũ	10/12/2003	Kinh	Phật	12		Đoàn		Nguyễn Ngọc Minh	Nguyễn Kim Ngân	Mỹ Phước	
442	Lê Thái Khang	22/9/2003	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Lê Thái Hoàng	Trần Kim Anh	Mỹ Phước	
443	Lưu Tuấn Kiệt	24/8/2003	Kinh	Phật	12		Đoàn		Lưu Văn Bạch	Lê Thị Anh Đào	Mỹ Phước	
444	Nguyễn Kim Bằng	20/11/2003	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Văn Cọp	Khru Thị Nga	Mỹ Phước	
445	Lê Minh Trí	3/10/2003	Kinh	Phật	9		Đoàn		Lê Minh Hải	Tô Kim Lượn	Mỹ Phước	
446	Hồ Thanh Khiết	21/5/2003	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Hồ Minh Kỳ	Nguyễn Thị Bé	Mỹ Phước	LLDQ áp
447	Lê H Trọng Nguyễn	28/7/2003	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Lê Hoàng Ngọc Nhữ	Lê Thị Hà	Mỹ Phước	
448	Nguyễn Thành Hên	1/6/2002	Kinh	PGHH	11		Đoàn		Nguyễn Ngọc Thảo	Bùi Thị Huỳnh Như	Mỹ Phước	
449	Hồ Quốc Huy	16/11/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH. CN-Kinh tế	Hồ Văn Tèo	Nguyễn Kim Thoa	Mỹ Phước	
450	Hồ Trung Ngưỡng	17/6/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH. Kế toán	Hồ Trung Tĩnh	Nguyễn Thị Huyền	Mỹ Phước	
451	Nguyễn Gia Định	14/4/2002	Kinh	Không	TNTHPT		Đoàn	ĐH. Quản lý TN-MT	Nguyễn Văn Biền	Ngô Thị Kim Kiên	Mỹ Phước	
452	Tô Việt Thái	25/4/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH. CN-Sinh Học	Tô Viết Cường	Dương Thị Thúy Loan	Mỹ Phước	LLDQ áp
453	Võ Tấn Lợi	9/5/2002	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Võ Hoài Thanh	Nguyễn Kim Thoa	Mỹ Phước	Có vợ
454	Lê Văn Luận	6/12/2002	Kinh	PGHH	8		Đoàn		Lê Văn Phước Em	Lý Thị Viên	Mỹ Phước	Có vợ
455	Nguyễn Hồ Quốc Duy	23/10/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐHNN	Nguyễn Văn Đèo	Hồ Thị Như	Mỹ Phước	
456	Nguyễn Quốc Thái	16/8/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐHNN	Nguyễn Văn Thơ	Dương Thị Ngọc Diễm	Mỹ Phước	
457	Lê Duy Nam	2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐHCNTTP	Lê Hồng Hải	Nguyễn Thị Kim Loan	Mỹ Phước	
458	Trần Hoàng Sơn	10/11/2001	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn	ĐHNNNAV	Trần Trung Tĩnh	Đỗ Kim Thanh	Mỹ Phước	
459	Lê Nhựt Hào	19/8/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐHKTPM	Lê Văn Hiệp	Nguyễn Thị Chi	Mỹ Phước	

460	Kiều Lê Hoàng Huy	16/5/2001	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn	ĐHKT	Kiều Như Linh	Lê Thị Quyên	Mỹ Phước	
461	Nguyễn Ra Băng	1/7/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐHCNAG	Con ngoài giá thú	Nguyễn Thị Lệ Thủy	Mỹ Phước	
462	Lê Đức Toàn	5/10/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐHKT	Lê Văn Hào	Lê Thị Diễm	Mỹ Phước	
463	Nguyễn Hoàng Khao	20/10/2000	Kinh	Phật	8		Đoàn		Nguyễn Hoàng Khem	Bùi Thị Thắm	Mỹ Phước	Có vợ
464	Huỳnh Đăng Khoa	15/11/2000	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐHNN	Huỳnh Văn Hồng	Nguyễn Thị Hoa	Mỹ Phước	
465	Lê Văn Vinh	23/03/1999	Kinh	Không	TNTHPT		Đoàn	ĐH Công nghệ sinh học	Lê Văn Sơn	Lê Thị Hòa	Mỹ Phước	LLDQ áp
466	Nguyễn Tấn Dũng	21/6/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH. Luật	Nguyễn Tấn Phong	Lê Thị Xuân	Mỹ Phước	LLDQ áp
467	Hồ Minh Hiền	9/8/1999	Kinh	PGHH	10		Đoàn		Hồ Văn Chờ	Nguyễn Thị Thu Thủy	Mỹ Phước	Có vợ
468	Nguyễn Quang Linh	1999	Kinh	Phật	TNTHPT		Đoàn	ĐHXNYT	Nguyễn Quang Như	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Mỹ Phước	
469	Lê Phước Thịnh	20/03/1998	Kinh	Không	TNTHPT		Đoàn	ĐH. Luật	Lê Văn Ngọc Hải	Phạm Thị Thu Lan	Mỹ Phước	
470	Phan Văn Quốc Bình	11/03/1998	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH. Quản lý TN-MT	Phan Ngọc Phương	Phan Thị Kim Loan	Mỹ Phước	
471	Nguyễn Hoàng Phúc	13/09/1998	Kinh	Không	TNTHPT		Đoàn	ĐH Công nghệ sinh học	Nguyễn Phước Hậu	Nguyễn Thị Kim Lan	Mỹ Phước	Có vợ



PHỤ LỤC II: Danh sách công dân nam tạm hoãn gọi nhập ngũ năm 2024

BẢN SAO

Kiểm tra Quyết định số 1826/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới

XÃ MỸ HỘI ĐÔNG

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Tôn giáo	Trình độ học vấn	Đảng	Đoàn	CMiKT	Họ và tên cha	Họ và tên mẹ	Hộ khẩu thường trú (ấp, xã)	Lý do
1	Triệu Minh Kha	19/12/2006	Kinh	PGHH	7				Triệu Minh Viêt	Lê Thị Thiên Lan	Mỹ Hòa	Học vấn thấp
2	Triệu Gia Bảo	26/9/2006	Kinh	PGHH	7				Triệu Văn Đường	Lê Thị Muội Em	Mỹ Hòa	Học vấn thấp
3	Nguyễn Văn Điều	03/10/2006	Kinh	PGHH	3				Nguyễn Văn Vĩnh	Nguyễn Thị Thủy Linh	Mỹ Hòa	Học vấn thấp
4	Dương Văn Hào	19/06/2006	Kinh	PGHH	5				Dương Văn Đèo	Trần Thị Ngọc Ni	Mỹ Hòa	Học vấn thấp
5	Trần Thanh Khang	19/5/2006	Kinh	PGHH	6				Con ngoài giá thú	Trần Thị Bích	Mỹ Hòa	Học vấn thấp
6	Bùi Quốc Bảo	19/9/2006	Kinh	PGHH	3				Bùi Văn Hường	Nguyễn Thị Kim Quyên	Mỹ Hòa	Học vấn thấp
7	Lê Quốc Việt	03/12/2006	Kinh	PGHH	9				Lê Quốc Thắng	Lê Thị Thu Thảo	Mỹ Hòa	Chưa đủ 18 tuổi
8	Trần Văn Linh	20/9/2006	Kinh	PGHH	3				Trần Văn Hôn	Trần Thị Kim Bảo (chết)	Mỹ Hòa	Học vấn thấp
9	Nguyễn Thanh Tường	29/7/2006	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Thanh Sơn	Nguyễn Thị Trang	Mỹ Hòa	Học vấn thấp
10	Nguyễn Thanh Sang	19/6/2006	Kinh	PGHH	8				Nguyễn Thanh Hải	Nguyễn Thị Thắm	Mỹ Hòa	Chưa đủ 18 tuổi
11	Huỳnh Văn Quý	25/12/2006	Kinh	PGHH	8				Huỳnh Văn Sài	Lê Thị Quế	Mỹ Hòa	Chưa đủ 18 tuổi
12	Nguyễn Thế Hiền	09/7/2006	Kinh	PGHH	9				Nguyễn Văn Đen	Phạm Thị Dư	Mỹ Hòa	Chưa đủ 18 tuổi
13	Trần Đăng Huy	12/3/2006	Kinh	PGHH	8				Trần Văn Bảy	Trương Thị Bé Năm	Mỹ Hòa	Chưa đủ 18 tuổi
14	Võ Lý Hùng	03/5/2006	Kinh	PGHH	6				Võ Cu Tèo	Trần Thị Lạnh	Mỹ Hòa	Học vấn thấp
15	Nguyễn Văn Huy	30/01/2005	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Bé Tám	Nguyễn Thị Loan	Mỹ Hòa	Học vấn thấp
16	Nguyễn Văn Học	10/4/2005	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Ngọc Dinh	Nguyễn Thị Lệ	Mỹ Hòa	Học vấn thấp
17	Trần Quốc Huân	15/3/2005	Kinh	PGHH	4				Trần Quốc Hạo	Dương Thị Hạnh	Mỹ Hòa	Học vấn thấp
18	Nguyễn Văn Tý	16/6/2005	Kinh	PGHH	1				Nguyễn Văn Buôn	Nguyễn Thị Hồng Cúc	Mỹ Hòa	Học vấn thấp
19	Nguyễn Văn Tài	05/10/2005	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Tuyền	Đoàn Thị Bé Bảy	Mỹ Hòa	Học vấn thấp
20	Nguyễn Văn Hào	14/5/2005	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Sâm Hưng	Phan Thị Yến	Mỹ Hòa	Học vấn thấp
21	Trương Văn Pho	02/3/2004	Kinh	PGHH	4				Trương Văn Bến	Phạm Thị Huyền	Mỹ Hòa	Học vấn thấp
22	Trương Anh Hào	16/10/2004	Kinh	Phật	7				Con ngoài giá thú	Nguyễn Thị Dung	Mỹ Hòa	Học vấn thấp
23	Trương Long Hồ	16/11/2004	Kinh	PGHH	8				Trương Hắc Long (chết)	Nguyễn Thị Thiệt	Mỹ Hòa	ĐBP cả hộ
24	Bùi Văn Toàn	01/3/2004	Kinh	Không	6				Bùi Văn Mót	Cao Thị Thu Hồng	Mỹ Hòa	Học vấn thấp
25	Lê Văn Nhất	23/8/2004	Kinh	PGHH	6				Lê Văn Toàn	Bùi Thị Cẩm Linh	Mỹ Hòa	Học vấn thấp
26	Nguyễn Quốc Kiệt	16/9/2004	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Văn Khẩu	Bùi Thị Ngọt	Mỹ Hòa	Học vấn thấp

27	Phan Thành Nhân	12/7/2003	Kinh	PGHH	10				Phan Nhật Linh	Nguyễn Thị Tho	Mỹ Hòa	BDP cá hộ
28	Đỗ Cao Thái	14/6/2003	Kinh	Phật	6				Đỗ Minh Lý	Trương Thị Thoa	Mỹ Hòa	Học văn thấp
29	Trần Văn La	01/01/2003	Kinh	PGHH	6				Trần Văn Nị	Bùi Thị Bích Hạnh	Mỹ Hòa	Học văn thấp
30	Nguyễn Quốc Vĩ	01/10/2003	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Toàn Trung	Nguyễn Thị Diễm	Mỹ Hòa	Học văn thấp
31	Lê Văn Khang	18/8/2003	Kinh	PGHH	6				Lê Hữu Giang	Trần Thị Kim Quý	Mỹ Hòa	Học văn thấp
32	Nguyễn Chí Hữu	15/3/2003	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Hồi	Bùi Thị Lắm	Mỹ Hòa	Học văn thấp
33	Nguyễn Văn Kiệt	18/4/2003	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Lượm	Nguyễn Thị Tho	Mỹ Hòa	Học văn thấp
34	Bùi Trung Tín	22/9/2003	Kinh	PGHH	3				Bùi Văn Hường	Nguyễn Thị Kim Quyên	Mỹ Hòa	Học văn thấp
35	Phạm Văn Thái	15/2/2003	Kinh	PGHH	2				Phạm Quốc Hùng	Hà Thị Thanh Tuyền	Mỹ Hòa	Học văn thấp
36	Nguyễn Văn Vũ	01/01/2003	Kinh	Phật	6				Nguyễn Sâm Hưng	Phạm Thị Yên	Mỹ Hòa	Học văn thấp
37	Huỳnh Văn Khương	16/5/2003	Kinh	Không	2				Huỳnh Thanh Tuấn	Đặng Thị Út	Mỹ Hòa	Học văn thấp
38	Trần Văn Quốc	13/12/2003	Kinh	PGHH	3				Trần Văn Phụng	Nguyễn Thị Ngân	Mỹ Hòa	Học văn thấp
39	Lê Thanh Nhà	02/01/2003	Kinh	PGHH	5				Lê Văn Hào	Lâm Thị Út	Mỹ Hòa	Học văn thấp
40	Nguyễn Thành Đạt	19/9/2002	Kinh	PGHH	4				Nguyễn Văn Bình	Lê Thị Thanh Tuyền	Mỹ Hòa	Học văn thấp
41	Lý Trung	17/5/2002	Kinh	PGHH	5				Lý Văn Bình	Lê Thị Lợi	Mỹ Hòa	Học văn thấp
42	Nguyễn Văn Đạt	31/8/2002	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Nhanh	Nguyễn Thị Hồng Nga	Mỹ Hòa	Học văn thấp
43	Trương Vũ Luân	07/5/2001	Kinh	Phật	5				Trương Văn Bền	Nguyễn Thị Thùy Trang	Mỹ Hòa	Học văn thấp
44	Nguyễn Văn Oai	27/5/2001	Kinh	Không	6				Nguyễn Văn Quệt	Đỗ Thị Lệ Quyên	Mỹ Hòa	Học văn thấp
45	Hồ Quang Linh	06/11/2001	Kinh	Phật	6				Con ngoài giá thú	Nguyễn Thị Ngọc Lợi	Mỹ Hòa	Học văn thấp
46	Lê Văn Trí	23/5/2001	Kinh	PGHH	2				Lê Chí Tâm	Nguyễn Thị Hồng Nga	Mỹ Hòa	Học văn thấp
47	Nguyễn Hữu Phước	08/6/2001	Kinh	PGHH	2				Nguyễn Văn Quáo	Phạm Thị Sâm	Mỹ Hòa	Học văn thấp
48	Lê Văn Bình	10/4/2001	Kinh	Phật	4				Lê Văn Bé Tu	Trần Thị Hiền	Mỹ Hòa	Học văn thấp
49	Trần Quốc Phi	28/10/2000	Kinh	PGHH	3				Trần Quốc Hào	Con ngoài giá thú	Mỹ Hòa	Học văn thấp
50	Lê Thanh Nguyên	03/10/2000	Kinh	Không	7				Lê Thanh Điền	Nguyễn Thị Thúy	Mỹ Hòa	Học văn thấp
51	Trần Quốc Kiệt	21/4/2000	Kinh	PGHH	5				Trần Văn Phúc	Nguyễn Thị Don	Mỹ Hòa	Học văn thấp
52	Nguyễn Văn Tiến	02/5/2000	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Tâm	Hồ Thị Xong Huế	Mỹ Hòa	Học văn thấp
53	Nguyễn Quang Linh	26/12/1999	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Hiền	Trần Thị Chi	Mỹ Hòa	Học văn thấp
54	Lăng Chí Nguyên	20/12/1999	Kinh	PGHH	6				Lăng Văn Kinh	Hoàng Thị Kim Cương	Mỹ Hòa	Học văn thấp
55	Trương Văn Vĩ	10/10/1999	Kinh	Phật	6				Trương Văn Cu	Võ Thị Mộng Tuyền	Mỹ Hòa	Học văn thấp
56	Hà Thanh Tuấn	15/10/1999	Kinh	Không	6				Hà Thanh Phong	Đinh Thị Lan	Mỹ Hòa	Học văn thấp
57	Huỳnh Quốc Huy	1999	Kinh	Phật	6				Huỳnh Long Hải	Huỳnh Thị Trang	Mỹ Hòa	Học văn thấp
58	Trần Văn Trung	01/7/1999	Kinh	PGHH	6				Trần Văn Cương	Lê Thị Dứt	Mỹ Hòa	Học văn thấp
59	Trần Công Khanh	15/5/1999	Kinh	PGHH	6				Trần Văn Nh	Nguyễn Thị Tuấn	Mỹ Hòa	Học văn thấp
60	Nguyễn Văn Ngọc	22/4/1999	Kinh	Phật	6				Nguyễn Văn Cọp	Phan Thị Hồng	Mỹ Hòa	Học văn thấp

61	Nguyễn Hoàng Thanh	14/7/1999	Kinh	Không	6				Nguyễn Hoàng Bút	Phan Thị Hồng	Mỹ Hòa	Học văn thấp
62	Châu Quốc Toàn	12/12/2006	Kinh	PGHH	11				Châu Văn Bực	Trần Thị Chợ	Mỹ Thuận	Chưa đủ 18 tuổi
63	Nguyễn Văn Khánh	28/7/2006	Kinh	PGHH	11				Nguyễn Văn Quyền	Lê Thị Nhứt	Mỹ Thuận	Chưa đủ 18 tuổi
64	Huỳnh Văn Thống	30/7/2006	Kinh	PGHH	11				Huỳnh Văn Thanh	Nguyễn Thị Bông	Mỹ Thuận	Chưa đủ 18 tuổi
65	Đặng Phước Hậu	9/4/2006	Kinh	PGHH	11				Đặng Thanh Hải	Nguyễn Thị Diệu Hiền	Mỹ Thuận	Chưa đủ 18 tuổi
66	Đặng Hữu Lộc	28/9/2006	Kinh	PGHH	11				Đặng Thanh Tân	Nguyễn Thị Xuyên	Mỹ Thuận	Chưa đủ 18 tuổi
67	Nguyễn VT Khang	9/9/2006	Kinh	PGHH	9				Nguyễn Văn Phết	Trương Thị Hồng Tươi	Mỹ Thuận	Chưa đủ 18 tuổi
68	Hà Minh Tường	19/4/2006	Kinh	PGHH	11				Hà Minh Tùng	Lê Thị Trinh	Mỹ Thuận	Chưa đủ 18 tuổi
69	Nguyễn Tuấn Khang	18/11/2006	Kinh	PGHH	11				Nguyễn Văn Em	Thái Thị Liễu	Mỹ Thuận	Chưa đủ 18 tuổi
70	Trần Quốc Anh	4/5/2006	Kinh	PGHH	11				Trần Minh Nhựt	Lê Thị Út	Mỹ Thuận	Chưa đủ 18 tuổi
71	Hồ Thái Sơn	25/5/2006	Kinh	PGHH	11				Hồ Văn Nam	Nguyễn Thu Vân	Mỹ Thuận	Chưa đủ 18 tuổi
72	Huỳnh Tấn Tài	19/7/2006	Kinh	PGHH	11				Huỳnh Kế Truyền	Nguyễn Thị Muội	Mỹ Thuận	Chưa đủ 18 tuổi
73	Lâm Hải Đăng	15/5/2006	Kinh	PGHH	11				Lâm Văn Bớt	Trần Thị Thanh Hoa	Mỹ Thuận	Chưa đủ 18 tuổi
74	Nguyễn Minh Khôi	25/7/2006	Kinh	PGHH	11				Nguyễn Thanh Tùng	Nguyễn Thị Bé Hiền	Mỹ Thuận	Chưa đủ 18 tuổi
75	Nguyễn Thanh Sang	28/8/2006	Kinh	PGHH	11				Nguyễn Văn Toàn	Nguyễn Ngọc Bích	Mỹ Thuận	Chưa đủ 18 tuổi
76	Nguyễn Minh Nhựt	23/3/2006	Kinh	PGHH	11				Nguyễn Văn Lệ	Nguyễn Thị Xi Muội	Mỹ Thuận	Chưa đủ 18 tuổi
77	Phạm Lê Danh	24/7/2006	Kinh	PGHH	11				Phạm Văn Duẩn	Lê Thị Kim Tư	Mỹ Thuận	Chưa đủ 18 tuổi
78	Nguyễn Quốc Khang	3/11/2006	Kinh	PGHH	11				Nguyễn Thanh Điền	Lê Thị Phụng	Mỹ Thuận	Chưa đủ 18 tuổi
79	Nguyễn Văn Lực	25/8/2006	Kinh	PGHH	11				Nguyễn Văn Nụ	Phan Thị Thúy Vân	Mỹ Thuận	Chưa đủ 18 tuổi
80	Lê Văn Trí	9/9/2004	kinh	PGHH	6				Lê Văn Trường	Lê Thị Thu Thúy	Mỹ Thuận	Học văn thấp
81	Phạm Đoàn Khang	6/2/2003	kinh	PGHH	7				Phạm Văn Ca	Nguyễn Thị Kim Trước	Mỹ Thuận	Học văn thấp
82	Nguyễn Minh Đăng	8/7/2003	Kinh	PGHH	TNTHPT				Nguyễn Ngọc Đình	Lâm Thị Sáu	Mỹ Thuận	Bỏ địa phương cả hộ
83	Đặng Hữu Bằng	15/8/2002	kinh	HH	5				Đặng Thành Khuyến	Trần Thị Công	Mỹ Thuận	Học văn thấp
84	Lê Phú Hào	4/1/2002	Kinh	PGHH	8				Lê Văn Nguyên	Nguyễn Thị Hồng Thu	Mỹ Thuận	Bỏ địa phương cả hộ
85	Huỳnh Văn Thanh Thương	3/7/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT				Huỳnh Văn Hải	Nguyễn Thị Diệp	Mỹ Thuận	Bỏ địa phương cả hộ
86	Đặng Phương Bằng	15/8/2002	Kinh	PGHH	7				Đặng Hoài Phong	Lý Ngọc Diệu	Mỹ Thuận	Học văn thấp
87	Huỳnh Công Hậu	15/5/2001	Kinh	PGHH	7				Huỳnh Văn Hùng	Nguyễn Thị Bông	Mỹ Thuận	Học văn thấp
88	Lê Minh Mẫn	24/11/2001	Kinh	PGHH	6				Lê Văn Diệp	Nguyễn Thị Nhơ	Mỹ Thuận	Học văn thấp
89	Nguyễn Quốc Hòa	15/5/2001	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Trung Quốc	Nguyễn Thị Hòa	Mỹ Thuận	Học văn thấp
90	Nguyễn Văn Tín	3/11/2001	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Lâm	Nguyễn Thị Huệ	Mỹ Thuận	Học văn thấp
91	Lê Văn Toán	3/14/2001	Kinh	PGHH	6				Lê Thành Diệp	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	Mỹ Thuận	Học văn thấp
92	Nguyễn Văn Qui	2000	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Văn No	Trần Thị Hằng	Mỹ Thuận	Học văn thấp
93	Lê Ngọc Hải	12/28/1999	Kinh	PGHH	5				Lê Tú Nhi	Đoàn Thị Bé Sáu	Mỹ Thuận	Học văn thấp
94	Trương Quốc Khánh	6/10/1998	Kinh	PGHH	5				Trương Văn Phơi	Trần Thị Thanh	Mỹ Thuận	Học văn thấp

95	Nguyễn Văn Tĩnh	5/15/1998	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Văn Lươn	Ngô Thị Liên	Mỹ Thuận	Học văn thấp
96	Phan Trọng Nghĩa	3/12/1998	Kinh	PGHH	5				Phan Văn Nho	Nguyễn Thị Âu	Mỹ Thuận	Học văn thấp
97	Phạm Văn Huyền	8/15/1998	Kinh	PGHH	6				Phạm Văn Huyền	Lê Thị Thanh Nhung	Mỹ Thuận	Học văn thấp
98	Nguyễn Văn Duy	1998	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Hải	Trần Thị Thanh Nhung	Mỹ Thuận	Học văn thấp
99	Phạm Văn Thái	10/4/2004	Kinh	PGHH	7				Phạm Văn Thanh	Lê Thị Thu Thủy	Mỹ Thuận	Học văn thấp
100	Trương Tuấn Em	08/02/2006	Kinh	PGHH	3				Trương Thành Phố	Trương Thị Giang	Mỹ Hội	Học văn thấp
101	Triệu Văn Huy	22/03/2006	Kinh	PGHH	6				Triệu Văn Thiên	Phan Thị Kim Hồng	Mỹ Hội	Học văn thấp
102	Nguyễn Vũ Duy	19/02/2006	Kinh	PGHH	3				Nguyễn Văn Thoi	Nguyễn Thị Tiên	Mỹ Hội	Học văn thấp
103	Vũ Trí Khang	14/11/2006	Kinh	PGHH	9				Lê Minh Phung	Võ Thị Thâm	Mỹ Hội	Chưa đủ 18 tuổi
104	Hồ Nhật Anh	07/03/2006	Kinh	PGHH	1				Hồ Minh Cường	Trần Thị Thế	Mỹ Hội	Chưa đủ 18 tuổi
105	Lê Trọng Phúc	20/8/2004	Kinh	PGHH	7				Lê Văn Công (chết)	Lê Thị Hồng Thâm	Mỹ Hội	Học văn thấp
106	Phạm Trí Nguyên	19/4/2004	Kinh	Không	9				Phạm Văn Đại	Lê Thị Thắm	Mỹ Hội	BĐP Cả hộ
107	Trần Văn Hào Hào	08/5/2004	Kinh	Phật	5				Trần Văn Hải	Nguyễn Thị Thu Thủy	Mỹ Hội	Học văn thấp
108	Nguyễn Văn Việt	15/11/2004	Kinh	PGHH	3				Nguyễn Văn Thân	Lê Thị Lanh	Mỹ Hội	Học văn thấp
109	Lê Minh Chiến	18/7/2004	Kinh	PGHH	4				Lê Thành Tâm	Trần Thị Anh-Nguyệt	Mỹ Hội	Học văn thấp
110	Nguyễn Ai Quốc	25/11/2004	Kinh	PGHH	2				Nguyễn Lâm Vũ	Hà Thị Đạm	Mỹ Hội	Học văn thấp
111	Trần Nhật An	19/12/2004	Kinh	PGHH	2				Con ngoài giá thú	Nguyễn Thị Sứa	Mỹ Hội	Học văn thấp
112	Kiều Thanh Bi	14/8/2004	Kinh	PGHH	2				Kiều Thanh Quan	Huỳnh Thị Trúc Phương	Mỹ Hội	Học văn thấp
113	Nguyễn Công Hoàng	23/2/2004	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Công Trường	Nguyễn Thị Lợi	Mỹ Hội	Học văn thấp
114	Nguyễn Phát Tài	20/2/2004	Kinh	Phật	1				Nguyễn Hưng Vi	Mai Thanh Thủy	Mỹ Hội	Học văn thấp
115	Nguyễn Chế Thanh	30/3/2004	Kinh	PGHH	9				Nguyễn Văn Tiên	Huỳnh Thị Diễm	Mỹ Hội	BĐP Cả hộ
116	Vũ Vĩnh Thái	05/11/2004	Kinh	PGHH	11				Vũ Văn Phúc	Phạm Thị Cúc	Mỹ Hội	BĐP Cả hộ
117	Lâm Gia Khánh	26/6/2003	Kinh	Phật	5				Lâm Ngọc Tuyền	Nguyễn Thị Nhung	Mỹ Hội	Học văn thấp
118	Kiều Văn Tây	19/10/2003	Kinh	Không	2				Kiều Văn Na	Nguyễn Thị Xuyên	Mỹ Hội	Học văn thấp
119	Hà Lâm Nam	30/4/2003	Kinh	Phật	2				Hà Văn Tùng	Nguyễn Thị Trinh	Mỹ Hội	Học văn thấp
120	Ng Hoàng Anh Hào	29/6/2003	Kinh	PGHH	11				Nguyễn Tuấn Hưng	Đặng Hoàng Út Nhung	Mỹ Hội	BĐP Cả hộ
121	Đinh Nhun Hào	19/12/2003	Kinh	Phật	2				Đinh Văn Tâm	Nguyễn Thị Nhanh	Mỹ Hội	Học văn thấp
122	Văng Trần Bửu Cái	12/7/2003	Kinh	Không	11				Văng Thanh Thông	Trần Ngọc Dung	Mỹ Hội	BĐP Cả hộ
123	Đỗ Quang Hưng	01/10/2003	Kinh	Phật	4				Đỗ Quốc Quan	Đám Thị Tuyết	Mỹ Hội	Học văn thấp
124	Trần Minh Khai	18/12/2003	Kinh	PGHH	4				Con ngoài giá thú	Nguyễn Thị Mỹ Nương	Mỹ Hội	Học văn thấp
125	Lê Văn Hải	02/1/2003	Kinh	PGHH	3				Con ngoài giá thú	Lê Thị Mộng Thường	Mỹ Hội	Học văn thấp
126	Phạm Văn Quý	05/2/2002	Kinh	PGHH	12				Phạm Chế Thanh	Huỳnh Thị hạnh	Mỹ Hội	BĐP Cả hộ
127	Lê Nhựt Hào	03/3/2002	Kinh	Phật	12				Lê Văn Bình	Nguyễn Thị Rum	Mỹ Hội	BĐP Cả hộ
128	Nguyễn Văn Toàn	19/5/2002	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Tuấn	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Mỹ Hội	Học văn thấp

129	Nguyễn Văn VT	25/8/2002	Kinh	PGHH	2				Nguyễn Văn Phương	Kiều Thị Huệ	Mỹ Hội	Học văn thấp
130	Nguyễn Lâm Phúc	10/3/2002	Kinh	PGHH	6				Con ngoài giá thú	Võ Thị Thúy Hạnh	Mỹ Hội	Học văn thấp
131	Lê Trí Hiếu	25/5/2002	Kinh	PGHH	5				Con ngoài giá thú	Võ Tuyết Diệu	Mỹ Hội	Học văn thấp
132	Phạm Văn Trang	19/4/2002	Kinh	PGHH	6				Phạm Tử Hải	Nguyễn Thị Thảo	Mỹ Hội	Học văn thấp
133	Triệu Văn Kiệt	22/9/2002	Kinh	PGHH	2				Triệu Văn Nam	Đặng Thị Hà	Mỹ Hội	Học văn thấp
134	Phan Bách Thiên Kỳ	11/4/2002	Kinh	Phật	6				Phan Hồ Bách Niên	Nguyễn Thị Thu Trúc	Mỹ Hội	Học văn thấp
135	Võ Phú Túc	24/3/2002	Kinh	Không	3				Võ Văn Tú	Võ Thị Phương	Mỹ Hội	Học văn thấp
136	Hồ Văn Hào	09/10/2002	Kinh	Phật	7				Hồ Phương Thanh	Lê Thị Lụa	Mỹ Hội	Học văn thấp
137	Ôn VT Khang	5/11/2002	Kinh	PGHH	6				Ôn Thanh Tùng	Hồ Thị Kim Em	Mỹ Hội	Học văn thấp
138	Lê Minh Tuấn Khôi	17/8/2001	Kinh	PGHH	9				Lê Minh Châu	Trương Thị Thanh Thúy	Mỹ Hội	BĐP Cả hộ
139	Đinh Nhut Duy	19/2/2001	Kinh	PGHH	5				Đinh Văn Điền	Nguyễn Thị thu	Mỹ Hội	Học văn thấp
140	Nguyễn Chí Kiệt	4/11/2001	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Lý	Võ Thị Mai (Chết)	Mỹ Hội	Học văn thấp
141	Phùng V Thành Công	23/11/2001	Kinh	PGHH	11				Phùng Nhật Thanh	Mai Thị Lành	Mỹ Hội	BĐP Cả hộ
142	Nguyễn Chí Pháp	05/5/2001	Kinh	Phật	9				Nguyễn Chí Linh	Đặng Thị Thu Phương	Mỹ Hội	BĐP Cả hộ
143	Nguyễn Duy Khoa	19/6/2001	Kinh	Không	9		Đoàn		Nguyễn Văn Trường	Lê Thị Thắm	Mỹ Hội	Xâm da lưng nhiều
144	Lâm Nhĩ Khang	26/6/2001	Kinh	Phật	6				Lâm Ngọc Dương	Lê Thị Cẩm Thúy	Mỹ Hội	Học văn thấp
145	Nguyễn Văn Tín	11/8/2001	Kinh	PGHH	3				Nguyễn Văn Long	Nguyễn Thị Huệ	Mỹ Hội	Học văn thấp
146	Trần Phú Tân	24/3/2001	Kinh	PGHH	11				Trần Văn Thanh	Trần Thị Uyên	Mỹ Hội	BĐP Cả hộ
147	Trần Văn Nhật Thanh	12/11/2000	Kinh	PGHH	6				Trần Văn Hùng	Phạm Thị Bé Ba	Mỹ Hội	Học văn thấp
148	Phạm Văn Linh	29/3/2000	Kinh	Phật	2				Phạm Văn Út	Nguyễn Thị Sảng	Mỹ Hội	Học văn thấp
149	Nguyễn Văn Tiến	05/5/2000	Kinh	Không	6				Con ngoài giá thú	Lê Thị Phạn	Mỹ Hội	BĐP Cả hộ
150	Lê Thành Luân	20/01/2000	Kinh	Phật	12		Đoàn		Lê Văn Thành	Lê Thị Giàu	Mỹ Hội	(Xâm da bụng+ tay+lưng nhiều)
151	Lê Văn Phúc	01/1/2000	Kinh	Phật	4				Con ngoài giá thú	Lê Thị Mộng Thường	Mỹ Hội	Học văn thấp
152	Ng Ngọc Thiên Phúc	17/6/2000	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Thanh An	Lê Thị Mộng Lệ	Mỹ Hội	Học văn thấp
153	Nguyễn Chiến Anh	22/12/2000	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Hoàng An	Nguyễn T Ngọc Hạnh	Mỹ Hội	Học văn thấp
154	Trần Quốc Kiệt	23/8/2000	Kinh	PGHH	5				Trần Văn Vũ	Thạch Thị Kim Xuân	Mỹ Hội	Học văn thấp
155	Kiều Văn Ty	17/5/2000	Kinh	PGHH	5				Kiều Văn Lộc	Nguyễn Thị Thảo	Mỹ Hội	Học văn thấp
156	Tổng Duy Hà	1999	Kinh	Phật	5				Tổng Duy Song	Nguyễn T Kim Hồng	Mỹ Hội	Học văn thấp
157	Trần Văn Lộc	1999	Kinh	Không	4				Trần Văn Em (chết)	Nguyễn Thị Nhung	Mỹ Hội	Học văn thấp
158	Huỳnh Hữu Lộc	1999	Kinh	Phật	6				Huỳnh Hữu Tâm	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Mỹ Hội	Học văn thấp
159	Hồ Thanh Tuấn	1999	Kinh	PGHH	5				Hồ Phước Hải	Nguyễn Thị Dung	Mỹ Hội	Học văn thấp
160	Nguyễn Nhật Linh	1999	Kinh	PGHH	12				Nguyễn Hoàng Tồn	Hồ Thị Nhung	Mỹ Hội	BĐP Cả hộ
161	Nguyễn Văn Ni	1999	Kinh	PGHH	11				Nguyễn Văn Lợi	Nguyễn Thị Tết	Mỹ Hội	BĐP Cả hộ
162	Lê Hoàng Việt Thu	23/11/1997	Kinh	PGHH	TNTHPT		Đoàn	ĐH. Quán Trị KD	Lê Quốc Bửu	Nguyễn Thị Kim Cúc	Mỹ Hội	Xâm ngực da lưng nhiều

163	Trần Văn Thảo	20/11/2006	Kinh	PGHH	9				Trần Văn Hiếu	Nguyễn Thị Sơn	Mỹ Hòa A	Chưa đủ 18 tuổi
164	Trương Như Huyền	31/10/2006	Kinh	PGHH	9				Trương Minh Thanh	Võ Thị Thu Thảo	Mỹ Hòa A	Chưa đủ 18 tuổi
165	Nguyễn Tấn Sang	05/12/2006	Kinh	PGHH	9				Nguyễn Văn Sóng	Bùi Thị Kim Hằng	Mỹ Hòa A	Chưa đủ 18 tuổi
166	Phạm Tân Đạt	17/4/2006	Kinh	PGHH	5				Phạm Văn Danh	Cao Thị Cẩm Huyền	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
167	Lê Thanh Tâm	21/4/2006	Kinh	PGHH	5				Lê Văn Trung	Bùi Thị Thủy Trang	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
168	Đào Quốc Anh	20/2/2006	Kinh	PGHH	7				Đào Văn Điền	Trần Thị Thu Nga	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
169	Đào Anh Quốc	20/2/2006	Kinh	PGHH	7				Đào Văn Điền	Trần Thị Thu Nga	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
170	Nguyễn Hoài Sang	20/10/2006	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Hậu	Bùi Thị A Linh	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
171	Nguyễn Nhật Lâm	07/9/2006	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Nhật Nam	Nguyễn Thị Nhân	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
172	Nguyễn Trọng Tri	05/4/2006	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Thanh Tâm	Phạm Thị Thúy Tuyền	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
173	Phạm Ngọc Quý	8/11/2006	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Châu	Lê Hoàng Sung	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
174	Nguyễn Văn Thảo	19/1/2006	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Thuận	Nguyễn Thị Thu Thủy	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
175	Võ Văn Thịnh	11/8/2006	Kinh	PGHH	6				Võ Trí Tâm	Võ Thị Xuân Em	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
176	Nguyễn Hoàng Khoa	26/4/2006	Kinh	PGHH	9				Nguyễn Hoàng Mạnh	Nguyễn Kim Hoa	Mỹ Hòa A	Chưa đủ 18 tuổi
177	Lại Hồng Lạc	09/5/2006	Kinh	PGHH	7				Lại Hoài Chai	Phạm Thị Hồng	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
178	Nguyễn Khắc Huy	29/8/2006	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Hoàng Oanh	Lê Thị Trúc Ly	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
179	Ngô Hoàng Quen	12/3/2006	Kinh	PGHH	7				Ngô Hoàng Ten	Huỳnh Thị Kim Hai	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
180	Nguyễn Văn Quý	11/6/2006	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Long Tứ	Phạm Thị Mạnh	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
181	Võ Nhật Hào	27/10/2006	Kinh	PGHH	5				Võ Văn Hiem	Nguyễn Thị Phương	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
182	Bùi Thanh Nam	21/12/2006	Kinh	PGHH	5				Bùi Thanh Giang	Bùi Thị Nhung	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
183	Bùi Thanh Sơn	21/12/2006	Kinh	PGHH	5				Bùi Thanh Giang	Bùi Thị Nhung	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
184	Bùi Chí Cường	27/9/2006	Kinh	PGHH	5				Bùi Văn Bè Bảy	Nguyễn Thị Phương	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
185	Mai Hữu Chon	17/3/2005	Kinh	PGHH	5				Mai Văn Ut	Nguyễn Thị Kim Ngân	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
186	Nguyễn Thanh Tâm	03/5/2005	Kinh	PGHH	4				Nguyễn Văn Lạc	Nguyễn Thị Cẩm Hồng	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
187	Nguyễn Văn Trọng Phúc	16/10/2005	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Bơ	Nguyễn Thanh Dung	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
188	Hồ Hoàng Anh	16/6/2005	Kinh	PGHH	5				Hồ Hoàng Phi	Lê Thị Quyên	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
189	Trần Trí Vĩ	01/10/2005	Kinh	PGHH	4				Trần Văn Minh	Nguyễn Thị Bé Tư	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
190	Nguyễn Hồng Phương	11/12/2005	Kinh	PGHH	3				Nguyễn Hùng Chinh	Huỳnh Thị Ngọc Hạnh	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
191	Lê Nhật Oai	27/8/2005	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Trường Giang	Lê Kim Phụng	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
192	Lại Quang Đường	10/4/2005	Kinh	PGHH	4				Lại Quang Vinh	Nguyễn Thị Ngô	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
193	Lê Văn Thu Hiền	21/1/2005	Kinh	PGHH	5				Lê Văn Bôi	Hồ Thị Bích Phương	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
194	Nguyễn Hoàng Quốc An	12/10/2005	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Hoàng Quốc Cường	Võ Thị Thy Hồng	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
195	Nguyễn Phú	08/6/2005	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Tân Tài	Tôn Diễm Thủy	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
196	Nguyễn Văn Bảo Lâm	25/9/2005	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Ly	Nguyễn Thị Thiết	Mỹ Hòa A	Học văn thấp

197	Phan Văn Ngỏân	03/6/2005	Kinh	PGHH	5				Phan Ngọc Thu	Nguyễn Thị Thu Lan	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
198	Nguyễn Văn Khương	23/1/2005	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Văn Lam	Nguyễn Thị Glau	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
199	Nguyễn Đức Dương	20/1/2005	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Huy Vũ	Nguyễn Thị Kim Duyên	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
200	Huỳnh Kỳ Em	12/4/2005	Kinh	PGHH	4				Huỳnh Văn Hùng	Lê Thị Bích Hạnh	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
201	Lê Khắc Trung	30/9/2005	Kinh	PGHH	6				Lê Văn Xuân	Trương Thị Thắm	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
202	Nguyễn Văn Thoại	09/4/2005	Kinh	PGHH	3				Nguyễn Văn Triệu	Nguyễn Thị Kim Liên	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
203	Nguyễn Hoàng Phúc	01/1/2005	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Văn Lý	Nguyễn Thị Kim Chi	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
204	Lê Trọng Nghĩa	04/5/2004	Kinh	PGHH	7				Lê Văn Đát	Trương Thị Tiểu	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
205	Lê Văn Tinh	05/9/2004	Kinh	PGHH	6				Lê Văn Tâm	Trần Thị Thủy	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
206	Nguyễn Hoàng Nghĩa	28/4/2004	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Thành Nhân	Cao Mỹ Lệ	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
207	Nguyễn Thanh Duy Nhỏ	31/1/2004	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Đơn	Phan Thị Thu	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
208	Nguyễn Văn Phong	16/3/2004	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Trứ	Lê Thị Hồng Loan	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
209	Nguyễn Nhựt Linh	23/3/2004	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Thái Bảo	Trần Thị Thu	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
210	Nguyễn Quốc Thông	17/9/2004	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Sơn	Nguyễn Thị Kim Liên	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
211	Nguyễn Văn Duy	03/11/2004	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Hùng	Lê Thị Đẹp	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
212	Đào Anh Kiệt	11/11/2004	Kinh	PGHH	5				Đào Văn Diên	Trần Thị Nga	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
213	Nguyễn Văn Tèo Em	14/10/2004	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Văn Thái	Nguyễn Thị Mỹ Thuận	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
214	Lê Hoàng Nam	19/6/2004	Kinh	PGHH	7				Lê Văn Cọp	Nguyễn Thị Hoàng	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
215	Bùi Thành Đô	11/11/2004	Kinh	PGHH	5				Con ngoài giá thú	Bùi Thị Trúc Ly	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
216	Huỳnh Văn Kỳ	10/2/2004	Kinh	PGHH	5				Huỳnh Văn Hùng	Lê Thị Bích Hạnh	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
217	Nguyễn Hoàng Nam I	14/1/2004	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Hoàng Anh	Nguyễn Thị Kim Chi	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
218	Nguyễn Hoàng Nam II	14/1/2004	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Hoàng Anh	Nguyễn Thị Kim Chi	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
219	Trần Ngọc Thành	12/10/2004	Kinh	PGHH	5				Trần Thanh Hiền	Nguyễn Thị Liên	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
220	Nông Đức Nhã	16/9/2004	Kinh	PGHH	9				Nông Văn Thơm	Hồ Thị Kim Cương	Mỹ Hòa A	BĐP cả hộ
221	Nguyễn Văn Kiệt	20/10/2004	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Kiều	Bùi Thị Phụng	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
222	Nguyễn Văn Dũng	31/11/2004	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Sáng	Lê Thị Mỹ Thiệt	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
223	Lê Quốc Bảo	02/1/2004	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Tý	Lê Thị Thủy	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
224	Nguyễn Văn Nhân	25/8/2003	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Văn Li	Nguyễn Thị Chạm	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
225	Nguyễn Hoài Phúc	16/6/2003	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Hoài Tâm	Lê Thị Hồng	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
226	Nguyễn Nhựt Hào	08/10/2003	Kinh	PGHH	8				Nguyễn Nhựt Nam	Nguyễn Thị Nhân	Mỹ Hòa A	BĐP cả hộ
227	Trần Hữu Khang	29/10/2003	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Trần Hữu Lý	Võ Thị Thanh Mỹ	Mỹ Hòa A	Xăm da lưng nhiều
228	Thái Văn Phương	01/3/2003	Kinh	PGHH	6				Thái Văn Công	Trần Thị Ngót	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
229	Lê Quốc Duy	05/11/2003	Kinh	PGHH	1				Lê Phước Thông	Võ Thị Nhịn	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp
230	Ngô Văn Tùng Lâm	07/8/2003	Kinh	PGHH	5				Ngô Văn Lót	Bùi Thị Còi	Mỹ Hòa A	Học vắn thấp

231	Phạm Văn Tĩnh	06/9/2003	Kinh	PGHH	6				Phạm Văn Phê	Truyền Thị Nguyên	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
232	Trần Văn Phụng	05/6/2003	Kinh	PGHH	5				Trần Văn Khang	Trương Thị Xâm	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
233	Nguyễn Hoài Phúc	27/3/2003	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Hậu	Bùi Thị A Linh	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
234	Nguyễn Tuấn Vũ	06/8/2003	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Việt	Trần Thị Thu Trang	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
235	Nguyễn Huy Lục	13/2/2003	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Huy Vũ	Nguyễn Thị Kim Duyên	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
236	Ngô Thanh Tùng	22/8/2003	Kinh	PGHH	6				Ngô Thanh Điền	Lê Thị Tuyết Nga	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
237	Trần Văn Hữu	13/3/2003	Kinh	PGHH	4				Trần Văn Út	Trần Thị Bạch Hiếu	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
238	Nguyễn Văn Nghĩa	6/8/2003	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Chôm	Nguyễn Thị Năng Ut	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
239	Nguyễn Văn Tri	08/7/2002	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Tru	Lê Thị Hồng Loan	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
240	Trần Thanh Nhân	19/2/2002	Kinh	PGHH	6				Trần Văn Bón	Nguyễn Thị Nhanh	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
241	Lý Sang	08/8/2002	Kinh	PGHH	7				Lý Việt Lý	Nguyễn Thị Kiều	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
242	Võ Văn Thuận	25/5/2002	Kinh	PGHH	5				Võ Văn Sơn Em	Lê Thị Cỏ	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
243	Nguyễn Văn Tèo	20/8/2002	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Hưng	Nguyễn Thị Mỹ Thuận	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
244	Nguyễn Chu Kiệt	17/10/2002	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Thuận	Trần Thị Hà	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
245	Lê Văn Binh	12/9/2002	Kinh	PGHH	5				Lê Thanh Tùng	Nguyễn Thị Hiền	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
246	Trần Văn Tuấn Duy	16/3/2002	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Thanh Phong	Trần Thị Kiều	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
247	Nguyễn Minh Sang	01/10/2001	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Văn Sang	Nguyễn Thị Bích	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
248	Phạm Trọng Phúc	06/7/2001	Kinh	PGHH	6				Phạm Triệu Vinh	Ngô Thị Bích Vân	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
249	Tổng Văn Sĩ	10/5/2001	Kinh	PGHH	2				Tổng Văn Dũng	Lê Thị Nga	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
250	Phạm Văn Qui	09/5/2001	Kinh	PGHH	4				Phạm Văn Phê	Triệu Thị Nguyên	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
251	Nguyễn Thanh Sĩ Ben	03/7/2001	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Thanh Tâm	Trương Bích Liễu	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
252	Lại Văn Lợi	13/8/2001	Kinh	PGHH	3				Lại Hồng Thái	Võ Thị Diện	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
253	Lại Trường Giang	07/9/2001	Kinh	PGHH	4				Lại Văn Tâm	Nguyễn Thị Huệ	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
254	Danh Hữu Bằng	05/10/2001	Kinh	PGHH	6				Danh Hòa	Nguyễn Thị Thúy	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
255	Nguyễn Như Hào	13/3/2000	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Văn Hợp	Lê Thị Thu Hồng	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
256	Lê Hồng Sĩ	06/3/2000	Kinh	PGHH	6				Lê Hồng Thuận	Nguyễn Thị Đám	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
257	Lý Văn Độ	07/10/2000	Kinh	PGHH	6				Lý Thanh Phong	Phạm Thị Muối	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
258	Bùi Thanh Hôn	13/9/2000	Kinh	PGHH	4				Bùi Văn Lớn	Nguyễn Thị Anh	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
259	Bùi Văn Vũ	05/6/2000	Kinh	PGHH	2				Bùi Văn Bê Bay	Lâm Thị Thúy	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
260	Phạm Vĩnh Kỳ	04/3/2000	Kinh	PGHH	4				Phạm Thanh Nguyên	Lê Thị Hương	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
261	Lê Hoàng Phúc	28/12/2000	Kinh	PGHH	6				Lê Văn Hạnh	Lê Thị Ngân	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
262	Nguyễn Lê Trung	05/9/2000	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Hoàng Danh	Lê Thị Trúc Ly	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
263	Nguyễn Văn Phú Giàu	10/7/2000	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Văn Hồ	Võ Thị Nga	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
264	Trần Như Nguyễn	03/5/2000	Kinh	PGHH	6				Trần Văn Nô	Nguyễn Thị Phở Em	Mỹ Hòa A	Học văn thấp

265	Nguyễn Phước Đại	09/12/2000	Kinh	PGHH	7			Nguyễn Tấn Phước	Trần Thị Lý Hoa	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
266	Võ Vĩnh Truyền	07/8/2000	Kinh	PGHH	6			Võ Công Huyền	Nguyễn Thị Tiến	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
267	Võ Xuân Tinh	06/7/2000	Kinh	PGHH	5			Võ Sơn Đình	Châu Thị Nhé	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
268	Nguyễn Chí Bảo	08/9/2000	Kinh	PGHH	3			Nguyễn Văn Khua	Trần Thị Phượng	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
269	Nguyễn Văn Tý	04/7/2000	Kinh	PGHH	2			Nguyễn Văn Sáng	Lê Thị Mỹ Thiệt	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
270	Nguyễn Hoàng Quốc Khánh	08/8/2000	Kinh	PGHH	5			Nguyễn Quốc Phong	Phan Thị Phượng	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
271	Đặng Chí Bảo	30/1/2000	Kinh	PGHH	5			Đặng Văn Thông	Ngô Thị Quyền	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
272	Lý Minh Nhựt	20/9/2000	Kinh	PGHH	12			Lý Văn Thạnh	Phạm Thị Tuyết	Mỹ Hòa A	AI nam, AI nữ
273	Võ Duy Phương	05/9/2000	Kinh	PGHH	8			Võ Duy Thanh	Ngô Thị Bích	Mỹ Hòa A	BĐP cả hộ
274	Ngô Văn Tuấn Kiệt	12/9/1999	Kinh	PGHH	5			Ngô Văn Tuấn Anh	Nguyễn Thị Loan	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
275	Bùi Chí Văn	15/8/1999	Kinh	PGHH	5			Bùi Chí Luận	Lê Kim Chi Em	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
276	Nguyễn Tuấn Kiệt	05/5/1999	Kinh	PGHH	5			Nguyễn Văn Ngon	Võ Thị Thanh Thúy	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
277	Văng Ngọc Đức	21/5/1999	Kinh	PGHH	12		Đoàn	Văng Ngọc Bơ	Đoàn Thị Đàm	Mỹ Hòa A	Xăm da lưng nhiều
278	Nguyễn Văn Phúc	10/5/1999	Kinh	PGHH	11		Đoàn	Nguyễn Văn Vũ	Bùi Thị Nhi	Mỹ Hòa A	Xăm da nhiều
279	Phạm Chí Cường	16/9/1999	Kinh	PGHH	4			Phạm Hoàng Uôi	Nguyễn Thị Phương	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
280	Nguyễn Văn Huy	09/2/1999	Kinh	PGHH	6			Lê Văn Can	Nguyễn Thị Thu Ba	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
281	Trần Văn Hoàng Tuấn	14/7/1999	Kinh	PGHH	4			Trần Văn Phương	Lâm Thị Lẹm	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
282	Trần Quốc Nhân	10/7/1999	Kinh	PGHH	3			Trần Văn Nghĩa	Nguyễn Thị Lệ Thủy	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
283	Lê Phi Thôn	16/7/1999	Kinh	PGHH	5			Lê Thanh Toại	Nguyễn Thị Diệu	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
284	Nguyễn Phước Hiền	10/9/1999	Kinh	PGHH	4			Nguyễn Văn Út	Phạm Hồng Châu	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
285	Ngô Văn Khang	19/7/1999	Kinh	PGHH	6			Ngô Văn Thôn	Đặng Thị Mỹ Châu	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
286	Huỳnh Thanh Em	13/8/1999	Kinh	PGHH	3			Huỳnh Thanh Hải	Huỳnh Thị Thủy Trang	Mỹ Hòa A	Học văn thấp
287	Ngô Văn Ruộng	19/8/1999	Kinh	PGHH	8			Ngô Văn Thon	Trần Thị Kim Hồng	Mỹ Hòa A	BĐP cả hộ
288	Bùi Thanh Duy	21/1/1999	Kinh	PGHH	9			Bùi Văn Hường	Trần Ngọc Hết	Mỹ Hòa A	BĐP cả hộ
289	Nguyễn Văn Tinh	05/3/2006	Kinh	PGHH	7			Nguyễn Văn Trung	Nguyễn Thị Trúc Linh	Mỹ Tân	Học văn thấp
290	Phan Nguyễn Khang	19/6/2006	Kinh	PGHH	7			Phan Mạnh Khương	Nguyễn Thị Bích Trâm	Mỹ Tân	Học văn thấp
291	Lại Thành Tâm	02/8/2006	Kinh	PGHH	5			Lại Hồng Hải	Nguyễn Thị Thu Trang	Mỹ Tân	Học văn thấp
292	Lê Minh Cường Em	05/9/2006	Kinh	PGHH	2			Lê Văn Em	Võ Thị Kim Hai	Mỹ Tân	Học văn thấp
293	Lê Trọng Phúc	03/11/2006	Kinh	PGHH	6			Lê Văn Rốt	Võ Kim Chi	Mỹ Tân	Học văn thấp
294	Đỗ Hoàng Quân	22/7/2006	Kinh	PGHH	9			Đỗ Văn Sung	Nguyễn Kim Phương	Mỹ Tân	Chưa đủ 18 tuổi
295	Lê Hoàng Khang	13/9/2006	Kinh	PGHH	8			Lê Hữu Cột	Phạm Thị Duyên	Mỹ Tân	Chưa đủ 18 tuổi
296	Nguyễn Đình Khôi	08/11/2006	Kinh	PGHH	9			Nguyễn Duy Khánh	Lương Thị Thủy Dương	Mỹ Tân	Chưa đủ 18 tuổi
297	Lê Hoàng Giới	01/1/2005	Kinh	PGHH	4			Lê Hoàng Dũng	Lê Thị Hường	Mỹ Tân	Học văn thấp
298	Võ Anh Hào	13/11/2005	Kinh	PGHH	7			Võ Văn Sơn	Trần Thị Nguyệt	Mỹ Tân	Học văn thấp

299	Võ Hoàng Bảo	28/4/2004	Kinh	PGHH	6				Võ Hoàng Nam	Nguyễn Thị Hương	Mỹ Tân	Học văn thấp
300	Nguyễn Thanh Sang	01/10/2004	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Văn Xén	Nhan Thị Trang	Mỹ Tân	Học văn thấp
301	Nguyễn Tấn Thiện	18/12/2004	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Tấn Lộc	Trần Thị Kim Hòa	Mỹ Tân	Học văn thấp
302	Nguyễn Quốc Huy	24/4/2004	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Thanh Hải	Nguyễn Thị Kiều Thoa	Mỹ Tân	Học văn thấp
303	Nguyễn Phước An	03/9/2004	Kinh	PGHH	3				con ngoài gia thú	Nguyễn Thị Trúc Mai	Mỹ Tân	Học văn thấp
304	Lâm Nhật Hào	18/10/2004	Kinh	PGHH	5				Lâm Thanh Hải	Phan Thị Cẩm Vân	Mỹ Tân	Học văn thấp
305	Diệp Vi Kiệt	20/10/2004	Kinh	PGHH	11				Diệp Phước Hiền	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Mỹ Tân	BĐP cả hộ
306	Nguyễn Thiện Kim	22/7/2004	Kinh	PGHH	12				Nguyễn Quốc Thái	Hồ Bích Phương	Mỹ Tân	BĐP cả hộ
307	Trần Tấn Được	27/10/2003	Kinh	PGHH	5				Trần Tấn Đạt	Son Thị Xả Phê	Mỹ Tân	Học văn thấp
308	Nguyễn Dư Phong	04/10/2002	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Dư Thành	Lê Thị Nho Chì	Mỹ Tân	Học văn thấp
309	Nguyễn Văn Sơn	19/2/2002	Kinh	PGHH	8				Nguyễn Văn Thoại	Trần Thị Thu	Mỹ Tân	BĐP cả hộ
310	Nguyễn Trường An	05/11/2002	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Con ngoài gia thú	Nhan Thị Trang	Mỹ Tân	Ái nam, ái nữ
311	Phùng Thanh Huy	20/11/2000	Kinh	PGHH	8				Phùng Minh Quang	Huỳnh Thị Lài	Mỹ Tân	BĐP cả hộ
312	Đỗ Nhật Hào	19/4/2000	Kinh	PGHH	6				Đỗ Văn Hải (chết)	Nguyễn Thị Liễu	Mỹ Tân	Học văn thấp
313	Nguyễn Phước Lộc	28/9/2000	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Ngọc Lợi	Nguyễn T Kim Hoàng	Mỹ Tân	Học văn thấp
314	Trần Minh Tiến	16/2/2000	Kinh	PGHH	6				Trần Đạt Em	Lại Thị Kim Thủy	Mỹ Tân	Học văn thấp
315	Nông Sơn Ný	10/6/1999	Kinh	PGHH	TNTHPT			CD v tế	Nông Văn Nhứt	Nguyễn T Kim Liên	Mỹ Tân	Xâm da lưng, ngực nhiều
316	Diệp Chiếu Luân	31/10/1999	Kinh	PGHH	6				Diệp Phước Hiền	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Mỹ Tân	Học văn thấp
317	Nguyễn Phi Hùng	20/9/2006	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Hiền	Trần Thị Diễm	Mỹ Hòa B	Học văn thấp
318	Dương Phú Quý	18/5/2006	Kinh	PGHH	8				Dương Tấn Thành	Võ Thị Mao	Mỹ Hòa B	Chưa đủ 18 tuổi
319	Nguyễn Du	25/5/2006	Kinh	PGHH	9				Nguyễn Văn Trãi	Nguyễn Kim Kiều	Mỹ Hòa B	Chưa đủ 18 tuổi
320	Trần Hùng Vỹ	12/8/2006	Kinh	PGHH	8				Trần Thanh Hùng	Nguyễn Thị Bích Trang	Mỹ Hòa B	Chưa đủ 18 tuổi
321	Nguyễn Minh Tuấn	29/11/2005	Kinh	PGHH	9				Nguyễn Trường Phi	Tào Thị Ngọc Giàu	Mỹ Hòa B	BĐP cả hộ
322	Trần Hữu Nghĩa	20/5/2005	Kinh	PGHH	6				Trần Văn Vinh	Phạm Oanh Kiều	Mỹ Hòa B	Học văn thấp
323	Nguyễn Minh Chiến	20/5/2005	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Cam	Nguyễn Thị Hằng	Mỹ Hòa B	Học văn thấp
324	Trần Chí Khang	10/6/2005	Kinh	PGHH	7				Trần Thanh Tú	Nguyễn Thị Kiều	Mỹ Hòa B	Học văn thấp
325	Đinh Thanh Tùng	24/12/2004	Kinh	PGHH	7				Đinh Thu An	Nguyễn Thị Diễm	Mỹ Hòa B	Học văn thấp
326	Trần Thanh Hòa	7/3/2004	Kinh	PGHH	7				Trần Thanh Thuận	Cao Thị Kim Tuyền	Mỹ Hòa B	Học văn thấp
327	Trần Hữu Thiện	15/1/2004	Kinh	PGHH	7				Trần Văn Thọ	Phan Thị Tôt	Mỹ Hòa B	BĐP cả hộ
328	Đỗ Anh Kỳ	30/10/2004	Kinh	PGHH	6				Đỗ Văn Phi	Trần Thị Thu	Mỹ Hòa B	BĐP cả hộ
329	Nguyễn Thanh Phúc	27/8/2003	Kinh	PGHH	11				Nguyễn Chi Hải	Trương Thị Mai Ly	Mỹ Hòa B	BĐP cả hộ
330	Nguyễn Văn Nhân	21/4/2003	Kinh	PGHH	8				Nguyễn Văn Bình	Lê Thị Trúc Xuyên	Mỹ Hòa B	Học văn thấp
331	Nguyễn Văn Hiến	14/12/2003	Kinh	PGHH	8				Nguyễn Văn Cảnh	Phan Thị Thanh Chung	Mỹ Hòa B	Học văn thấp
332	Hà Thanh Phương	13/10/2003	Kinh	PGHH	8				Hà Thanh Bình	Nguyễn Hồng Thủy	Mỹ Hòa B	Học văn thấp

333	Nguyễn Thanh Tân	20/7/2003	Kinh	PGHH	12			Nguyễn Thanh Tâm	Hồ Thị Thanh Thủy	Mỹ Hòa B	BĐP cả hộ
334	Nguyễn Bá Kiệt	02/01/2003	Kinh	PGHH	6			Nguyễn Bá Rạng	Võ Ngọc Bích	Mỹ Hòa B	Học vắn thấp
335	Kiều Phương Nam	28/10/2003	Kinh	PGHH	5			Kiều Văn Phương	Nguyễn Thị Kim Tuyền	Mỹ Hòa B	Học vắn thấp
336	Trần Văn Tuấn Anh	12/4/2003	Kinh	PGHH	7			Trần Văn Danh	Nguyễn Thị Giàu	Mỹ Hòa B	Học vắn thấp
337	Nguyễn Thành Khánh	2002	Kinh	PGHH	TNTHPT			Nguyễn Thành Nhơn	Dương Thị Thu Vân	Mỹ Hòa B	BĐP cả hộ
338	Nguyễn Minh Luân	7/10/2002	Kinh	PGHH	6			Nguyễn Thành Sự (chết)	Trần Thị Bé Mười	Mỹ Hòa B	Học vắn thấp
339	Nguyễn VI Khang	7/2/2002	Kinh	PGHH	6			Nguyễn Văn Giang	Huỳnh Thị Nhàng	Mỹ Hòa B	Học vắn thấp
340	Trần Công Lập	23/12/2002	Kinh	PGHH	6			Trần Hữu Nghĩa	Nguyễn Thị Cẩm Xoàn	Mỹ Hòa B	Học vắn thấp
341	Nguyễn Thành Tú	25/4/2002	Kinh	PGHH	12			Con ngoài giá thú	Nguyễn Thị Khuynh Đài	Mỹ Hòa B	BĐP cả hộ
342	Trần Lê Thanh Nghĩa	12/4/2001	Kinh	PGHH	11			Trần Văn Tráng	Lê Thị Ngọc Tuyền	Mỹ Hòa B	BĐP cả hộ (có vợ)
343	Trương Vũ Luân	27/12/2001	Kinh	PGHH	7			Trương Văn Phương	Lê Thị Huyền Em	Mỹ Hòa B	Học vắn thấp
344	Nguyễn Thanh An	1/7/2001	Kinh	PGHH	6			Nguyễn Thanh Bình	Nguyễn Thị Thu Hà	Mỹ Hòa B	Học vắn thấp
345	Đỗ Phi Dương	15/3/2001	Kinh	PGHH	6			Đỗ Văn Phi	Trần Thị Thu	Mỹ Hòa B	Học vắn thấp
346	Nguyễn Hoàng Dĩ	2001	Kinh	PGHH	6			Nguyễn Hoàng Ngọc	Trần Thị Bích An	Mỹ Hòa B	Học vắn thấp
347	Kiều Minh Đông	2001	Kinh	PGHH	6			Kiều Minh Sơn	Lê Thị Hồng	Mỹ Hòa B	Học vắn thấp
348	Hồ Hữu Nam	5/1/2001	Kinh	PGHH	6			Hồ Hữu Hiền	Nguyễn Thị Thu	Mỹ Hòa B	Học vắn thấp
349	Nguyễn Văn Quân	9/2/2001	Kinh	PGHH	7			Con ngoài giá thú	Đinh Thị Kiều Nga	Mỹ Hòa B	Học vắn thấp
350	Trần Huy Chương	02/01/2000	Kinh	PGHH	8		Đoàn	Con ngoài giá thú	Trần Thị Thoa	Mỹ Hòa B	Xăm da ngực phải nhiều
351	Huỳnh Quốc Khánh	12/3/2000	Kinh	PGHH	5			Huỳnh Văn Mộc	Nguyễn Thị Kiều	Mỹ Hòa B	Học vắn thấp
352	Trần Lâm Phúc Vĩ	3/6/2000	Kinh	PGHH	7			Trần Hoài Phong	Lâm Thị Bích Tuyền	Mỹ Hòa B	Học vắn thấp
353	Lê Trung Nghĩa	27/7/2000	Kinh	PGHH	6			Lê Hùng Em	Nguyễn Thị Mỹ Lang	Mỹ Hòa B	Học vắn thấp
354	Nguyễn Văn Quân	10/10/1999	Kinh	PGHH	6			Đinh Văn Hùng	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Mỹ Hòa B	Học vắn thấp
355	Trần Văn Trọng	28/11/1999	Kinh	PGHH	6			Trần Văn Mâu	Diệp Thị Mỹ Dung	Mỹ Hòa B	Học vắn thấp
356	Trần Văn Hữu	28/11/1999	Kinh	PGHH	6			Trần Văn Mâu	Diệp Thị Mỹ Dung	Mỹ Hòa B	Học vắn thấp
357	Nguyễn Hưng	15/1/1999	Kinh	PGHH	6			Nguyễn Văn Đám	Lê Thị Ngọc Diễm	Mỹ Hòa B	Học vắn thấp
358	Nguyễn Thanh Mẫn	8/3/1999	Kinh	PGHH	6			Nguyễn Hoàng Danh	Trần Thị Oanh	Mỹ Hòa B	Học vắn thấp
359	Ngô Quốc Buội	10/7/2006	Kinh	PGHH	9			Nguyễn Quốc Việt	Nguyễn Thị Anh	Mỹ Thành	Chưa đủ 18 tuổi
360	Lại Lưu Lượng	5/8/2006	Kinh	PGHH	11			Lại Văn Tuấn	Phan Thị Ngọc Ngân	Mỹ Thành	Chưa đủ 18 tuổi
361	Nguyễn Hoàng Thái	15/11/2006	Kinh	PGHH	10			Nguyễn Văn Sơn	Cao Mỹ Hạnh	Mỹ Thành	Chưa đủ 18 tuổi
362	Võ Văn Linh	1/6/2006	Kinh	PGHH	11			Võ Văn Lợi	Phạm Thị Huệ	Mỹ Thành	Chưa đủ 18 tuổi
363	Trần Quốc Huy	7/5/2006	Kinh	PGHH	11			Trần Hữu An	Châu Thị Kim Lan	Mỹ Thành	Chưa đủ 18 tuổi
364	Hồ Hoàng Phúc	26/9/2006	Kinh	PGHH	9			Hồ Quan Thái	Mai Lê Huyền	Mỹ Thành	Chưa đủ 18 tuổi
365	Nguyễn Văn Tuấn Anh	18/5/2006	Kinh	PGHH	9			Nguyễn Văn Bước	Nguyễn Thị Lành	Mỹ Thành	Chưa đủ 18 tuổi
366	Lê Hữu Thái	24/8/2006	Kinh	PGHH	9			Lê Hữu Tinh	Phan Thị Mỹ Duyên	Mỹ Thành	Chưa đủ 18 tuổi

367	Lê Thành Danh	6/10/2006	Kinh	PGHH	11				Lê Văn Thanh	Trương Tuyết Em	Mỹ Thành	Chưa đủ 18 tuổi
368	Đỗ Như Duy	31/8/2006	Kinh	PGHH	11				Đỗ Trang Nguyễn	Nguyễn Thị Kiều Xuân	Mỹ Thành	Chưa đủ 18 tuổi
369	Đỗ Văn Trọng	17/8/2006	Kinh	PGHH	11				Đỗ Ngọc Mèo	Bùi Thị Tuyết Lan	Mỹ Thành	Chưa đủ 18 tuổi
370	Cao Thanh Đăng	1/8/2006	Kinh	PGHH	11				Cao Thanh Lợi	Đương Thùy Loan	Mỹ Thành	Chưa đủ 18 tuổi
371	Nguyễn Thanh Đồng	30/9/2006	Kinh	PGHH	11				Nguyễn Văn Bi	Lê Thị Diễm	Mỹ Thành	Chưa đủ 18 tuổi
372	Lê Văn Phai	1/12/2006	Kinh	PGHH	11				Lê Văn Dũng	Nguyễn Thị Mộng Nghi	Mỹ Thành	Chưa đủ 18 tuổi
373	Đào Cao Thăng	26/4/2006	Kinh	PGHH	11				Đào Văn Hiền	Cao Thị Trang	Mỹ Thành	Chưa đủ 18 tuổi
374	Lại Hữu Nhân	7/8/2006	Kinh	PGHH	9				Lại Hữu Sang	Nguyễn Thị Chua	Mỹ Thành	Chưa đủ 18 tuổi
375	Lương Thanh Phong	1/9/2006	Kinh	PGHH	8				Lương Minh Tri (chết)	Nguyễn Thị Thủy Diễm	Mỹ Thành	Chưa đủ 18 tuổi
376	Cao Gia Chi Báo	12/8/2006	Kinh	PGHH	11				Cao Minh Hoàng	Ngô Thị Nguyệt	Mỹ Thành	Chưa đủ 18 tuổi
377	Cao Thái Toàn	10/6/2006	Kinh	PGHH	11				Cao Thanh Lợi Em	Đỗ Thị Hên	Mỹ Thành	Chưa đủ 18 tuổi
378	Phan Hùng Vĩ	1/4/2006	Kinh	PGHH	7				Phan Thanh Văn	Nguyễn Thị Ngân	Mỹ Thành	Học văn thấp
379	Võ Văn Bàn	3/9/2006	Kinh	PGHH	4				Võ Văn Sác	Lê Thị Phương	Mỹ Thành	Học văn thấp
380	Nguyễn Văn Vững	2/11/2006	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Thành Quý	Nguyễn Thị Thúy	Mỹ Thành	Học văn thấp
381	Lâm Thanh Ty	16/5/2006	Kinh	PGHH	7				Lâm Thanh Long	Nguyễn Thị Oanh	Mỹ Thành	Học văn thấp
382	Nguyễn Duy Phương	8/10/2006	Kinh	PGHH	3				Nguyễn Văn Hồ	Phạm Thị Hoa Lan	Mỹ Thành	Học văn thấp
383	Trần Văn Hây	14/8/2006	Kinh	PGHH	6				Trần Văn Tiên	Nguyễn Kim Dân	Mỹ Thành	Học văn thấp
384	Huỳnh Tấn Phái	18/2/2006	Kinh	PGHH	6				Huỳnh Thanh Tấn	Lê Thị Kiều	Mỹ Thành	Học văn thấp
385	Nguyễn Minh Trọng	20/12/2006	Kinh	PGHH	3				Nguyễn Thanh Nhân	Trần Thị Bé Thơ	Mỹ Thành	Học văn thấp
386	Võ Văn Lập	22/9/2006	Kinh	PGHH	5				Võ Văn Tép	Lê Thị Ngọc Diệp	Mỹ Thành	Học văn thấp
387	Lê Trọng Phúc	28/8/2006	Kinh	PGHH	5				Lê Văn Bằng	Nguyễn Thị Kim Miên	Mỹ Thành	Học văn thấp
388	Lê Đức Duy	6/2/2006	Kinh	PGHH	3				Lê Thanh Sang	Đương Thị Hương	Mỹ Thành	Học văn thấp
389	Nguyễn Tấn Lộc	9/12/2006	Kinh	PGHH	3				Nguyễn Tấn Lợi	Nguyễn Thị Hương	Mỹ Thành	Học văn thấp
390	Lại Thanh Phong	9/3/2006	Kinh	PGHH	7				Lại Văn Canh	Võ Thị Trúc Em	Mỹ Thành	Học văn thấp
391	Nguyễn Lê Gia Thịnh	25/4/2005	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Nguyễn Khắc Tung	Lê Thị Hồng Cúc	Mỹ Thành	ái nam, ái nữ
392	Ngô Chí Vỹ	10/4/2005	Kinh	PGHH	7				Ngô Hoàng Nhu	Trần Thị Mỹ Hạnh	Mỹ Thành	Học văn thấp
393	Hồ Nguyễn Quốc Huy	25/4/2005	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Quốc Tĩnh	Hồ Thị Diễm	Mỹ Thành	Học văn thấp
394	Hồ Quốc Thái	18/6/2005	Kinh	PGHH	7				Hồ Thanh Long	Trần Thị Thanh Thủy	Mỹ Thành	Học văn thấp
395	Lại Thành Yên	12/8/2005	Kinh	PGHH	6				Võ Văn Thọ	Lại Thị Huỳnh An	Mỹ Thành	Học văn thấp
396	Võ Văn Hoài Tâm	16/10/2005	Kinh	PGHH	7				Võ Văn Lộc	Lê Thị Ngọc Ánh	Mỹ Thành	Học văn thấp
397	Hồ Phú Thịnh	31/5/2005	Kinh	PGHH	5				Hồ Hoàng Huệ	Trần Thị Tư	Mỹ Thành	Học văn thấp
398	Nguyễn Thanh Hoàng	7/8/2004	Kinh	Phái	TNTHP				Nguyễn Chí Lâm	Trần Thủy Vân	Mỹ Thành	BDP cả hộ
399	Ngô Thành Đạt	22/8/2004	Kinh	PGHH	4				Ngô Minh Thành	Lê Thị Giêng	Mỹ Thành	Học văn thấp
400	Nguyễn Thanh Thương	9/12/2004	Kinh	PGHH	4				Nguyễn Văn Lâm	Hồ Thị Chao	Mỹ Thành	Học văn thấp

401	Trần Văn Vũ	3/8/2004	Kinh	PGHH	4				Trần Văn Sang	Trần Thị Trinh	Mỹ Thành	Học văn thấp
402	Võ An Toàn	24/12/2004	Kinh	PGHH	7				Võ Hòa An	Nguyễn Thị Thanh	Mỹ Thành	Học văn thấp
403	Trần Văn Tinh	6/8/2004	Kinh	PGHH	4				Trần Văn Tâm	Phạm Thị Nhiễm	Mỹ Thành	Học văn thấp
404	Ngô Hải Đăng	12/1/2004	Kinh	không	6				Ngô Minh Hải	Lê Ngọc Ứng	Mỹ Thành	Học văn thấp
405	Đoàn Trường Vũ	18/2/2004	Kinh	PGHH	6				Đoàn Phú Quới	Nguyễn Thị Kim Mai	Mỹ Thành	Học văn thấp
406	Hồ Huỳnh Đức	18/4/2004	Kinh	PGHH	5				Hồ Văn Ngon	Huỳnh Cẩm Vân	Mỹ Thành	Học văn thấp
407	Nguyễn Văn Tinh	19/7/2004	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Dũng	Lê Thị Pha	Mỹ Thành	Học văn thấp
408	Võ Hoàng Nhân	15/2/2004	Kinh	PGHH	7				Võ Hữu Nghĩa	Châu Thị Triều	Mỹ Thành	Học văn thấp
409	Lê Văn Nghị Em	23/6/2004	Kinh	Không	6				Lê Văn Mỹ	Đinh Thị Dung	Mỹ Thành	Học văn thấp
410	Trần Văn Hậu	18/10/2004	Kinh	PGHH	6				Trần Long Giao	Lê Thị Hiền	Mỹ Thành	Học văn thấp
411	Cao Văn Vàng	9/2/2004	Kinh	PGHH	5				Cao Văn An	Lê Thị Loan	Mỹ Thành	Học văn thấp
412	Hồ Hoàng Quân	24/12/2004	Kinh	Phật	6				Hồ Quan Thái	Mai Lệ Huyền	Mỹ Thành	Học văn thấp
413	Huỳnh Thanh Lâm	22/3/2004	Kinh	PGHH	5				Huỳnh Thanh Sơn	Nguyễn Thị Ngân	Mỹ Thành	Học văn thấp
414	Nguyễn Văn Kiệt	9/4/2004	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Văn Minh	Nguyễn Thị Hà	Mỹ Thành	Học văn thấp
415	Nguyễn Văn Khánh	26/6/2004	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Xuyên	Lâm Thị Lệ	Mỹ Thành	Học văn thấp
416	Trần Thanh Vi	29/10/2004	Kinh	PGHH	6				Trần Văn Suốt	Dương Thị Thảo	Mỹ Thành	Học văn thấp
417	Nguyễn Ngọc Tuyền	6/2/2004	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Sang	Lý Thị Hương	Mỹ Thành	Học văn thấp
418	Phạm Hữu Bảo Long	10/7/2004	Kinh	PGHH	9				Phạm Hữu Chon	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Mỹ Thành	BĐP cả hộ
419	Hồ Hoài Linh	24/3/2003	Kinh	PGHH	4				Hồ Thanh Bình	Lư Thị Biểu	Mỹ Thành	Học văn thấp
420	Phạm Hoàng Thái	26/10/2003	Kinh	PGHH	9		Đoàn		Phạm Văn Lợi	Nguyễn Thị Bé Năm	Mỹ Thành	ái nam, ái nữ
421	Hồ Anh Tuấn	7/10/2003	Kinh	PGHH	5				Hồ Văn Vui	Nguyễn Thị Loan	Mỹ Thành	Học văn thấp
422	Nguyễn Văn Chí Linh	22/1/2003	Kinh	PGHH	4				Nguyễn Hùng Cường	Lê Thị Riêng	Mỹ Thành	Học văn thấp
423	Trần Châu Toàn	14/5/2003	Kinh	PGHH	5				Trần Hữu An	Châu Thị Kim Lan	Mỹ Thành	Học văn thấp
424	Châu Minh Tuyền	20/4/2003	Kinh	Phật	9		Đoàn		Châu Hình	Tăng Thị Tuốc	Mỹ Thành	Xăm da lưng, tay, ngực nhiều
425	Hồ Hoài Linh	24/3/2003	Kinh	PGHH	4				Hồ Thanh Bình	Lư Thị Biểu	Mỹ Thành	Học văn thấp
426	Phan Tuấn Kiệt	31/02/2003	Kinh	Không	9		Đoàn		Phan Văn Phương	Lê Thị Thoa	Mỹ Thành	Xăm da nhiều
427	Võ Thành Công	27/1/2002	Kinh	Phật	4				Võ Văn Tép	Lê Thị Ngọc Diệp	Mỹ Thành	Học văn thấp
428	Hồ Anh Vũ	24/11/2002	Kinh	PGHH	TNTHPT				Hồ Văn Khoan	Nguyễn Thị Thùy Trang	Mỹ Thành	BĐP cả hộ
429	Võ Văn Phúc	24/2/2002	Kinh	PGHH	5				Võ Văn Phương	Võ Thị Mỹ Hồng	Mỹ Thành	Học văn thấp
430	Phan Vĩnh Phát	30/4/2002	Kinh	Không	6				Phan Hữu Thành	Phạm Thị Nâu	Mỹ Thành	Học văn thấp
431	Lư Văn Luân	5/11/2002	Kinh	Phật	4				Lư Văn Hiền	Nguyễn Thị Thu	Mỹ Thành	Học văn thấp
432	Cao Thành Nam	6/1/2002	Kinh	PGHH	6				Cao Thành An	Trần Thị Như Ngọc	Mỹ Thành	Học văn thấp
433	Ngô Văn Việt	7/1/2001	Kinh	PGHH	9				Ngô Văn Lũy	Võ Thị Nghĩa	Mỹ Thành	BĐP cả hộ
434	Trần Thanh Sơn	12/12/2001	Kinh	PGHH	5				Trần Văn Giang	Võ Thị Phương	Mỹ Thành	Học văn thấp

435	Nguyễn Văn Lý	04/10/2001	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Lợi	Huỳnh Thị Liên	Mỹ Thành	Học văn thấp
436	Hồ Thanh Lộc	02/3/2001	Kinh	PGHH	7				Hồ Thanh Sơn	Trần Thị Thanh Tuyền	Mỹ Thành	Học văn thấp
437	Trần Văn Long	02/7/2001	Kinh	PGHH	6				Trần Văn Sương (chết)	Dương Thị Thảo	Mỹ Thành	Học văn thấp
438	Lại Công Hậu	28/12/2001	Kinh	PGHH	6				Lại Hữu Thành	Đoàn Thị Nga	Mỹ Thành	Học văn thấp
439	Châu Minh Phi	13/7/2001	Kinh	PGHH	6				Châu Văn Đàm	Nguyễn Thị Thiệt	Mỹ Thành	Học văn thấp
440	Lê Văn Duy	21/5/2001	Kinh	Không	5				Lê Văn Khoa	Nguyễn Thị Mai Thảo	Mỹ Thành	Học văn thấp
441	Hồ Anh Vũ	23/1/2001	Kinh	PGHH	6				Hồ Thanh Dũng	Huỳnh Thị Bích Vân	Mỹ Thành	Học văn thấp
442	Nguyễn Ngọc Tâm	21/9/2001	Kinh	Phải	7				Nguyễn Ngọc Lão	Lê Thị Thanh Tuyền	Mỹ Thành	Học văn thấp
443	Võ Văn Thắng	24/6/2001	Kinh	PGHH	6				Võ Văn Lười	Cao Thị Tuyết Hương	Mỹ Thành	Học văn thấp
444	Nguyễn Quốc Hào	26/6/2001	Kinh	Không	TNTHP1				Nguyễn Văn Trại	Nguyễn Thị Thu	Mỹ Thành	BDP cả hộ
445	Mai Tuấn Vũ	09/7/2001	Kinh	PGHH	TNTHP1				Mai Văn Vũ	Cao Thị Hương	Mỹ Thành	BDP cả hộ
446	Nguyễn Thanh Tùng	19/3/2000	Kinh	PGHH	12				Nguyễn Văn Ben	Bùi Thị Bông	Mỹ Thành	BDP cả hộ
447	Đỗ Tuấn Em	28/3/2000	Kinh	PGHH	12				Đỗ Văn Léo	Đỗ Thị Chúc	Mỹ Thành	BDP cả hộ
448	Võ Hữu Lộc	06/6/2000	Kinh	PGHH	9				Võ Hữu Lợi	Trần Thị Tuyền	Mỹ Thành	BDP cả hộ
449	Nguyễn Chí Linh	12/02/2000	Kinh	PGHH	12				Nguyễn Văn Sậy (chết)	Nguyễn Thị Nhị	Mỹ Thành	BDP cả hộ
450	Lê Quang Toàn	07/6/2000	Kinh	PGHH	5				Lê Quang Diên	Lê Thị Mua	Mỹ Thành	Học văn thấp
451	Lưu Văn Linh	17/10/2000	Kinh	PGHH	6				Lưu Văn Hiền	Nguyễn Thị Thu	Mỹ Thành	Học văn thấp
452	Nguyễn Văn Xuyên	15/8/2000	Kinh	Không	4				Nguyễn Văn Tuấn	Nguyễn Thị Nhi	Mỹ Thành	Học văn thấp
453	Đinh Hồng Sơn	22/8/2000	Kinh	PGHH	7				Đinh Văn Lượn	Phạm Kim Sang	Mỹ Thành	Học văn thấp
454	Nguyễn Văn Trí	10/7/1999	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Văn Thuyền	Nguyễn Thị Bích Vân	Mỹ Thành	Học văn thấp
455	Trương Văn Khoe	20/4/1999	Kinh	PGHH	5				Trương Hoàng Hà	Hồ Thị Kim Ngoan	Mỹ Thành	Học văn thấp
456	Lư Văn Giảng	10/3/1999	Kinh	PGHH	5				Con ngoài giá thú	Lư Thị Hậu	Mỹ Thành	Học văn thấp
457	Lại Văn Chí Thanh	28/6/1999	Kinh	PGHH	5				Lại Văn Nhỏ	Trần Mĩ Lệ	Mỹ Thành	Học văn thấp
458	Nguyễn Minh Mẫn	4/11/1999	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Lớn	Nguyễn Thị Thu Sương	Mỹ Thành	Học văn thấp
459	Nguyễn Kiều Phong	4/9/1999	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Ouy	Nguyễn Thị Nguyệt	Mỹ Thành	Học văn thấp
460	Hồ Thiện Nhân	19/9/1999	Kinh	PGHH	5				Hồ Văn Biên	Nguyễn Thị Ai	Mỹ Thành	Học văn thấp
461	Chung Chí Tâm	3/9/1999	Kinh	PGHH	4				Chung Văn Sơn	Lê Thị Sung Em	Mỹ Thành	Học văn thấp
462	Trần Văn Ca	01/4/1999	Kinh	PGHH	7				Trần Văn Tiến	Nguyễn Kim Dân	Mỹ Thành	Học văn thấp
463	Nguyễn Thành Đạt	18/6/2006	Kinh	PGHH	4				Nguyễn Bản Xa	Lương Thị Đẹp	Mỹ Thành	chưa đủ 18 tuổi
464	Trần Tân Hòa	2/7/2006	Kinh	PGHH	7				Trần Tân Đạt	Lê Thị Phương	Mỹ Thành	chưa đủ 18 tuổi
465	Lê Quốc Tường	5/4/2006	Kinh	PGHH	1				Lê Văn Hòa	Nguyễn Thị Bích Thủy	Mỹ Thành	chưa đủ 18 tuổi
466	Dương Quốc Thái	29/8/2006	Kinh	PGHH	7				Dương Hữu Phước	Nguyễn Thị Anh	Mỹ Thành	chưa đủ 18 tuổi
467	Đào Hải Đăng	3/12/2006	Kinh	PGHH	5				con ngoài giá thú	Phan Thị Lệ Hoa	Mỹ Thành	chưa đủ 18 tuổi
468	Hồ Văn Hoài Phong	28/8/2006	Kinh	PGHH	5				Hồ Văn Khang	Lê Thị Mộng Nghi	Mỹ Thành	chưa đủ 18 tuổi

469	Bùi Viết Thanh	25/12/2006	Kinh	PGHH	11				Bùi Quốc Tuấn	Trần Thị Thanh Hằng	Mỹ Thạnh	chưa đủ 18 tuổi
470	Hồ Thiện Tuấn	14/5/2006	Kinh	PGHH	6				Hồ Phước Tấn	Phạm Thị Diệu	Mỹ Thạnh	chưa đủ 18 tuổi
471	Nguyễn Thanh Huy	26/12/2006	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Cóm	Nguyễn Thị Kim Tuyền	Mỹ Thạnh	chưa đủ 18 tuổi
472	Đỗ Chí VI	9/12/2006	Kinh	PGHH	11				Đỗ Thành Tấn	Trương Thị Nô	Mỹ Thạnh	chưa đủ 18 tuổi
473	Nguyễn Nhất Duy	18/06/2006	Kinh	PGHH	11				Nguyễn Hữu Vĩnh	Nguyễn Thị Mỹ Em	Mỹ Thạnh	chưa đủ 18 tuổi
474	Nguyễn Phúc Huy Chương	26/06/2006	Kinh	PGHH	11				con ngoài giá thú	Nguyễn Thị Lý	Mỹ Thạnh	chưa đủ 18 tuổi
475	Võ Minh Trường	18/06/2006	Kinh	PGHH	11				Võ Văn Nam	Phan Thị Kim Lài	Mỹ Thạnh	chưa đủ 18 tuổi
476	Đỗ Văn Phát	11/7/2006	Kinh	PGHH	11				Đỗ Ngọc Mỹ	Trương Thị Cúc	Mỹ Thạnh	chưa đủ 18 tuổi
477	Đỗ Ngọc Hào	19/4/2006	Kinh	PGHH	11				Đỗ Ngọc Nhựt	Trương T Mỹ Nương	Mỹ Thạnh	chưa đủ 18 tuổi
478	Trần Văn Luận	8/5/2006	Kinh	PGHH	5				Trần Văn Tiến	Nguyễn Thị Hân	Mỹ Thạnh	Học vắn thấp
479	Châu Quốc Thái	24/7/2005	Kinh	PGHH	4				Con ngoài giá thú	Châu Thị Ngọc Hằng	Mỹ Thạnh	Học vắn thấp
480	Phạm Văn Tuấn	24/3/2005	Kinh	PGHH	6				Phạm Văn Nhạc	Đặng Thị Lá	Mỹ Thạnh	Học vắn thấp
481	Nguyễn Văn Kiệt	26/5/2005	Kinh	Phật	6				Nguyễn Xuân Hoánh	Phạm Thị Phi	Mỹ Thạnh	Học vắn thấp
482	Mạc Thanh Nhân	15/7/2005	Kinh	Phật	5				Mạc Quới An	Huỳnh Thị Lành	Mỹ Thạnh	Học vắn thấp
483	Lê Thanh VI	30/1/2005	Kinh	Phật	6				Lê Văn Phương Nhỏ	Trần Hạ Tường Vy	Mỹ Thạnh	Học vắn thấp
484	Trương Hoàng Long	12/7/2005	Kinh	Phật	5				Trương Hoàng Hồ	Lê Thị Thu Hà	Mỹ Thạnh	Học vắn thấp
485	Phạm Văn Tuấn	24/3/2005	Kinh	Phật	5				Phạm Văn Nhạc	Đặng Thị Lá	Mỹ Thạnh	Học vắn thấp
486	Nguyễn Văn Duy	3/12/2005	Kinh	Phật	7				Nguyễn Văn Linh	Nguyễn Mộng Ước	Mỹ Thạnh	Học vắn thấp
487	Lương Văn Trọng	5/02/2005	Kinh	Phật	6				Lương Minh Phúc	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	Mỹ Thạnh	Học vắn thấp
488	Đặng Thành Đủ	21/4/2005	Kinh	Phật	6				Đặng Việt Hùng	Phạm Thị Muộn	Mỹ Thạnh	Học vắn thấp
489	Nguyễn Văn Kiệt	26/5/2005	Kinh	PGHH	8				Nguyễn Xuân Hoánh	Phạm Thị Phi	Mỹ Thạnh	BĐP cả hộ
490	Mạc Thanh Nhân	15/7/2005	Kinh	PGHH	7				Mạc Quới An	Huỳnh Thị Lành	Mỹ Thạnh	BĐP cả hộ
491	Lê Thanh VI	30/1/2005	Kinh	PGHH	9				Lê Văn Phương Nhỏ	Trần Hạ Tường VY	Mỹ Thạnh	BĐP cả hộ
492	Trương Hoàng Long	7/12/2005	Kinh	PGHH	8				Trương Hoàng Hồ	Lê Thị Thu Hà	Mỹ Thạnh	BĐP cả hộ
493	Lương Văn Trọng	2/5/2005	Kinh	PGHH	7				Lương Minh Phúc	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	Mỹ Thạnh	BĐP cả hộ
494	Tô Đình Phương	14/06/2005	Kinh	PGHH	4				Tô Minh Đặng	Nguyễn Thị Đẹp	Mỹ Thạnh	Học vắn thấp
495	Lê Văn Nhựt	05/03/2005	Kinh	PGHH	6				Lê Văn Hoàng	Trần Ngọc Thu	Mỹ Thạnh	Học vắn thấp
496	Hồ Văn Lực	30/12/2004	Kinh	PGHH	7				Hồ Văn Lộc	Phùng Thị Bồng	Mỹ Thạnh	Học vắn thấp
497	Lê Hoàng Phương	2004	Kinh	PGHH	6				Lê Hoàng Lâm	Nguyễn Thị Sang	Mỹ Thạnh	Học vắn thấp
498	Nguyễn Thiện Từ Long	7/1/2004	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Thanh Phương	Nguyễn Thị Bé Hai	Mỹ Thạnh	Học vắn thấp
499	Bùi Minh Hải	1/1/2004	Kinh	PGHH	4				Võ Văn Cọp	Bùi Kim Lan	Mỹ Thạnh	Học vắn thấp
500	Trần Minh Khang	03/6/2003	Kinh	CG	7				Trần Hữu Thông	Nguyễn Thị Sương	Mỹ Thạnh	Học vắn thấp
501	Trương Trần Phi Long	16/12/2003	Kinh	PGHH	7				Trương Minh Hải	Võ Thị Kiều Tiên	Mỹ Thạnh	Học vắn thấp
502	Dương Linh	24/9/2003	Kinh	PGHH	7				Dương Văn Nam	Lương Thị Mạnh	Mỹ Thạnh	Học vắn thấp

503	Ngô Dương Gia Kiệt	20/4/2003	Kinh	PGHH	10		Đoàn	Dương Văn Tèo	Ngô Thị Huyền	Mỹ Thạnh	Xăm lưng, ngực, bụng nhiều
504	Hồ Nhứt Thanh	28/02/2003	Kinh	PGHH	3			Hồ Văn Rạnh	Liên Thị Chắt	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
505	Lê Tuấn Anh	16/11/2003	Kinh	PGHH	4			Lê Văn Cờ	Lê Thị Lười	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
506	Nguyễn Văn Nhân	26/12/2003	Kinh	PGHH	3			Nguyễn Thanh Hoàng	Ngô Thị Thanh Lan	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
507	Quang Tuấn Phát	29/7/2002	Kinh	PGHH	5			Quang Văn Vũ	Nguyễn Thị Diệp	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
508	Đỗ Thanh Duy	01/01/2002	Kinh	PGHH	5			Đỗ Văn Tý	Ngô Thị Danh	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
509	Lê Văn Hoài	29/4/2002	Kinh	PGHH	3			Lê Văn U	Nguyễn Thị Sĩ	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
510	Phùng Hải Đăng	28/7/2002	Kinh	PGHH	6			Phùng Thanh Em	Trần Thị Thanh Thủy	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
511	Nguyễn Phú Quý	28/02/2002	Kinh	PGHH	4			Nguyễn Văn Phú	Nguyễn Thị Liên	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
512	Nguyễn Tấn Phát	6/7/2002	Kinh	PGHH	3			Nguyễn Thành Tài	Quang Thị Thắm	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
513	Lê Hữu Phước	18/10/2002	Kinh	PGHH	12			Lê Hữu Lộc	Bùi Thị Thiệt	Mỹ Thạnh	BDP cá hộ
514	Nguyễn Hùng Khang	20/03/2002	Kinh	PGHH	6			Nguyễn Văn Phương	Huỳnh Thị Đạm	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
515	Nguyễn Tấn Tài	01/02/2002	Kinh	PGHH	5			Nguyễn Minh Hải	Lê Thị Thủy An	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
516	Nguyễn Trung Tuyển	21/02/2002	Kinh	PGHH	5			Nguyễn Văn Trung	Lưu Thị Dân	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
517	Lê Minh Nhứt	02/7/2001	Kinh	PGHH	5			Lê Văn Cu	Nguyễn Thị Kim Tư	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
518	Trương Văn Nhứt Linh	29/8/2001	Kinh	PGHH	4			Trương Văn Chung Em	Nguyễn Thị Bích Xa	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
519	Lương Văn Nhân	18/5/2001	Kinh	PGHH	2			Con ngoài gia thu	Lương Thị Bích Tuyển	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
520	Kim Quốc Minh	19/11/2001	Kinh	PGHH	1			Con ngoài gia thu	Đinh Thị Lan	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
521	Lê Việt Khắc	14/7/2001	Kinh	PGHH	6			Lê Thái Tánh	Nguyễn Thị Cẩm Thủy	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
522	Lê Vĩnh Kỳ	31/10/2001	Kinh	PGHH	5			Lê Văn Búa	Nguyễn Thị Duyên	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
523	Võ Quang Thái	31/12/2001	Kinh	PGHH	5			Võ Văn Bền	Mai Thị Lệ	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
524	Nguyễn Văn Syl	4/9/2001	Kinh	PGHH	4			Nguyễn Văn Hai	Võ Thị Hòa	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
525	Lê Hữu Thế	21/03/2001	Kinh	PGHH	5			Lê Văn Cảnh	Phan Thị Ngọc	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
526	Trần Trung Nghĩa	4/11/2001	Kinh	PGHH	9			Trần Úi Hậu	Trần Thị Búp	Mỹ Thạnh	BDP cá hộ
527	Nguyễn Vĩnh Phúc	19/9/2001	Kinh	PGHH	11			Nguyễn Văn Lung Anh	Hồ Kim Thủy	Mỹ Thạnh	BDP cá hộ
528	Lê Thanh Bình	28/4/2001	Kinh	PGHH	12			Lê Thanh Tò	Phùng Thị Phú	Mỹ Thạnh	BDP cá hộ
529	Hồ Trọng Nghĩa	4/4/2001	Kinh	PGHH	12			Hồ Chi Sơn	Nguyễn Thị Hồng	Mỹ Thạnh	BDP cá hộ
530	Dương Khang	17/3/2001	Kinh	PGHH	7			Dương Văn Nam	Lương Thị Mạnh	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
531	Lê Hữu Lợi	28/9/2000	Kinh	PGHH	6			Lê Trung Danh	Trần Thị Mọt	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
532	Lê Hoàng Thất	18/5/2000	Kinh	PGHH	9			Lê Hoàng Tăng	Trần Thị Hiền	Mỹ Thạnh	BDP cá hộ
533	Dương Hồng Chương	14/10/2000	Kinh	PGHH	4			Dương Hồng Phai	Trần Thị Lý	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
534	Trương Văn Điền Em	4/11/2000	Kinh	PGHH	3			Trương Văn Trung	Trần Thị Hương	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
535	Nguyễn Văn Nghĩa	9/6/2000	Kinh	PGHH	2			Nguyễn Thanh Hoàng	Ngô Thị Lan	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
536	Lê Văn Nguyên	19/8/2000	Kinh	PGHH	3			Lê Sơn Trung	Lê Thị Mỹ Châu	Mỹ Thạnh	Học văn thấp

537	Đoàn Thanh Tuấn	10/6/1999	Kinh	PGHH	7				Đoàn Văn Hùng	Phạm Thị Kim Thu	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
538	Nguyễn Thành Phát	8/8/1999	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Văn Chiêu	Trần Thị Kim Xuyên	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
539	Trương Thái Thuận	17/5/1999	Kinh	PGHH	7				Trương Ngọc Danh	Phạm Thị Danh	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
540	Nguyễn Hoàng Sơn	2/8/1999	Kinh	PGHH	6				Con ngoài giá thú	Trương Thị Phụng	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
541	Lê Văn Lai Em	16/9/1999	Kinh	PGHH	4				Lê Văn Miên	Châu Thị Dung	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
542	Lê Phú Quý	10/11/1999	Kinh	PGHH	4				Lê Văn Phúc	Nguyễn Thị Ánh Mai	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
543	Trần Minh Luân	25/7/1999	Kinh	PGHH	5				Trần Văn Tâm	Nguyễn Thị Bo	Mỹ Thạnh	Học văn thấp
544	Lê Hoàng Vỹ	18/6/1999	Kinh	PGHH	8				Lê Văn Phương Nhỏ	Trần Thị Tường Vy	Mỹ Thạnh	BĐP cả hộ
545	Hồ Nhật Linh	9/9/1999	Kinh	PGHH	6				Hồ Văn Rạnh	Lương Thị Chắc	Mỹ Thạnh	BĐP cả hộ
546	Nguyễn Văn Khánh Duy	29/6/2006	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Kha	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	Mỹ Đức	Học Văn Thấp
547	Nguyễn Ngọc Huy	18/7/2006	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Văn Hoàng	Nguyễn Thị Gieo	Mỹ Đức	Học văn thấp
548	Lê Phước Vinh	13/6/2006	Kinh	PGHH	9				Lê Đức Triều	Hồ Thị Linh	Mỹ Đức	Chưa đủ 18 tuổi
549	Nguyễn Trung Kiên	12/5/2006	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Hữu Lượng	Nguyễn Thị Thúy	Mỹ Đức	Chưa đủ 18 tuổi
550	Trần Hoàng Mới	28/11/2006	Kinh	PGHH	5				Lê Văn Mạnh	Trần Thị Thúy	Mỹ Đức	Chưa đủ 18 tuổi
551	Phan Tuấn Khang	5/8/2006	Kinh	PGHH	7				Phan Châu Trinh	Nguyễn Thị Nhịnh	Mỹ Đức	Chưa đủ 18 tuổi
552	Võ Văn Tốt	27/4/2006	Kinh	PGHH	7				Võ Văn Giới	Nguyễn Thị Nhịnh	Mỹ Đức	Chưa đủ 18 tuổi
553	Nguyễn Tấn Quốc	4/2/2006	Kinh	PGHH	7				Con ngoài gia thú	Huỳnh Thị Kim Muội	Mỹ Đức	Học văn thấp
554	Lê Chí Tâm	25/4/2005	Kinh	PGHH	6				Lê Thành Vẹn	Trương Thị Thúy Quyên	Mỹ Đức	Học văn thấp
555	Nguyễn Văn Mừng	25/7/2004	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Phúc	Nguyễn Thị Xuân	Mỹ Đức	Học văn thấp
556	Nguyễn Minh Lý	30/4/2004	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Văn Sĩ	Nguyễn Thị Hạnh	Mỹ Đức	Học văn thấp
557	Lê Vũ Hải Âu	1/6/2004	Kinh	PGHH	7				Lê Dạ Trạch	Võ Thị Hồng Hạnh	Mỹ Đức	Học văn thấp
558	Nguyễn Khánh Đăng	17/11/2004	Kinh	PGHH	11				Nguyễn Văn Phúc	Nguyễn Thị Kim Hoa	Mỹ Đức	BĐP cả hộ
559	Võ Thành Phát	11/6/2004	Kinh	PGHH	7				Võ Văn Lc	Huỳnh Thị Mả	Mỹ Đức	Học văn thấp
560	Tăng Văn Nhựt Hào	29/02/2003	Kinh	PGHH	12				Tăng Văn Tuấn Em	Nguyễn Hồng Thắm	Mỹ Đức	BĐP cả hộ
561	Ngô Văn Được	5/27/2003	Kinh	PGHH	7				Ngô Văn Cúc	Nguyễn Thị Rao	Mỹ Đức	Học văn thấp
562	Lê Phước Sang	26/3/2003	Kinh	PGHH	7				Lê Văn Tuấn	Trần Thị Thúy Loan	Mỹ Đức	Học văn thấp
563	Phạm Văn Khang	28/01/2002	Kinh	PGHH	6				Phạm Văn Phương	Võ Thị Nhanh	Mỹ Đức	Học văn thấp
564	Nguyễn Thanh Linh	29/7/2002	Kinh	PGHH	3				Nguyễn Thanh Tính	Đỗ Thị Ngọc Đây	Mỹ Đức	Học văn thấp
565	Lê Hoàng Khánh	26/6/2002	Kinh	PGHH	6				Lê Hoàng Yến	Nguyễn Thị Lệ Hoa	Mỹ Đức	Học văn thấp
566	Võ Văn Sang Em	2/5/2001	Kinh	PGHH	5				Võ Văn Đi	Bùi Thị Tùng	Mỹ Đức	Học văn thấp
567	Nguyễn Văn Chúc	20/5/2001	Kinh	PGHH	1				Nguyễn Văn Phúc	Nguyễn Thị Xuân	Mỹ Đức	Học văn thấp
568	Ngô Văn Chương	19/9/2001	Kinh	PGHH	5				Ngô Văn Tường	Bùi Thị Thủy	Mỹ Đức	Học văn thấp
569	Nguyễn Văn Kiệt	24/08/2001	Kinh	PGHH	TNTHPT				Nguyễn Văn Phúc	Nguyễn Thị Kim Hoa	Mỹ Đức	BĐP cả hộ
570	Võ Thành Phước	28/10/2001	Kinh	PGHH	5				Võ Văn Sáng	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	Mỹ Đức	Học văn thấp

571	Ngô Thành Tài	10/10/2000	Kinh	PGHH	TNTHP1				Ngô Văn Phụng	Nguyễn Thị Kim Liên	Mỹ Đức	BĐP cả hộ
572	Nguyễn Gia Lạc	20/11/2000	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Hữu Lợi	Nguyễn Thị Thủy Khương	Mỹ Đức	Học văn thấp
573	Nguyễn Đăng Khoa	13/02/2000	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Hữu Phước	Trương Thị Thu Thanh	Mỹ Đức	Học văn thấp
574	Nguyễn Văn Lộc	15/02/2000	Kinh	PGHH	3				Nguyễn Văn Hiệp	Lê Kiều Hạnh	Mỹ Đức	Học văn thấp
575	Nguyễn Trọng Nhân	1999	Kinh	PGHH	9				Nguyễn Sơn Tùng	Ôn Thị Thia	Mỹ Đức	BĐP Cả hộ
576	Võ Thành Phát	1999	Kinh	PGHH	5				Võ Văn Tân	Nguyễn Thị Lâm	Mỹ Đức	Học văn thấp
577	Nguyễn Văn Pháp	1999	Kinh	PGHH	4				Nguyễn Văn Lực	Huỳnh Thị Cẩm Nhung	Mỹ Đức	Học văn thấp
578	Trương Văn Châu	1999	Kinh	PGHH	5				Trương Văn Minh	Võ Thị Thủy	Mỹ Đức	Học văn thấp
579	Nguyễn Văn Ngươn	1999	Kinh	PGHH	4				Nguyễn Văn Thôn	Nguyễn Thị Phương	Mỹ Đức	Học văn thấp
580	Phạm Văn Bản	1999	Kinh	PGHH	7				Phạm Văn Thao	Trần Thị Nhiều	Mỹ Đức	Học văn thấp
581	Nguyễn Trung Tĩnh	1998	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Trung	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Mỹ Đức	Học văn thấp
582	Võ Thành Trúc	1998	Kinh	PGHH	6				Võ Văn Lâm	Nguyễn Thị Kỳ	Mỹ Đức	Học văn thấp
583	Ngô Văn Trường	1998	Kinh	PGHH	5				Ngô Văn Trôi	Bùi Thị Thủy	Mỹ Đức	Học văn thấp
584	Nguyễn Văn Tuấn	1998	Kinh	PGHH	7				Con ngoại gia thù	Nguyễn Thị The	Mỹ Đức	Học văn thấp
585	Hồ Thành Tú	1998	Kinh	PGHH	12				Hồ Thanh Hùng	Bùi Thị Chín	Mỹ Đức	BĐP Cả hộ
586	Nguyễn Triệu Trung	1998	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Bè Tam	Dương Thị Hiếu	Mỹ Đức	Học văn thấp
587	Nguyễn Duy Linh	4/9/2006	Kinh	PGHH	8				Nguyễn Đức Lý	Nguyễn Thị K Liễu	Mỹ Phước	Chưa đủ 18 tuổi
588	Trương Văn Nhã	30/10/2006	Kinh	PGHH	9				Trương Hữu Phụng	Trần Thị Tim	Mỹ Phước	Chưa đủ 18 tuổi
589	Nguyễn Văn Luân	12/4/2006	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Đế	Nguyễn Thị Bích Loan	Mỹ Phước	Học văn thấp
590	Nguyễn Hữu Bằng	24/2/2006	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Toàn	Huỳnh Thị Kim Lâm Viên	Mỹ Phước	Học văn thấp
591	Nguyễn Văn Liên	25/11/2006	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Phô	Trương Thị Biên	Mỹ Phước	Học văn thấp
592	Phạm Minh Công	17/8/2006	Kinh	PGHH	5				Phạm Văn Cước	Nguyễn T Thu Sương	Mỹ Phước	Học văn thấp
593	Võ Văn Nhi	2/2/2006	Kinh	PGHH	5				Võ Văn Lâm	Lư Thị Cẩm Hồng	Mỹ Phước	Học văn thấp
594	Lê Hữu Duy	15/10/2006	Kinh	PGHH	7				Lê Văn Nhã	Bùi Mỹ Hiệp	Mỹ Phước	Học văn thấp
595	Lê Hoàng Văn	20/8/2006	Kinh	PGHH	6				Lê Văn Hồng	Đinh Thị Em	Mỹ Phước	Học văn thấp
596	Trương Văn Chiến Em	18/4/2006	Kinh	PGHH	6				Trương Văn Quốc	Nguyễn Thị Huệ	Mỹ Phước	Học văn thấp
597	Lý Hồng Lôi	19/3/2006	Kinh	PGHH	3				Lý Hồng Quyền	Phan Thị MiNa	Mỹ Phước	Học văn thấp
598	Lư Văn Sang	19/8/2006	Kinh	PGHH	6				Lư Văn Trường	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Mỹ Phước	Học văn thấp
599	Trần Quốc Linh	21/6/2006	Kinh	PGHH	6				Trần Quốc Quang	Nguyễn Thị Thi	Mỹ Phước	Học văn thấp
600	Tạ Thành Trọng	14/10/2005	Kinh	PGHH	6				Tạ Văn Thanh	Võ Ngọc Hạnh	Mỹ Phước	Học văn thấp
601	Nguyễn Lưu Long Khánh	22/04/2005	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Văn Long	Lư Thị Diễm	Mỹ Phước	Học văn thấp
602	Nguyễn Văn Hữu Khang	6/6/2005	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Kỳ Chung	Nguyễn Thị Ngọc An	Mỹ Phước	Học văn thấp
603	Lư Lương Kỳ	28/05/2005	Kinh	PGHH	9				Lã Ngọc Tiên	Hồ Thị Bé Chín	Mỹ Phước	BĐP cả hộ
604	Nguyễn Văn Thiện	15/03/2005	Kinh	PGHH	6				Nguyễn Văn Thiện	Nguyễn Thị Thu Lan	Mỹ Phước	Học văn thấp

605	Tăng Văn Hiếu	7/10/2005	Kinh	PGHH	7				Tăng Văn Hiệp	Nguyễn Thị Tuyết	Mỹ Phước	Học văn thấp
606	Võ Hồng Vàng	17/07/2005	Kinh	PGHH	5				Võ Thiện Thích	Hồ Thị Lâm	Mỹ Phước	Học văn thấp
607	Võ Văn Kiệt	9/4/2005	Kinh	PGHH	7				Võ Văn Cum	Trương Thị Mai	Mỹ Phước	Học văn thấp
608	Nguyễn Thành Đạt	08/01/2005	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Văn Trán	Lư Thị Hồng Nhan	Mỹ Phước	Học văn thấp
609	Phan Thành Hiếu	25/02/2005	Kinh	PGHH	4				Phan Văn Cọp	Nguyễn Thị Phong	Mỹ Phước	Học văn thấp
610	Nguyễn Anh Tiến	25/01/2005	Kinh	PGHH	9				Con ngoài giá thú	Nguyễn Thị Kim Ngọc	Mỹ Phước	BĐP cả hộ
611	Lâm Hoàng Huy	2005	Kinh	PGHH	11				Lâm Phước Lộc	Phan Thị Băng Châu	Mỹ Phước	BĐP cả hộ
612	Võ Văn Hoài Linh	18/9/2004	Kinh	Phật	7				Võ Thành Đăng	Nguyễn Thị Út	Mỹ Phước	Học văn thấp
613	Phan Văn Pháp	10/4/2004	Kinh	PGHH	6				Phan Văn Nhứt	Nguyễn Thị Kim Cương	Mỹ Phước	Học văn thấp
614	Lê Quốc Kiệt	23/2/2004	Kinh	PGHH	6				Lê Hữu Nin	Trần Thị Tuyết Lan	Mỹ Phước	Học văn thấp
615	Lư Văn Thắng	1/4/2004	Kinh	Không	7				Lư Văn Đut	Phạm Thị Tư	Mỹ Phước	Học văn thấp
616	Nguyễn Phú Thịnh	5/12/2004	Kinh	PGHH	7				Nguyễn Văn Phú	Huỳnh Thị Bích Thủy	Mỹ Phước	Học văn thấp
617	Lê Minh Sơn	24/5/2004	Kinh	PGHH	6				Lê Văn Chung	Nguyễn Thị Phương	Mỹ Phước	Học văn thấp
618	Lê Văn Võ	23/4/2004	Kinh	PGHH	7				Lê Văn Phước	Trần Kim Đà	Mỹ Phước	Học văn thấp
619	Huỳnh Chí Hiếu	11/8/2004	Kinh	PGHH	7				Huỳnh Hữu Nghĩa	Nguyễn Thị Minh	Mỹ Phước	Học văn thấp
620	Nguyễn Văn Tuấn	8/12/2004	Kinh	Phật	5				Lại Văn Nhứt	Nguyễn Thị Lý	Mỹ Phước	Học văn thấp
621	Hồ Hồng Đức	28/4/2004	Kinh	PGHH	9				Hồ Thanh Phương	Lê Thị Trường An	Mỹ Phước	BĐP cả hộ
622	Nguyễn Quốc Duy	20/7/2004	Kinh	Phật	12		Đoàn		Nguyễn Văn Hiếu	Bùi Thị Nhịn	Mỹ Phước	Xâm da lung nhiều
623	Lê Ngọc Tol	27/3/2004	Kinh	PGHH	9				Lê Ngọc Đol	Nguyễn Thị Thu Trúc	Mỹ Phước	BĐP cả hộ
624	Thạch Vũ Linh Tuấn	29/7/2004	Kinh	PGHH	6				Thạch Vũ Linh Sơn	Võ Thị Mỹ Nương	Mỹ Phước	BĐP cả hộ
625	Phạm Văn Cảnh	26/10/2004	Kinh	PGHH	6				Phạm Văn Tâm	Trần Thị Phi	Mỹ Phước	Học văn thấp
626	Tạ Thành Đạt	10/7/2003	Kinh	PGHH	5				Tạ Văn Thanh	Ngô Thị Nhung	Mỹ Phước	Học văn thấp
627	Tạ Văn Vạn	13/3/2003	Kinh	PGHH	5				Tạ Phước Quyền	Thiếu Ánh Tuyết	Mỹ Phước	Học văn thấp
628	Phan Thành Đức	30/5/2003	Kinh	PGHH	4				Phan Văn Beo	Đặng Thị Kim Thoa	Mỹ Phước	Học văn thấp
629	Lê Tuấn Kiệt	20/5/2003	Kinh	PGHH	4				Lê Văn Tốp	Lê Thị Thúy Hằng	Mỹ Phước	Học văn thấp
630	Nguyễn Văn Giang	6/10/2003	Kinh	PGHH	12				Nguyễn Văn Sân	Nguyễn Thị Đài Loan	Mỹ Phước	BĐP cả hộ
631	Nguyễn Thanh Duy	7/9/2003	Kinh	PGHH	12				Nguyễn Đức Lý	Nguyễn Thị Kim Liễu	Mỹ Phước	BĐP cả hộ
632	Lâm Phước Tài	2003	Kinh	PGHH	12				Lâm Phước Lộc	Phan Thị Băng Châu	Mỹ Phước	BĐP cả hộ
633	Cao Quốc Kiệt	7/11/2003	Kinh	PGHH	5				Cao Trường Giang	Nguyễn Thị H Nguyên	Mỹ Phước	Học văn thấp
634	Hồ Trọng Khang	3/8/2002	Kinh	Không	9				Hồ Trọng Dũng	Lê Thị An	Mỹ Phước	BĐP cả hộ
635	Võ Nhứt Trường	16/2/2002	Kinh	PGHH	12		Đoàn		Võ Văn Nuôi	Phan Thị Mí	Mỹ Phước	Xâm da lung nhiều
636	Bùi Văn Cường	13/2/2002	Kinh	Phật	8				Bùi Văn Gai	Phạm Thị Kiều	Mỹ Phước	BĐP cả hộ
637	Lê Văn Thiệt	5/1/2002	Kinh	PGHH	8				Lê Văn Ngon	Trần Thị Lệ Hoa	Mỹ Phước	BĐP cả hộ
638	Lê Minh Văn	21/8/2002	Kinh	PGHH	12				Lê Minh Thơ	Lê Thị Tuyết Hương	Mỹ Phước	BĐP cả hộ

639	Nguyễn Hoàng Khang	20/7/2002	Kinh	PGHH	8			Nguyễn Hoàng Khem	Phạm Thị Kiều	Mỹ Phước	BĐP cả hộ
640	Kiều Thái Tâm	2002	Kinh	PGHH	12		Đoàn	Kiều Văn Sơn	Lê Thị Bông	Mỹ Phước	Đi tu
641	Nguyễn Trung Hiếu	2001	Kinh	Phật	12			Nguyễn Văn Trung	Lê Thị Tuyền	Mỹ Phước	BĐP cả hộ
642	Phạm Công Quân	15/5/2001	Kinh	PGHH	6			Phạm Văn Cước	Nguyễn Thị Bích	Mỹ Phước	BĐP cả hộ
643	Phạm Thanh Nhã	14/3/2001	Kinh	PGHH	6			Phạm Thanh Nhân	Nguyễn Thị Thu Sương	Mỹ Phước	Học văn thấp
644	Lê Hoàng Thanh	18/7/2001	Kinh	Không	6			Lê Thanh Long	Trần Kim Như	Mỹ Phước	Học văn thấp
645	Lê Hùng Vĩ	11/5/2001	Kinh	PGHH	7			Lê Hữu Tâm	Lê Thị Thủy Vân	Mỹ Phước	Học văn thấp
646	Phạm Thanh Duy	8/4/2001	Kinh	PGHH	7			Phạm Thanh Nhân	Trịnh Tường Vân	Mỹ Phước	Học văn thấp
647	Đỗ Văn Hữu Khánh	2/2/2001	Kinh	PGHH	6			Đỗ Văn Căng	Nguyễn Thị Kim Phương	Mỹ Phước	Học văn thấp
648	Lưu Trọng Phúc	29/9/2001	Kinh	PGHH	5			Lưu Văn Sang	Nguyễn Thị Tron	Mỹ Phước	Học văn thấp
649	Lại Tuấn Thanh	8/7/2001	Kinh	PGHH	8			Lại Văn Tâm	Lê Thị Chuyền	Mỹ Phước	BĐP cả hộ
650	Lê Đình Minh Thống	2001	Kinh	PGHH	7			Lê Văn Thuận	Lê Thị Tuyền	Mỹ Phước	Học văn thấp
651	Lê Đình Minh Thái	2001	Kinh	PGHH	7			Lê Văn Thuận	Đinh Thị Trang	Mỹ Phước	Học văn thấp
652	Lê Hoàng Thanh	2001	Kinh	PGHH	6			Lê Thanh Long	Đinh Thị Trang	Mỹ Phước	Học văn thấp
653	Đỗ Văn Hữu Khánh	2001	Kinh	PGHH	6			Đỗ Văn Căng	Lê Thị Thủy Vân	Mỹ Phước	Học văn thấp
654	Bùi Quý Đức	2001	Kinh	PGHH	6			Bùi Đức Phú	Nguyễn Thị Chon	Mỹ Phước	Học văn thấp
655	Nguyễn Văn Phú Lâm	26/7/2000	Kinh	PGHH	2			Nguyễn Văn Trang	Nguyễn Thị Dũng	Mỹ Phước	Học văn thấp
656	Nguyễn Hữu Đức	2000	Kinh	PGHH	12			Nguyễn Hữu Lộc	Phạm Thị Kiều	Mỹ Phước	BĐP cả hộ
657	Bùi Ngọc Đăng	16/6/2000	Kinh	PGHH	6			Bùi Văn Sơn	Phạm Thị Sương	Mỹ Phước	Học văn thấp
658	Nguyễn Hữu Trọng	12/10/2000	Kinh	Không	6			Nguyễn Tấn Bưu	Phạm Thị Cẩm Hồng	Mỹ Phước	Học văn thấp
659	Tạ Văn Văn	16/9/2000	Kinh	PGHH	5			Tạ Phước Quyên	Võ Thị Phương	Mỹ Phước	Học văn thấp
660	Lê Hồng Sơn	15/5/2000	Kinh	PGHH	6			Lê Tri Dũng	Thuần Anh Nguyệt	Mỹ Phước	Học văn thấp
661	Đặng Văn Long	5/6/2000	Kinh	PGHH	4			Đặng Văn Mùm	Lê Thị Thâm	Mỹ Phước	Học văn thấp
662	Nguyễn Văn Thanh Tú	1/1/2000	Kinh	PGHH	2			Nguyễn Văn Che	Nguyễn Thị Ghé	Mỹ Phước	Học văn thấp
663	Lê Văn Hoàng Toàn	24/11/2000	Kinh	PGHH	7			Lê Văn Hoàng	Phạm Thị Kim Ba	Mỹ Phước	Học văn thấp
664	Nguyễn Quốc Thái	2000	Kinh	PGHH	6			Nguyễn Tập Em	Con ngoài giá thú	Mỹ Phước	Học văn thấp
665	Huỳnh Văn Thảo	27/5/1999	Kinh	PGHH	5			Huỳnh Văn Hòa	Huỳnh Thị Thắng	Mỹ Phước	Học văn thấp
666	Lư Ngay Thắng	5/3/1999	Kinh	Phật	5			Lư Văn Đui	Lâm Thị In	Mỹ Phước	Học văn thấp
667	Phạm Thanh Tùng	4/2/1999	Kinh	PGHH	6			Phạm Văn Tri	Phạm Thị Tư	Mỹ Phước	Học văn thấp
668	Châu Văn Thành	1999	Kinh	PGHH	TNPT		Đoàn	Châu Văn Tùng	Lê Thị Trâm	Mỹ Phước	Xăm tay nhiều
669	Nguyễn Văn Dương	1999	Kinh	PGHH	2			Lê Văn Hiền	Nguyễn Thị Loan	Mỹ Phước	Học văn thấp
670	Lê Văn Kéo	1999	Kinh	Không	1			Lê Văn Phước	Nguyễn Thị Ghé	Mỹ Phước	Học văn thấp

671	Bùi Văn Nhí	1999	Kinh	PGHH	3				Con ngoài giá thú	Trần Kim Đa	Mỹ Phước	Học văn thấp
672	Võ Thành An	1999	Kinh	PGHH	2				Võ Thành Hoàng	Đinh Thị Ngân	Mỹ Phước	Học văn thấp
673	Nguyễn Phú VI	1999	Kinh	PGHH	5				Nguyễn Văn Tiểu	Nguyễn Thị Thủy	Mỹ Phước	Học văn thấp
674	Phan Văn Khang	1999	Kinh	PGHH	2				Phan Văn Gừa	Lê Thị Thuận Kiều	Mỹ Phước	Học văn thấp
695	Nguyễn Hữu Thắng	1999	Kinh	PGHH	3				Nguyễn Văn Lạ	Nguyễn Thị Đẹp	Mỹ Phước	Học văn thấp
676	Đinh Văn Cảnh	1999	Kinh	PGHH	2				Đinh Văn Phương	Phạm Thị Thu	Mỹ Phước	Học văn thấp
677	Lê Đức Đăng Khoa	17/7/1998	Kinh	Phật	TNTHPT			ĐH. Kỹ thuật xây dựng	Lê Đức Phú	Nguyễn Thị Là	Mỹ Phước	BDP cả hộ
678	Lưu Chí Cường	28/7/1997	Kinh	PGHH	7				Lưu Văn Chinh	Phạm Thị Bích Hạnh	Mỹ Phước	Học văn thấp

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1141 /UBND-NC
V/v trả lời đề nghị xử phạt vi phạm
hành chính trong lĩnh vực quốc phòng

Chợ Mới, ngày 30 tháng 5 năm 2023

Kính gửi:

- UBND xã Kiến An;
- UBND xã Mỹ Hội Đông;
- UBND xã Long Điền B.

Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới nhận được hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính của xã Kiến An, xã Mỹ Hội Đông và xã Long Điền B đối với 06 thanh niên vi phạm hành vi không có mặt đúng thời gian hoặc địa điểm tập trung ghi trong lệnh gọi nhập ngũ mà không có lý do chính đáng quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 120/2013/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Nghị định 37/2022/NĐ-CP mức phạt từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Căn cứ Điều 38 Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 31 Điều 1 Nghị định 37/2022/NĐ-CP với mức phạt trên thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh, theo đó ngày 14/02/2023 UBND huyện Chợ Mới ban hành Đề nghị số 259/ĐN-UBND đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 06 thanh niên vi phạm nêu trên.

Đến ngày 07/03/2023 Văn phòng UBND tỉnh có Công văn số 1036/VPUBND-NC về việc củng cố lại hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính với nội dung:

"Căn cứ theo hồ sơ, tính đến thời điểm lập Biên bản vi phạm hành chính, các trường hợp thanh niên này không chấp hành Lệnh gọi nhập ngũ năm 2023 của Ban Chỉ huy Quân sự huyện Chợ Mới nhưng Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xử phạt về hành vi "Không có mặt đúng thời gian hoặc địa điểm tập trung ghi trong lệnh gọi nhập ngũ mà không có lý do chính đáng" là chưa phù hợp.

Giao Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới xem xét, củng cố lại hồ sơ để xử lý về hành vi "Không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ" theo khoản 3 Điều 7 Nghị định số 120/2013/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 37/2022/NĐ-CP".

Ngày 08/3/2023, Văn phòng HĐND-UBND huyện có Công văn số 545/VP-NC giao Phòng Tư pháp huyện phối hợp với các ngành liên quan tham mưu Chủ tịch UBND huyện củng cố lại hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính của 06 thanh niên.



Ngày 10/3/2023, UBND các xã cùng cố hồ sơ chuyển đến Văn phòng HĐND-UBND huyện để UBND huyện xem xét đề nghị UBND tỉnh ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 06 thanh niên.

Tuy nhiên, qua kiểm tra hồ sơ của UBND xã Kiến An, UBND xã Mỹ Hội Đông và UBND xã Long Điền B cung cấp, thì hồ sơ chưa chặt chẽ, chưa đảm bảo thủ tục theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính, cụ thể:

- Việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính: Căn cứ Điều 54 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) thì người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính có thể giao cho cấp phó thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Tuy nhiên, Quyết định giao quyền của Chủ tịch UBND 03 xã (Kiến An, Mỹ Hội Đông, Long Điền B) chưa đảm bảo tính pháp lý với lý do:

+ Quyết định giao quyền của Chủ tịch UBND xã Long Điền B: Phần căn cứ Điều 54 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 là chưa phù hợp vì Điều 54 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020; nội dung giao quyền chưa xác định rõ ràng, còn chung chung; phạm vi thời hạn giao quyền chưa phù hợp vì việc giao quyền này là theo vụ việc tuy nhiên thời gian giao quyền bắt đầu từ ngày 01/3/2023 đến hết ngày 10/3/2023, nhưng hành vi vi phạm này xảy ra ngày 10/2/2023. Do vậy Phó Chủ tịch UBND xã Long Điền B không có thẩm quyền để xử phạt vi phạm hành chính và cũng không có thẩm quyền để lập biên bản xác minh tình tiết vụ việc theo quy định tại Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

+ Quyết định giao quyền của Chủ tịch UBND xã Mỹ Hội Đông: Phần căn cứ Điều 54 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 là chưa phù hợp vì Điều 54 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020; phạm vi giao quyền theo Quyết định 13/QĐ-UBND ngày 06/01/2020 của UBND xã Mỹ Hội Đông về việc ban hành quy chế làm việc của UBND xã là không cần thiết vì đây là giao quyền thường xuyên; nội dung giao quyền chưa giao quyền cụ thể cho các Phó Chủ tịch UBND xã thực hiện xử phạt vi phạm hành chính theo từng lĩnh vực. Do vậy Phó Chủ tịch UBND xã Mỹ Hội Đông không có thẩm quyền để xử phạt vi phạm hành chính và cũng không có thẩm quyền để lập biên bản xác minh tình tiết vụ việc theo quy định tại Điều 59 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

+ Quyết định giao quyền của Chủ tịch UBND xã Kiến An: Phần căn cứ và nội dung sao chép toàn bộ giống Quyết định giao quyền của Chủ tịch UBND xã Mỹ Hội Đông chỉ thay đổi tên cơ quan ban hành và tên Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã Kiến An. Do vậy Phó Chủ tịch UBND xã Kiến An không có thẩm quyền để xử phạt vi phạm hành chính và cũng không có thẩm quyền để lập biên bản xác minh tình tiết vụ việc theo quy định tại Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

- Về thủ tục xử phạt: Đa số 06 hồ sơ đều không thực hiện giao biên bản vi phạm hành chính, biên bản xác minh tình tiết vụ việc cho người vi phạm theo quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi,

bổ sung năm 2020) và khoản 6 Điều 12 Nghị định 118/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính Phủ. Tuy nhiên, qua kiểm tra 06 hồ sơ có niêm yết tại nơi cư trú của người vi phạm nhưng người vi phạm không có mặt ở địa phương nên thực hiện niêm yết tại nơi cư trú là chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 70 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Do vậy, địa phương cần phải gửi cho người vi phạm biết hành vi vi phạm hành chính theo hình thức gửi qua đường bưu điện bằng hình thức bảo đảm đến lần thứ ba mà bị trả lại do người vi phạm cố tình không nhận thì được coi là biên bản được giao.

- Về biện pháp khắc phục hậu quả: Theo quy định tại Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) nếu hết thời hạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì người có thẩm quyền áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả được quy định đối với hành vi vi phạm hành chính đó. Đối với hành vi vi phạm của 06 thanh niên trên vi phạm tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 120/2013/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 37/2022/NĐ-CP có quy định biện pháp khắc phục hậu quả "buộc chấp hành lệnh gọi nhập ngũ". Tuy nhiên, hiện nay chưa có văn bản hướng dẫn nội dung này, vì trước đây Sở Tư pháp có Công văn số 456/STP-XDKT&TDTHPL ngày 15/4/2020 về việc hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính, trong đó có nội dung: "Buộc chấp hành lệnh gọi nhập ngũ" không thực hiện được do đã qua thời gian giao nhận quân. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã có văn bản xin ý kiến đến Bộ Tư lệnh Quân khu 9 nhưng chưa có văn bản hướng dẫn.

Từ những tình tiết nêu trên, UBND huyện nhận thấy hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính của các xã chưa chặt chẽ, chưa đảm bảo thủ tục xử phạt theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành. Do đó không có đủ cơ sở để trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những hồ sơ này.

Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới thông tin đến UBND xã Kiến An, UBND, xã Mỹ Hội Đông và UBND xã Long Điền B được biết./. *TL*

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Lãnh đạo văn phòng;
- Ban Chỉ huy quân sự huyện;
- Phòng Tư pháp;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đoàn Thanh Lộc